

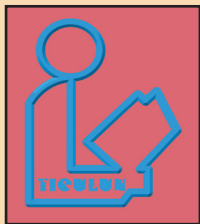
NHÃ CA

một mai
khi
hoà bình



MỘT MAI KHI HÒA BÌNH

NHÃ CA



CHƯƠNG I

Giữa buổi cơm chiều, thỉnh thoảng cô Thoa nhìn trộm Mai. Cái nhìn bình thường, có một chút dò xét. Khi gặp Mai nhìn lại, cô Thoa mỉm cười. Chắc không phải cô cười với Mai đâu mà những cái nhìn ấy, dường như dò xét về sự chia tay của Mai và Hồ sáng nay. Biết vậy, Mai lờ đi. Cô Thoa đã lớn tuổi, mặt mũi kỳ cục. Nhưng Mai không ác cảm với mặt mũi cô, mà chỉ buồn về sự ế muộn như làm cô đâm ra khó tính và cáu bẳn. Để nhắc cô Thoa nhớ rằng mối tình của Mai với Hồ đã danh chính ngôn thuận, Mai nói với ông Nội:

- Ông ơi, buổi sáng cháu thấy một toa goòng xe lửa đặc biệt lắm.

Ông Nội đặt bát cơm xuống :

- Cái gì mà goòng lại còn xe lửa. Ở đâu ? Sao tao ở nhà cả ngày mà không thấy nó chạy qua đây ?

- Ông thấy làm sao được. Buổi sáng cháu đi đưa anh Hồ cháu ở trạm hành khách Phạm Ngũ Lão cháu thấy.

- Thằng Hồ đi máy bay mà ?

5 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Dạ, nhưng bây giờ người ta dùng ga xe lửa để làm nơi cân hành lý và đưa đón hành khách đi máy bay đó ông.

- Ờ...

Tiếng «ờ» của ông Nội nhẹ xều. Ông cầm chén cơm lên, nhưng chưa và cơm, ông đã nói :

- Chắc mấy toa tàu hư nằm ở mấy đường rầy bỏ không hả ?

- Dạ không ông ơi. Nó nằm đằng sau khu nhà cân hành lý. Ông biết người ta dùng cái toa tàu đó làm gì không ?

- Không, ông chịu.

- Ông làm xếp ga mà dỡ ẹc.

Bà Nội bênh ông :

- Ông bây về hưu rồi, bây giờ chỉ biết cái ra-dô với mấy tờ báo.

- Để cháu kể ông nghe. Cái toa goòng đó người ta làm câu lạc bộ bán bia, bán nước ngọt. Có cái bảng đề «toa hàng ăn của Hỏa-Xa Việt-Nam hân hạnh phục vụ quý khách của Hàng- Không Việt-Nam». Buồn cười quá.

- Chắc cháu có lên đó ăn uống rồi chứ gì ?

Cô Thoa lại xía vô và nói bằng một giọng không mấy thiện cảm. Nhưng Mai vẫn cười và trả lời là không phải. Ông Nội đang chăm chú nghe bỗng phá ra cười :

- Mà nói cái gì tao nghe không hiểu nữa. Cái goòng gì mà là câu lạc bộ. Nói lại cho đúng thế này này : Cái Wagon Restaurant. Hiểu chưa ? Mỗi chuyến tàu hỏa đều có một Wagon Restaurant để hành khách ăn uống giải khát.

- À... Nhưng cháu có đi tàu hỏa bao giờ mà biết, ông?

- Ờ...

Ông Nội chợt ngẩng lên nhìn ra cửa :

- Cái thằng Đoàn mai đi rồi mà giờ này chưa về. Chắc lại nhậu nhẹt say rồi.

Bà Nội lại bênh :

- Cái thằng đó mà dám uống rượu say à ? Không đâu. Hôm nay nghe đâu các giáo chức mời ăn uống để mai lên đường mà. Nó bảo ở trường người ta thết tiệc to lắm.

7 | Một Mai Khi Hòa Bình

Mai có dịp tháu cáy cô Thoa :

- Khở anh ấy, ông ơi, buổi trưa ăn tiệc ở nhà xong, anh kêu ích bụng rồi bắt cháu tìm lọ dầu nóng của bà. Anh uống hết trơn rồi.

- Khở, thế thì còn đi ăn đi uống gì nữa.

Mai nín cười trong khi cô Thoa chưa nghĩ ra, đang còn thộn mặt. Bà Nội xuýt xoa nói cái dạ dày thẳng, đó yếu lắm. Buổi trưa hôm nay ông bà nội đã bắt cô Thoa đi chợ mua thức ăn làm cơm đãi anh Đoàn lên đường. Bà Nội bắt phải có món bóng nấu lòng gà, món ăn mà bà nội bảo hồi nhỏ anh Đoàn thích ăn vẫ lắm. Cô Thoa suốt ngày cặm cùi nghiên cứu các món ăn, lúc nào cũng chực chờ làm người nội trợ giỏi, nhưng lại ế muộn. Trưa nay anh Đoàn ăn được nhiều cơm lắm. Anh nói anh ních một bụng đầy ắp và chiều nay, chắc không còn dư một khoảng nhỏ nào trong dạ dày để nhậu nhẹt với bạn bè nữa.

Không biết cô Thoa đã nghĩ ra câu nói đùa của Mai chưa, mà cô nặng giọng :

- Cái thằng tham ăn tham uống, cho chết. Có một đứa cháu trai hèn nào thầy mẹ cung dữ.

- Mà nói làm như tao chỉ cùng có thằng Đoàn. Con Mai, thằng Đoàn hay thằng Hải tao cùng như nhau hết.

Nghe ông Nội nhắc tới em Hải, cả nhà có vẻ buồn. Bà Nội lặng lẽ cúi xuống xới cơm. Ông Nội nói xong lại thở dài :

- Nó chắc bây giờ cũng cao lớn bằng thằng Đoàn.

Bà Nội lặng thinh, ngó Mai, ngó cô Thoa. Hải là em út của Mai, ở lại ngoài Bắc với mẹ. Ngày di cư, mẹ gửi anh em Mai cho ông bà nội cùng bà con vào Nam trước. Mẹ ở lại đợi thầy. Theo lời ông Nội kể lại, thầy đi kháng chiến từ hồi mẹ mang thai em Hải. Mẹ tin chắc thế nào ba cũng phải trở lại và mẹ nhất định đợi chồng để cùng di cư. Vì thế, mẹ và em Hải bị kẹt lại.

Bà Nội đưa bát cơm lên. Khói từ chén cơm bốc lên nghi ngút, ông Nội gầy lại không khí vui vẻ :

- Được rồi. Mai.

Mai ngơ ngác :

- Gì hả ông ? Được cái gì hả ông ?

- Được rồi. Bữa nào ông lãnh tiền hưu trí ông dắt cả nhà đi ăn ở cái goòng tàu hỏa của con Mai.

9 | Một Mai Khi Hòa Bình

Ông Nội nói xong lại cười, quay sang bà :

- Bà nó có đi với ông cháu tôi không ‘ ?

Nhưng bà nội chưa cười được :

- Ôi, già cả như tôi mà ham đi đâu nữa, ra đi quét cái sân cũng run cả chân, buốt cả lưng. Sinh lão bệnh tật, quả già cũng là cái khổ.

- Tôi cũng già sao tôi không thấy khổ ?

- Chưa chớ không phải không ? mà ông nói lớn vừa thôi, tôi đã điếc lắm đâu, mới lảng tai mà ông cháu đã đem ra mà cười rồi. Thôi, cũng đã đến tuổi. Cũng tại ông hết. Ngày xưa tôi đã bảo không đi mà ông cứ bắt tôi phải đi. Minh già cả rồi ai mà làm gì mình. Bây giờ vào đây có chết cũng không được gần mồ mả ông bà nữa. Thảm lắm.

Bà Nội lại nhắc cái điệp khúc cũ mèm, cái điệp khúc mà mấy ông cháu đã nghe hoài đến mười mấy năm nay. Nhưng mỗi lần bà nội cần nhắc, ông Nội chỉ cười, đưa tay vuốt bộ râu bạc. Ông Nội chịu nhịn bà lắm. Hình như những năm về già ông sinh tình, lảng mạn trở lại. Nhiều lúc Mai thấy ông còn giã trầu cho bà nữa, hoặc đôi khi bà nội xếp quần áo cũ, ông thường rà rà bên cạnh : Cái ướm hồng tôi may cho bà trước khi di cư bà

có mang theo đó không ? Hay : Bà nó ơi, trời mát lắm, ra hiên ngồi nói chuyện uống trà cho vui. Nhưng khi ra hiên thì bà nội lại cần nhân : Khiếp, cái xứ không có một mảnh đất mà đứng, chả bù ở ngoài, ao nhà mình to to là...

Ông Nội gật gù cho xong chuyện. Ông ít khi cãi lại bà nội lắm, nhờ thế mà bà nội không bao giờ gắt gỏng lâu. Chỉ vài câu rồi bà lại ân hận và ngọt với ông Nội liền.

Căn nhà của gia đình Mai là một căn nhà gạch nhỏ, có gác gỗ, nằm ngay một con đường nhỏ băng ngang qua giữa hai con đường lớn và có đường rầy xe lửa chạy băng qua. Đạo đi kiếm nhà chị Phấn đã tìm ra mấy căn nhà đẹp và rộng hơn, nhưng khi thấy căn nhà này ông Nội chịu liền, nhất định không đổi ý kiến nữa. Một phần vì căn nhà giá rẻ, phần nữa là nó ở gần đường sắt.

Những con đường này bỏ không. Thỉnh thoảng lắm mới có những toa goòng ngắn, xấu xí, chở hàng. Những lúc nghe tiếng còi tàu rồi tiếng máy xình xịch là ông Nội đang làm gì cũng bỏ hết. Ông đi ra hiên, chấp tay sau lưng ngó theo mãi miết. Nhiều lúc ông còn gọi bà rồi rút, rồi sau đó, trong bữa cơm hoặc bữa tối, ông không ngớt kể lại cuộc đời làm xếp ga của ông. Ông Nội làm xếp ga lâu lắm, ở Bắc, ông từng làm xếp ga từ Ga Gia Lâm,

đôi tới Đình Dù, Phú Thụy, rồi những ga xếp khác trên đường xe hỏa dẫn lên Lào Kay, Sầm Sơn, Nam Định. Đạo chia cắt đất nước, ông Nội nhất định bỏ tất cả. Ông thường nói với anh em Mai : Tao không đi thì chúng nó cũng đầu tó tao đến chết. Nhà cửa, ruộng vườn như vậy là bị khép vào địa chủ, là chết chớ sống làm sao nổi.

Nghe bà nội nhắc lại điệp khúc, ông không nói gì, cũng không có vẻ giận. Nhưng cô Thoa nói :

- Mẹ thì cứ nhắc mãi chuyện cũ. Bây giờ, ví dụ mẹ còn ở lại, mẹ chết ai chôn. Mẹ chết không có thầy bên cạnh đỡ mẹ chịu được.

Nhưng ông Nội vẫn bênh bà ;

- Kể ra vào đây cũng nhớ Hà Nội quá. Bà bây trách là phải. Nay bà, bà còn nhớ đạo tôi làm xếp ga ở Gia Lâm không ? Cứ nhìn xe lửa chạy trên cầu Doumer là bà lại đòi về Hải Phòng thăm ngoại... Mới đó mà...

Bà Nội vừa dọn chén bát vừa trả lời :

- Nhớ chớ sao không ?

Rồi bà quay sang cô Thoa và Mai :

- Tao còn nhớ từng gốc cây nơi nhà ga nữa kia. Chả bù ga ở Hà Nội trống trơn chả có cây cối gì hết. Đạo

ông bây đưa tao đi Hà Nội thấy cái nhà ga một tầng lớn ghê. Bộ sân ga còn rộng hơn cái công trường gì trước Bến Thành đây ông nhỉ ?

- Rộng gấp mấy chục lỵ.

Bữa cơm đã gần tàn. Ông bà nội vẫn còn ngồi trên chiếc đi-văng nói chuyện. Cô Thoa thu dọn bát đĩa rồi đem xuống nhà bếp rửa dọn. Ông Nội đỡ chén nước trà trên tay bà đưa tới, mắt ông hấp háy :

- Bà pha thứ trà gì mà thơm thế này. Bà chịu ông cháu tôi vừa vừa thôi chứ, hực tiền chợ thì không lấy đâu mà bù đó nghe.

- Đâu có, trà này của con Phấn đem qua biếu ông đó chứ. Có mấy hộp bánh cốm thì tôi qua thằng Đoàn nó ngồi chấm bài nó ăn hết rồi. Thật cha nào con nấy. Nó ưa ăn ngọt như cái thằng cha nó.

Ông Nội chợt nhớ ra điều gì, đánh tay vào đùi :

- Con cháu tệ thế. Tôi bảo con Phấn hôm nay cho chị người làm mang thằng Cu Tý sang cho tôi mà giờ này vẫn chưa thấy đem lại.

- Lát nữa chị cháu qua giờ đó ông.

Ông Nội dặn :

- Có trái táo tào để trong cái tráp đừng đưa nào ăn nghe. Để cho thằng Cu Tý nó sang nó ăn.

Thằng Cu Tý là đứa con nhỏ nhất của chị Phấn, được ông Nội cưng nhất. Cứ hai ba hôm ông lại bắt cô Thoa, Mai, hoặc anh Đoàn sang đón về một hôm. Thằng nhỏ nhè kinh khủng, không biết sao ông Nội lại chịu được nó. Có khi cả tuần lễ chị Phấn bận việc không đưa nó sang được, ông Nội chống gậy tìm tới tận nhà, khua gậy la hét om sòm. Mỗi lần thằng nhỏ bị đòn, nó mách với ông Nội, ông chửi chị Phấn như tát nước vào mặt. Cả nhà không ai lạ gì tính ông Nội, ai cũng nhịn. Nhưng ông nhịn bà lại còn giỏi hơn nữa. Ông Nội cũng nhiều lần giục anh Đoàn lấy vợ, nhưng anh Đoàn mượn cớ là chiến tranh, xa cha mẹ, phải chờ đến hòa bình thống nhất xong, mới lấy vợ được. Mỗi lần ông nhắc nhở anh Đoàn lại nói : Để khi nào yên con mới lấy vợ. Rồi anh đùa : Lấy chi được mà lấy, trong nhà có cô Thoa, có con Mai, hai người đã nhịn không nổi rồi, thêm một nàng dâu nữa là phải vỡ chợ. Ông Nội nghe anh Đoàn nói, chửi mấy câu rồi cũng thôi. Tuy vậy, ông cũng để ý sẵn cho anh Đoàn nhiều đám lăm, toàn cháu chắt mấy ông cụ bạn thâm niên với ông cả.

Cô Thoa đã thu dọn xong bát đĩa. Bà Nội lấy cối trầu ra tằm. Ông Nội có tật là ăn cơm xong, kéo một hơi thuốc lào, nói dăm ba chuyện, lấy cây tăm cắm vào môi, vén cái màn ngăn đôi nhà, đi vào bên trong nằm nghe ra-dô và đọc báo. Ông chăm nghe ra-dô lắm, không lúc nào nơi đầu giường ông không có tiếng ca hát của chiếc máy nhỏ phát ra. Chơi với đứa cháu, kể chuyện làm xếp ga, và nghe ra-dô là những cơn bệnh ghiền của ông Nội. Nhiều đêm ông ngủ rồi, còn nghe tiếng ra-dô rĩ rả, Mai phải rón rén xuống nhà tắt máy cho ông. Nhưng hôm nay ông Nội không vào nằm nghe ra-dô nữa mà ngồi với bà nội, bàn với nhau về chuyện ngày mai anh Đoàn lên đường. Bà Nội thấp thỏm bảo sao chưa thấy thằng Đoàn về, chưa thấy con Phấn qua. Rồi bà rầy Mai, bảo buổi sáng đi tới tòa báo mời thằng Vạn tới ăn cơm với thằng Đoàn, chả chịu tìm cho cẩn thận. Ông Nội hỏi đi hỏi lại mấy lần là Mai đã thu xếp hành trang cho anh Đoàn cẩn thận chưa.

Một lát sau thì chị Phấn đến, chị dẫn theo thằng Cu Tý cho ông Nội. Vào nhà là chị nói : Thằng Đoàn đâu rồi. Nghe Mai bảo đi ăn uống chưa về, chị gắt :

- Bộ cái thằng khùng rồi à ? Mai đi, tôi cũng về sớm mà ngủ chứ. Anh em lúc nào ăn uống không được. Cái thằng...

15 | Một Mai Khi Hòa Bình

Ông Nội bế thằng Cu Tý lên :

- Thằng Cu Tý đây rồi. Cụ nội nhớ mày quá rồi.

Được bế trên tay là thằng nhỏ bắt đầu nhè. Ông Nội chửi : Con mẹ mày, đái bao giờ mà quần ướt đũng hết vậy này.

Giọng chị Phấn oang oang :

- Sao ông không vặn cái Tivi mà xem cho vui Thấy ông buồn cháu mua cho ông coi. Sợ cũ hay sao mà bao vải hoài vậy.

- Đâu có phải. Tại bà mày sợ tốn điện. Với tại có thằng Đoàn ở nhà nó coi đài Mỹ chứ tao với bà mày mắt kém, nằm nghe ra-dô cho biết tin tức đây đó được rồi. Bà mày mắt đã kém tai cũng kém luôn, coi ngó gì được nữa.

- Sao thầy không đi đổi kính cho mẹ ?

Cô Thoa chen vào. Ông Nội nói gì Mai nghe không rõ. Chị Phấn cú nhẹ vào đầu Mai :

- Cái con nhỏ này lớn xác mà không biết làm ăn gì hết. Chị dặn chiều nay sang lấy đồ cho thằng Đoàn. Quên rồi phải không ? Tao mua đủ hết cả rồi, sáng qua thật sớm mà đem về cho anh nghe.

- Từ chiều tới giờ nó lụi cụi bao nhiêu công việc. Sao mày không đem qua luôn thể ?

Nghe bà nội nói, chị Phần chỉ thẳng Cu Tý :

- Cái thằng nhóc này này. Bế nó còn xách gì được. Bà xem đi giữa đường đái tùm lum, cháu còn ướt hết nè.

Ông Nội phì cười :

- Ủ, giỏi đó. Đá ướt bà cụ nội đi. Này, này...

Bà Nội vừa lui vào trong vừa khoát tay :

- Thôi thôi, thằng ông tướng này thì tôi sợ lắm. Tao sợ mày lắm. Cho cái bã trầu vào mồm giờ, nè đâu mà nè lắm thế...

Chị Phần lại nhắc nhở anh Đoàn giờ này chưa về. Chị coi giờ và thấy sắp đến giờ giới nghiêm, chị cần nhẫn :

- Cái thằng hư thật, giận nó quá...

Nhưng khi chị vừa ra sân thì anh Đoàn cũng vừa về. Chị Phần nín lầy anh kéo từ ngoài sân vào đến nhà :

- Ông xem, thằng này lại đi uống rượu, miệng hôi rượu ình này.

Anh Đoàn vừa cười vừa giải thích :

17 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Thì lâu lâu uống một chút, vui anh vui em mà chị.

- Mai mày đi rồi, biết không ?

- Dạ em không biết.

- Đừng có đùa, mày sắp đặt xong chưa ?

- Có gì đâu mà sắp đặt. Vác cái mạng không vào, người ta phát quần phát áo, phát cả quần đùi may-ô mà chị.

Anh Đoàn uống chút rượu vào là vui tính lắm. Nhưng anh mà say thì cả nhà mệt với anh. Anh nôn mửa, vật-vã, la hét, nói chuyện chính trị vung-vãi làm như đang cãi nhau không bằng. Thấy chị Phấn cứ loay hoay với việc mai đi của anh, anh Đoàn cười :

- Chị về đi không giới nghiêm sắp tới rồi đó. Đem thằng nhè về chớ đêm nó khóc ai mà chịu nổi.

- Tao chịu nổi. Việc gì tới chúng bây đó.

Ông Nội ôm thằng Cu Tý vào lòng. Bà Nội mắng yêu anh Đoàn :

- Thôi đi ông tướng. Mai ông đi rồi mà giờ còn bô bô cái miệng.. À, mà con Thoa, tao dặn đi mua mấy hộp thuốc bổ cho cháu đã mua chưa ? Ông nó thật lười quá

lắm, tôi bảo xuống cụ Lang Hà Đông nhờ làm cho cháu mấy chai thuốc tể để nó đem theo nó uống mà rồi đến giờ chẳng có.

- Ôi, thằng đó mà uống thuốc tể. Bà không nhớ dạo trước nó ốm như sắp chết, bà bảo tôi nhờ cụ Lang làm thuốc, rồi khi con Thoa nghe chuột kêu, quét giường nó thấy cả đồng đó sao.

- Dạ, hồi đó đâu phải thuốc, chuột nó ăn rồi nó đi phân đó chứ ông.

Chị Phần đập vào vai anh Đoàn :

- Thôi mày, nhớn tướng, đi dạy đi đồ gì mà đùa như trẻ con. Cực đến nơi mà không biết thân.

Chị Phần nói với ông bà nội :

- Ông bà khỏi lo, cháu mua hết rồi. Sáng sớm cháu sang khỏi bắt con Mai xách nữa.

- Thôi chị cứ để đó rồi mai em với anh Đoàn qua chị. Mấy hôm nay cứ lóng ngóng chuyện anh Đoàn mà chị chả buồn bán gì hết.

Mai nói xong quay lại anh Đoàn :

19 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Coi anh hay đau bụng, em mua cho anh một hộp Ulgastrine rồi đó, ráng mà nhai sau khi ăn cơm đó nghe.

Chị Phấn lại dặn :

- Mà đừng có ỷ mạnh, mà lo ăn uống tắm rửa không rồi lại như con cò ma... Cái tướng mày đi lính rồi bạ đâu quên đó, bị phạt khổ thân thôi em ạ...

Rồi chị hỏi :

- Ông có nhờ người ta coi lại cái lá số tử vi của nó không ? Năm nay có gì không ?

- Không, năm nay số nó tốt lắm, không kỵ đi xa.

Anh Đoàn láu táu :

- Cái số em Thái Dương bản mệnh, lại Tả phù, Hữu bật. Chỉ thua thằng Hồ cái Đào Hoa chiếu mệnh thôi, phải không Mai ?

Thấy anh Đoàn vui vẻ quá, tự nhiên chị Phấn bật cười:

- Cái thằng này, ai lo cho nó nó cũng không biết.

Anh Đoàn đang vui, thấy chị Phấn cười thì khựng lại. Nhưng rồi anh lại cười ngay sau đó :

- Đàn bà thật tuyệt diệu. Lúc nào cũng la được. Chị không sợ em xui sao mà chị la.

Chị Phấn đưa tay lên miệng :

- Trời cái thằng chó. Ăn với nói.

Anh Đoàn ôm vai chị Phấn, rồi kéo Mai theo :

- Thôi thôi rồi, chị về đi. Em đùa cho vui chứ em cũng buồn lắm chứ chị. Để em với Mai đưa chị ra cửa.

Trong ánh sáng ngọn điện bên rầy hắt qua, Mai thấy như chị Phấn muốn khóc.

Ra đến sân, chỉ còn có ba chị em. Chị Phấn vuốt cổ áo anh Đoàn. Anh Đoàn đứng yên lặng. Mai cũng cảm động cầm lấy tay anh. Cả ba chị em đứng yên như thế trong giây lát. Rồi chị Phấn chùi nước mắt :

- Thầy me có biết chị em mình khổ như thế này không hở em ?

- Thầy me ở ngoài đó cũng khổ chứ chị. Thôi chị về đi chị.

- Chị về. Mày liệu mà đi ngủ sớm nhé.

- Dạ.

21 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Chị về nghe Đoàn.

- Dạ.

Chị Phấn lại chùi nước mắt và bước nhanh dọc đường rầy. Anh Đoàn quàng vai Mai đi vào nhà. Không biết chị Phấn có ngoái lại không mà lòng Mai nao nao khó tả.

Anh Đoàn vào tới nơi đã mở tấm vải đậy Tivi ra rồi cắm củi mở mấy nút điều chỉnh. Anh nói để vặn đài Việt nghe ca cải lương một hôm rồi mai đi. Anh ngồi lên mấy cái bao cát che miệng hầm. Cái hầm cát này được xây giữa nhà ngay phòng ngoài ngay khi những trái hỏa tiễn rơi vào thành phố sau Tết Mậu thân. Bộ bàn ghế tiếp khách và cái ghế bố của ông Nội Mai nằm dọc báo bị dẹp đi để nhường chỗ cho cái hầm cát. Từ sau biến cố, gia đình Mai luôn luôn bị căng thẳng vì những vụ xáo trộn hoặc pháo kích. Và vì nằm đất nhiều quá, bà nội đã phát đau phát ốm. Bà kêu nhức chân, vầng đầu. Mắt bà mờ hơn và có vẻ mệt mỏi hơn trước nhiều,

Anh Đoàn ngồi đung đưa hai chân, gõ nhịp nhịp vào bao cát và hát theo bài hát mở đầu giới thiệu chương trình trong Tivi. Ông Nội bế thẳng Cu Tý ra đi-văng ngồi với bà. Cả cô Thoa cũng ngồi ở đó. Còn Mai ngồi dưới đất, cạnh chân anh Đoàn. Anh Đoàn ngưng hát rồi

phản nản :

- Hết pháo kích rồi ông ơi, dỡ cái hầm này đi cho đỡ chật nhà. Con mà đi lính tức là Hòa Bình tới nơi rồi.

Bà Nội chưa kịp nghe ra, ông Nội đã nạt :

- Tầm bậy. Làm xong lại phá đi là làm sao, mày biết đâu là hết pháo kích.

- Thiệt mà ông. Việt cộng chúng biết có con đi lính là chúng xuống thang liền.

- Thằng ba hoa. Xuống thang với lên thang cái gì mà mày đi lính.

- Đi thì đi chớ ông. Còn một ngày cũng đi lính chớ. Mà con biết, hết pháo kích rồi mà.

Cô Thoa chen vào :

- Đêm nào cũng ỳnh ỳnh hết hoài. Mà cái con Mai dạo này cũng lỳ, ai vào hầm thì vào, nó cứ nằm thẳng cẳng mà ngủ, con gái gì mà mê ngủ quá chừng.

Mai đùa :

- Pháo kích trúng biết liền phải không anh Đoàn ?

23 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Phải chớ. Phải lắm. Không phải mà con chó nào nghe ình một cái mà không thấy chạy đã lăn tròn một đồng vào tận tít trong góc hầm rồi

Bà Nội nghe chưa ra vênh tai hỏi :

- Ông cháu bây bàn chuyện gì đó ?

Anh Đoàn nói lớn :

- Cháu nói phá cái hầm này đi. Để chặt nhà.

- Hả, mày bảo phá ? Có điên hả. Tồn cả chín ngàn bạc, khi không bảo phá à.

- Sắp được ra Bắc rồi. Con nghe người ta nói chuyện sẽ bình thường hóa Nam-Bắc mà.

- Mày nói cái gì đó Đoàn ? Cái gì mà bình thường hóa ? Mày nói lại tao nghe nào.

Ông Nội đang gọt trái táo cho thằng Cu Tý, bật cười :

- Nó nói đùa đó, bà nghe gì cho mệt.

Bà Nội cãi :

- Nó đọc sách đọc báo, giao thiệp nhiều nó biết chớ. Ông ơi, tui nghe năm nay Hòa Bình quá.

- Năm nay là ngày tháng nào nữa ? Bà không thấy đánh nhau tùm lum đầy sao. Ôi, cái bọn nó tin làm sao cho nổi. Tin thì tôi với bà còn đi di cư làm chi nữa cho khổ cực, xa quê hương.

Cô Thoa nói theo ông Nội :

- Mẹ lại nằm mơ rồi phải không ? Mẹ kể rồi mà.

- Ủ, kệ tao. Nay ông, tự nhiên tôi tin. Tôi thấy ông ốm nặng lắm. Tôi sắp chết rồi có ông thần hiện ra, bảo : Bà ơi, bà chưa chết được đâu, mai mới về Bắc rồi chết, ở đó mới có đất chôn bà.

- Vậy bà có hỏi ông thần tại sao ở đây lại chẳng có đất chôn không ?

- Có chứ. Ông bảo đất ở đây để trồng lúa với lại để làm đường cho cái xe Hông, Hông gì đó như cái xe của thằng Đoàn nó chạy.

Anh Đoàn cười ngất. Thấy câu chuyện vui vui, Mai vặn nhỏ Tivi. Trên khung kính nhỏ đang là chương trình «Tiếng chim gọi đàn ». Ông Nội nói đùa :

- Vậy tôi cũng đợi ông thần. Nhưng bà đừng có lo, hỏi ở Bắc ông cụ Chánh lấy số tử vi cho bà nói bà sống dai lắm mà.

25 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Nhưng năm nay là năm hạn của tôi.

- Năm hạn thì đã xui rồi đó. Bà còn bốn cái răng để móm mém nhai trầu thì nó rụng mất hai chiếc. Còn hai chiếc trơ trụi. Bà có biết sao đàn bà nào cũng rụng hai cái răng nanh trước không ?

- Thôi ông đừng có đùa. Già rồi mà đùa coi lạt lẽo vô duyên lắm.

Bà Nội đưa tay quệt vào má thẳng nhỏ hỏi có phải không này. Rồi bà nhìn lên màn ảnh Tivi.

- Cái gì mà hát loạn xạ. Phải hát không ? Cái ông đó sao bà thấy cả tóc là tóc.

Mai nói :

- Máy người họ hỏi chánh đó bà.

- Cái gì là hỏi chánh ? Sao lại hỏi chánh ?

Cô Thoa làm ra vẻ thông thạo :

- Họ ở ngoài Bắc rồi vào Nam đánh nhau với mình. Họ về hàng chính phủ mình gọi là hỏi chánh. Như bữa Tết họ đánh nhau, rồi có một xe lớn chở mấy người ra hàng đi chơi phố đó mẹ.

- Ờ, không biết con cái nhà ai mà trông thương quá.

- Kia. Có cái thằng mặt mũi nhỏ chút kia. Dễ chỉ bằng thằng Hải nhà mình là cùng. Mà cái thằng Hải nhà mình cũng dám phải vào Nam lắm nghe. Năm nay con Mai hai mươi hai. Nó hai mươi một. Hai mươi một là phải đi lính rồi...

- Không đâu. Nó là con một mà. Con một trong này đâu phải có đi lính.

- Bộ thằng Đoàn không phải là con một đấy hử. Sao nó cũng đi ?

- Thì tại nó không nạp giấy tờ chứ. Hồi đó con Phấn nhắc mãi mà nó không làm giấy. Lỗi tự nó chứ.

Mai hỏi anh Đoàn :

- Hồi hôm anh nói phải tập bao lâu rồi mới biệt phái nhỉ ?

- 9 tuần. Khóa đặc biệt cho giáo chức mà. Vô lần này là đủ mặt hết. Nhưng nghe đâu phải ở Quang-Trung chứ không được tập ở Thủ-Đức. Từ mai trở đi là thằng Hồ của mày hết đem chuyện lính của nó ra lèo anh nữa rồi.

Mai khúc khích cười :

- Anh ấy bảo mấy cái tật của anh mà vô quân trường là tha hồ hít đất.

- Bộ nó thì tử tế lắm đấy. Lát nữa em nhớ ghi K.B.C của nó cho anh để vào đó anh viết thư cho nó,

- Dạ, để lát em phải ghi vào cái bốp cho anh mới được.

Anh Đoàn cũng thương Hồ như Mai. Hồ cũng bằng tuổi anh Đoàn, trông lại có phần cứng rắn hơn, nhưng Hồ nói : Anh yêu em tức là anh cũng là em của anh Đoàn luôn rồi. Chưa cần lấy nhau cũng là em. Hồ cũng rất quý anh Đoàn, nhưng tính tình hai người lại khác hẳn nhau. Hồ ít nói, hoặc có nói thì nhỏ nhẹ, điềm đạm. Anh Đoàn, trái lại. Khi vui thì anh vui võ nhà võ cửa, mà lúc nghiêm thì lại nghiêm nghị quá.

Anh Đoàn nhắc đến Hồ làm Mai lại nhớ buổi sáng đi đưa Hồ trên trạm hành khách hãng Hàng Không : «Anh tin khi mình lấy nhau là hòa bình rồi. Nhất định phải hòa bình». Hồ đã nói vậy với giọng tin tưởng làm Mai mỉm lòng. Ông Nội cũng đã nhiều lần hy vọng, tin tưởng, nhiều lần dờ dẫm Trạng Trình ra để quả quyết là «Thân Dậu Niên Lai Kiến Thái Bình», nhưng rồi cũng

chưa đi đến đâu.

Cô ca-sĩ trong chương trình «Tiếng Chim Gọi Đàn» đã hát xong bài ca, cúi đầu cười duyên hoài rồi mới chịu mờ. Cô Thoa có vẻ bức mình, phê bình một câu độc địa:

- Cái mặt rõ chường. Hát em em anh anh buồn thấy mờ ra rồi lại nhoẻn miệng cười ngay được. Điều gì mà vô duyên.

Cơn cáu kỉnh của cô Thoa vậy là lại khai trương rồi. Mai muốn nói một câu chọc lại cô cho bõ ghét, nhưng anh Đoàn đã ngã người vào cái hăm cát, há miệng ngáp:

- Thôi, đến mục nhấn tin rồi, chán ngắt. Tắt đi Mai.

Nghe tắt Tivi, thằng Cu Tý dầy nẩy, nhất định không chịu. Ông Nội tức thì bênh thằng lỗi :

- Thôi, thôi, không có tắt. Để cho nó coi. Thôi nín ông thương. Con mẹ mày. Có nín không. Kìa, cái thằng cha đẹp chưa kìa... Con coi đi.

Thằng cha trong Tivi chẳng đẹp tí nào. Cả cô Thoa, anh Đoàn và Mai cùng cười lớn. Một thanh niên còn trẻ, chừng mười chín hai mươi gì đó, mặc sơ mi trắng bỏ ngoài, đang đứng trước một chiếc cổng lớn. Trên cổng ghi rõ : Trung Tâm Chiêu Hồi. Khuôn mặt người thanh

29 | Một Mai Khi Hòa Bình

niên như ráng làm ra vẻ vui tươi, nhưng vẫn không dấu nổi vẻ hốc hác, mệt mỏi.

Giọng xướng ngôn viên vẫn đọc trong khi tấm hình đứng sững :

- Cháu là Nguyễn văn Vàng, trước ở Hà Nam, nay muốn gặp chú là ông Nguyễn văn Y, trước ở số 39 Phố Hàng Buồm Hà Nội, đã di cư vào Nam năm 1955.

Tấm hình vụt tắt, rồi tại liên tiếp bật ra những hình người khác, những lời nhắn tin khác. Thăng Cu Tý, sau khi đòi coi Tivi cho được, bây giờ lại không thèm coi nữa mà leo lên đầu vít cổ ông Nội.

Giọng cô xướng ngôn viên vẫn tiếp tục :

- Cháu là Đoàn Bá Lý, con của ông Đoàn Bá Trục, quê ở Hà Đông, muốn tìm bác là ông Xếp Mập, trước ở nhà ga Gia Lâm, di cư vào Nam nay ở đâu cho cháu biết tin...

Thăng Cu Tý đang bá đầu bá cổ ông Nội bỗng tụt xuống đất đòi đi tiêu. Cô Thoa phải bế nó xuống bếp. Mai lắng tai nghe giọng cô xướng ngôn viên nói nốt lời nhắn tin, chăm chú nhìn tấm hình bán thân một thanh niên tươi cười trên màn ảnh bất động, rồi bỗng la lên :

- Ông ơi. Phải rồi ông ơi. Có phải ông là ông Xếp Mập ở Ga Gia Lâm không ông.

Bà Nội đang giã trầu, nghe Mai la, phụ họa liền :

- Lại còn phải hỏi nữa. Hỏi đó ông bây mập như ông Phật Nhị Thiên Đường.

Mai lại kêu lên :

- Bà ơi, vậy là đúng rồi.

- Cái gì mà đúng với không đúng ?

- Cháu vừa nghe cái gì mà cháu là con ông Đoàn Bá Chánh, muốn tìm bác là ông Xếp Mập...

- Hừ. Cái gì mà con thằng Chánh Trục mà lại kêu tao bằng Bác. Tầm phào. Tao là ông của nó chứ bác.

- Ông ơi, không phải chuyện ấy. Cháu nói là nói người ta nhắc tìm ông trên Tivi này.

- Cái gì tìm. Tao làm cái gì mà tìm tao.

- Trời ơi, có người hỏi chánh về, xưng là con ông Đoàn Bá Trục, tìm ông Xếp Mập. Ông có cháu tìm ông đó ông.

- Hả ?

31 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Thì ở Tivi người ta mới nhấn đó. Con của ông Chánh Trục ở ngoài Bắc vào, muốn tìm gặp ông.

- Ở Bắc vào à. Thằng tên gì ?

Anh Đoàn ngồi ngáp từ nãy, vậy mà cũng nhớ :

- Đoàn Bá Lý, xưng là con của ông Đoàn Bá Trục. Quê ở Hà Đông.

Bà Nội đã ngưng giã trâu từ bao giờ, hỏi dồn :

- Thôi ông ơi, chúng mày ơi, tao nhớ rồi. Đúng nó là thằng Lý con của thằng Cả đó chứ chứ không sai đâu hết. Trời ơi, làm sao mà nó vào đây được.

Ông Nội cũng đã hiểu ra điều Mai nói, ông lúnh quýnh, hết vỗ đùi lại vuốt râu, rồi hỏi :

- Mà chúng mày nghe người ta nói nó vào hồi nào. Bây giờ nó ở đâu ?

Anh Đoàn cười :

- Bộ nãy giờ ông không nghe gì hết sao.

Cô Thoa đã dẫn thằng Cu Tý từ dưới bếp lên, ông Nội lại với lấy nó :

- Mẹ cha cái thằng chó này khóc réo om sòm, có cho ông nghe gì đâu nào.

Ông bỗng thẳng lỗi lên, nựng nó :

- Con mẹ mày, đừng có nhè nữa. Để yên ông nói chuyện cái đã. Nghe không ? Thế bây giờ làm sao bọn mày đi kiếm nó cho tao. Kiếm ở đâu bây giờ.

Cô Thoa không hiểu ắt giáp gì, ngơ ngác :

- Chuyện gì vậy, mà ai kiếm nhà mình vậy thầy ?

- Con anh Cả đó mày ơi. Cái thằng Lý mà hồi mày sang chào bên ông Chánh nó đứng khóc bên cái lu nước rồi mày trêu nó mãi đấy mà. Dạo đó ông nói đùa bắt nó theo, nó khóc um xùm lên ấy thôi. Chóng thật. Vậy mà bây giờ đã đi lính vào Nam. Ai mà ngờ nổi...

Cô Thoa lại hỏi :

- Mà sao mẹ biết nó vào Nam hồi nào ?

- Thì nó đi lính, nó vào Nam, rồi nó hồi hồi cái gì đó, người ta nhắn tin trên Tivi nó muốn tìm thầy mày kia kìa.

Cô Thoa kêu lên :

33 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Thôi con hiểu rồi. Cái thằng Cu Lý đó hả thầy. Trời đất, sao bao nhiêu đứa lớn đầu mà lại lọt vào đây cái thằng Út Nhè đó. Con phải đi tìm nó mới được.

Mai hiểu cô Thoa muốn nói gì thêm rồi. Bà Nội có những điệp khúc thì cô Thoa cũng thế. Từ ngày di cư vào Nam cô ôm một mối tình mơ mộng như tiểu thuyết với một anh bộ đội nào đó còn ở lại ngoài Bắc. Cô nhắc tới một anh bộ đội kháng chiến mà theo lời cô kể thì Mai chưa từng thấy một người nào đẹp trai, hào hùng, hoàn toàn hơn nữa. Nghe cô Thoa nói thế, anh Đoàn trêu liên :

- Phải đó, cô tìm cho được đề hỏi thăm người yêu lý tưởng của cô. Chắc bây giờ tuổi Đảng cũng đã cao rồi nghe.

Cô Thoa vẫn không nghĩ ra là anh Đoàn nói đùa. Về mặt cô buồn xo. Cô ngồi thu hai chân trên đi-văng, cái cằm tựa nơi hai đầu gối. Tội nghiệp, cả đời cô chỉ lo nghĩ những chuyện thắc mắc không đầu vào đầu để rồi nhiều lúc gắt gỏng như muốn điên, muốn khùng, ông Nội vừa vỗ về thằng Cu Tý nằm gọn trong lòng chờ ngủ, vừa hỏi anh Đoàn :

- Bây giờ tìm nó tìm ở đâu mày.

Anh Đoàn có vẻ hiểu biết :

- Thì mình cứ vào Trung tâm Chiêu hồi mà hỏi. Hồi này có ai nghe họ đọc địa chỉ liên lạc không ?

Mai nói :

- Em có nghe loáng thoáng nhưng quên rồi.

- Không sao. Mình đến Trung tâm hỏi thế nào cũng kiếm ra.

Ông Nội nóng nảy :

- Ngày mai đưa nào đi với tao. Tao già cả vào hỏi họ nể nang chứ tụi bây lóc chóc vào người ta không chỉ đâu. Tức thật, giá mà ngày mai thằng Đoàn nó còn ở nhà được...

Anh Đoàn nhanh nhẩu :

- Cháu nhớ ra rồi. Ông nên sang nhà ông Nghị tìm chú Vạn. Chú Vạn viết báo chắc giỏi về mấy vụ này lắm.

Bà Nội tán thành :

- Phải đó. Mai ông sang bên ấy một tí đi. Tôi cũng nóng lòng hỏi thăm làng nước lắm. Không biết nó có tin

tức của mấy đứa ngoài đó không ?

Mấy đứa ngoài đó đây là bà nội muốn nhắc tới thầy mẹ Mai ở ngoài Bắc. Lời nói của bà làm Mai cũng náo nức muốn trông thấy anh Lý ngay. Theo họ hàng thì Lý đứng vào hàng anh của anh em Mai. Ông Nội vui vẻ :

- Bà lại tính hỏi thăm coi cái hội đánh chẵn của bà còn không chứ gì ? Tôi chắc cụ Lý Biện thì không còn sống được rồi. Hồi mình đi, coi bà đã yếu lắm.

- Khổ, con cái cái ngữ ấy thì chả trông mong gì. Hồi thằng Cả, thằng Bát nhà đó đi bộ đội trở về đầu tổ ông Lý Biện. Người ta kể lại ghê lắm, nghe nói ông Lý Biện chết mà mắt mở trừng trừng. Thằng Bát đứng về phía nào là đôi mắt đưa về phía đó. Nghe nói hãi quá.

- Cũng tại cụ Lý cứ tin vào máu mủ tình thâm, lại thêm lời ngọt nhạt của chúng. Tôi đã khuyên cụ về Tề cụ không nghe mới ra nông nỗi đó. Vậy mà bây giờ hề buồn một chút là bà lại trách tôi tại sao không ở lại. Tôi mà ở lại thì bà ở góa rồi.

- Tại buồn quá tôi than vậy. Nhưng thôi ông ơi, nói chuyện cái thằng Lý đã này.

Ông Nội vẫn chưa tha :

- Thì để hẵng. Bà mảy nghĩ coi. Hồi đó mình ở lại biết đâu thằng Long nó về nó không đem mình ra đầu tố.

Long là tên bố của anh em Mai. Bà Nội đưa tay dụi mắt :

- Không. Tôi tin con tôi không như thế được. Tôi dứt ruột sinh nó ra, tôi biết tính nó.

- Thì bà cụ Lý Biện không dứt ruột để thằng Cả, thằng Bát ra sao ? Bà nhớ lại coi, hồi mới để thằng Bát, nó chết đi sống lại mấy lần, cả cái gia tài chả tiêu vào nó một nửa.

Mai đưa mắt nhìn anh Đoàn. Anh Đoàn đang vui chột buồn hiu. Anh đưa tay dí dí trên mấy bao cát. Mai chắc là anh cũng đang nhớ thầy mẹ. Mai thì Mai nghĩ tới Hải nhiều hơn. Đôi khi Mai tưởng tượng ra nó giống anh Đoàn như tạc, đôi khi Mai lại thấy nó giống chị Phấn. Nhưng giống ai thì cũng là máu mủ thầy mẹ, như Mai, như anh Đoàn, chị Phấn. Mắt ông Nội cũng đang âm thầm, mắt bà nội đỏ hoe. Cô Thoa có nhẽ đang mỉm lòng về chuyện tình duyên, úp mặt xuống đầu gối. Mai chỉ nhìn thấy đầu tóc của cô rối nùi, cả ngày hôm nay, chắc cô Thoa chưa cầm tới cái lược.

Thấy không khí có vẻ nặng nề, ông Nội bảo cô Thoa bế thằng Cu đã ngủ vùi trên lòng ông vào giường. Đoạn ông đi ra trước hiên nhà. Mai đoán ông đang nhìn hai con đường sắt trôi trong bóng đêm. Hai con đường sắt đó là hình ảnh hai con đường mà thầy mẹ, anh em Mai đã đi. Có bao nhiêu đoạn nối lại, chằng chịt, nhưng không bao giờ gặp nhau được. Mai nhắm mắt : Không, tôi đã quá bi quan. Khi hòa bình trở lại, những con đường song song đó sẽ đổi tính chất. Và những đoạn đường nối liền nhau, đến những ga Hà Nội, Huế, Sài Gòn. Mẹ tôi còn đủ sức chờ. Cả ông bà tôi còn đủ sức chờ nữa là. Mai ngẩng lên nhìn anh Đoàn. Anh Đoàn cũng đã nhìn Mai từ bao giờ. Chắc hai anh em đã vừa nghĩ chung một điều. Anh Đoàn gượng cười. Nụ cười của Hồ sáng nay, khi Mai nhắc tới mẹ cũng y hệt như thế. Ngày mai anh Đoàn cũng như Hồ.

Bà Nội có lẽ đã mỏi mắt. Bà nằm xuống đi-văng :

- Thôi chả coi nữa. Đứa nào tắt Tivi đi. Con Mai lấy chai dầu nóng thoa lưng cho bà một tí. Chao ơi, sao nó nhức khắp mình mẩy thế này.

Mai dạ lớn, đi tìm chai dầu. Anh Đoàn tắt Tivi, đi tới ngồi bên bà nội.

- Bà nghỉ nghe bà.

- Ủ. Mà mày cũng liệu đi ngủ cho sớm, mai lấy sức mà đi...

Bà nhắm mắt lại, quay lưng, miệng vẫn nói :

- Ngủ trên gác nghe gì thì thằng Đoàn nhớ kéo cô và em mày xuống hầm ngay đây.

Mấy đêm thành phố bị pháo kích luôn. Bà sợ lắm. Bà nhất định kéo cả nhà vào ngủ trong chiếc hầm nhỏ xíu. Bà có vẻ sợ cho anh Đoàn hơn ai hết, mà anh Đoàn thì búống, nhất định tin có số có mạng. Bà Nội kéo anh Đoàn, đặt đầu anh Đoàn kê lên bụng bà. Nghe tiếng nổ xa xa bà cũng ôm lấy đầu anh Đoàn, như sợ tiếng nổ làm cái đầu anh long ra không bằng. Khi Mai tìm thấy chai dầu, anh Đoàn đã lên gác. Ông Nội vẫn đứng ngoài hàng hiên. Cô Thoa có lẽ nằm luôn trong đó với thằng Cu Tý rồi. Mai ngồi xoa lưng, bóp dầu cho bà nội, nghe tiếng bà rên nhỏ, Mai an ủi :

- Có lẽ bà nằm đất lâu quá rồi bị tê thấp. Bây giờ bà đừng nằm đất nữa, yên pháo kích rồi mà.

- Yên gì. Đêm nào tao cũng nghe nó bắn ình ình. Ái cha, nhẹ tay chứ mày...

- Dạ. Bên mình bắn đi đó. Với lại người ta cũng tìm được cách ngăn lại rồi, có pháo kích cũng không được

lâu đâu bà ạ.

- Mày sao tin đâu đâu. Thôi, mai nhớ tới thằng Vạn hỏi thăm cái Trung tâm chiêu chiêu gì đó cho ông mày nghe.

Bà Nội vẫn không tin đã yên được pháo kích.

Chiếc hòm vẫn nằm chình ình ở giữa nhà, ngang ngược, xác lác, nhưng lại được bà quý giá hơn bất cứ món đồ nào trong nhà.

- Ủ, mày nắn như vậy là vừa đó. Sao mấy cái xương nó nhưc thế này không biết. Mai một yên yên dẫn bà xuống ông thầy gì đó châm cứu, nghe không. Hôm rồi ông Nghị Miện đến chơi, ông bảo hay lắm đó.

- Dạ, để cháu đưa bà đi.

- Còn lại thăm cô Thứ nhà này nữa chứ nhỉ. Không biết đã dọn về Bình Thới lại chưa. Rõ tội nghiệp.

Cô Thứ trong gia đình ông Nội là bà tổ cô của anh em Mai. Nhà bà ở Bình Thới, ngay lần tấn công đợt nhất đã bị cháy sạch, bà phải đem cả đàn cháu chất tới tạm cư trong một nhà thờ ở đường Trần Quốc Toản. Anh Đoàn đã chở Mai một lần trên chiếc xe Honda của anh đến thăm bà. Bà Nội gửi biếu bà cô năm trăm. Anh Đoàn

nhịn tiền thuốc lá và tiền tiêu vặt đưa một ngàn. Bà Thứ cũng đã già lắm. Hôm gặp Mai sau ngày hoạn nạn, bà ôm lấy Mai, khóc :

- Chắc bà không sống để về Bắc được rồi. Đánh nhau thế này thì Hòa Bình làm sao được.

Từ hôm đó đến nay, chị Phấn thỉnh thoảng vẫn đưa ông Nội đi thăm bà, nhưng có đến hai tháng nay anh em Mai chưa đi thăm được. Mai đoán liệu :

- Chắc bà đã dọn về nhà cũ rồi đó bà. Cháu nghe chính phủ có giúp mà.

- Giúp thì giúp chứ cháy tan nát hết rồi đâu nữa mà dọn về. Tội nghiệp, nhà mười mấy đứa cháu chắt, nội ngoại.

- Để hôm nào rảnh cháu đưa bà đi.

Mai thoa dầu cho bà xong bèn đi ra ngoài hiên với ông Nội. Ông đang đứng trước sân đất, nhìn ra khoảng đường sắt bỏ không. Hai tay chấp sau lưng, dáng ông gầy, thẳng. Mai đi lại gần :

- Ông ơi, khuya rồi sao ông không vào nằm nghỉ cho khỏe ?

- Con Mai đó hở ? Này, mày ra đứng đây chơi với

ông. Đứng đây có chút gió đỡ nực cháu ạ.

Mai đứng sát bên ông Nội. Bàn tay ông đặt lên vai Mai :

- Thật cháu coi, phí bao nhiêu triệu bạc. Mỗi đoạn đường sắt thế này là bốn bạc đó.

Mai biết ông lại đang tiếc đoạn đời cũ. Khi di cư vào Nam ông cũng làm xếp ga thêm mấy năm nữa. Nhưng khi ông vừa về hưu thì đường sá cũng vừa bắt đầu mất an ninh. Tàu hỏa ngưng chạy. Ông Nội thường nói đùa cho đỡ buồn : Tao không làm xếp ga nữa thì ai mà làm được.

Từ ngày về căn nhà này, mỗi tối trước khi đi ngủ, ông phải nhìn thấy con đường sắt. Con đường sắt đêm hay ngày cũng vắng vẻ, thỉnh thoảng lắm mới có vài toa goòng đi qua, hoặc chở đầy lính ngang, hoặc kín bung kín mít. Ông Nội nói rằng khi hết chiến tranh rồi tàu hỏa sẽ đắt khách hơn máy bay. Ông kể cho Mai nghe những thú đi tàu. Nghe ông kể Mai cũng đâm ra ao ước được ngồi trên chuyến tàu đi lác la lác lư từ miền này sang miền khác. Ông Nội định tiến dần ra phía đường sắt, Mai nhắc cho ông biết đã đến giờ giới nghiêm. Hai ông cháu lui thủi quay vào nhà. Bà Nội chưa ngủ, ngẩng đầu hỏi :

- Hai ông cháu bày lại bàn chuyện gì đó. Ngày mai đi thằng Lý hả ?

- Sao bà có vẻ nóng lòng về chuyện thằng Lý vậy ?

- Thì ông có nóng lòng không đã nào ?

- Bộ chỉ một mình bà biết nóng hản ? Tôi mong nó đem cho mình ít tin tức ngoài đó.

Rồi ông Nội gọi Mai khi Mai bước lên cầu thang :

- Mai. Sáng mai cháu đi tìm chú Vạn nghe. Sang báo tin cho ông Nghị biết với. Thằng Lý cũng bà con bên ấy, gần chớ xa gì.

Mai dạ luôn mấy tiếng cho ông Nội yên lòng. Anh Đoàn đang lui cui xếp lại cái kệ sách. Thấy Mai, anh ngẩng lên :

- Anh dọn lại cái gác này để bàn giao cho em. Bắt đầu ngày mai khỏi phải ở chung với cô Thoa, khỏi nghe càu nhàu, sướng nhé.

- Nửa phòng này thì có gì đâu, chỉ là có sách là sách. Cái ghế bố của anh lích kích thấy mồ, em không ham đâu. Anh đi là em dọn đi gấp.

- Ở đây đỡ bức hơn trong kia, còn bày đặt chê nữa. Không hiểu sao ông Nội chịu được cái nhà này.

Đâu phải chỉ có anh Đoàn than khổ, mà cô Thoa, cả bà nội, và Mai cũng vẫn than mãi về căn nhà nóng và chật này. Căn gác nhỏ chia hai ngăn bằng cái màn vải hoa. Nửa ngoài của anh Đoàn, nửa trong của hai cô cháu. Căn gác chỉ có cái cửa sổ mở ra cái bao lơn nhỏ. Ban ngày như cái lò lửa. Phòng ngoài của anh Đoàn cũng không khá hơn, anh thường phàn nàn nắng từ mặt đường rầy hắt lên, toàn đất bụi, suốt ngày không dám mở cửa sổ. Anh Đoàn vẫn nói là ông Nội kỳ cục, nhất định cứ giữ lấy cái nhà ở bên đường rầy này cho được. Tội nghiệp, ngày di cư, bận rộn con cháu, của cải chẳng bán được bao nhiêu. Vào Nam thì lại phải nuôi anh em Mai ăn học, gả chồng chị Phấn. Ông còn giúp chị Phấn bỏ vốn sang một gian hàng nữa nên ông Nội không dư giả gì. May là khi ông Nội vừa cạn tiền thì anh Đoàn cũng vừa đi dạy, rồi chị Phấn buôn bán cũng khá, giúp đỡ gia đình được ít nhiều. Anh Đoàn biết thương ông bà, dạy bao nhiêu đưa về nhà hết. Mai ngồi xuống chiếc ghế độc nhất trong phần gác của anh Đoàn :

- Để em dọn bàn học của em ra đây. Đêm em học thức khuya là cô Thoa cầu nài, cô chỉ thích bóng tối để nằm nhớ nhung anh cán bộ.

- Được rồi, anh đi anh giao cho em căn phòng của anh. Tủ sách của anh đừng để cho ai lấy nghe không. Nhớ mua ít vải làm cái màn che cửa sổ lại cho có vẻ con gái một chút. Đừng có luộm thuộm như anh.

Anh Đoàn nhìn quanh :

- Để coi còn gì nữa nào. À, cái đàn. Ở nhà tập mà đánh đàn. Cho em luôn đó.

Anh kéo cái hộp bàn :

- Còn một đồng bút mầu chấm bài cho bọn lỏi nữa đây này. Thôi, bàn giao luôn...

- Hồi trưa em đã kết xong mấy cái áo anh bị mất khuy. Em xếp cho anh sẵn rồi đó.

- Thôi, còn xếp làm gì nữa. Em mang gửi chúng vào chiếc rương đồ của ông Nội cho anh. Vào trại là người ta phát áo quần cho liền, đâu còn mặc cái của này nữa.

- Rồi bộ hết chín tuần anh về, anh lai không phải mặc lại đồng quần áo này chắc.

- Thì anh bảo em cất vào rương chứ có bảo em quăng ra ngoài đường rầy đâu nào. Mà này, Mai này, em đừng có đẹp cái ghế bố của anh đi vội nghe, không chừng kiếm được anh Lý về rồi, để đó cho anh ấy ngủ.

45 | Một Mai Khi Hòa Bình

Nhắc đến người anh họ chưa từng gặp mặt, Mai bỗng lại nhớ đến cô Thoa :

- Anh Lý mà về đây là chết với cô Thoa. Anh không thấy cô ấy đòi đi tìm anh ấy ngay sáng mai đây à. Tha hồ mà hỏi chuyện về người tình lý tưởng.

Anh Đoàn cười :

- Anh đi rồi, còn có hai cô cháu, em đừng có chọc máu khùng của cô ấy lên nữa nghe. Không có ai là đồng minh nữa đâu. Hôm nọ chú Vạn đang ngồi nói chuyện hòa đàm với anh, chú ấy bảo Bắc Việt hết gân rồi, hòa bình đến nơi rồi. Thế là tự nhiên cô ấy nổi sùng lên gây ngay với chú Vạn.

- Cái gì vậy, bộ cô không thích hòa bình hả.

- Có trời mà hiểu được. Có lẽ vì người yêu lý tưởng của cô ấy ở ngoài Bắc, mà chú Vạn lại bảo Bắc Việt hết gân rồi, nên cô ấy giận.

- Trời đất. Rắc rồi đến thế có trời mà hiểu nổi.

Anh Đoàn đang xếp lại giá sách, lôi ra một khung ảnh nhỏ. Đó là tấm hình thầy mẹ chụp chung từ hồi Mai còn bé tí xiu. Hai anh em cùng nhìn vào khuôn hình. Tự nhiên Mai thắc mắc :

- Mà này anh Đoàn, bà nội bảo cô Thoa hồi trẻ giống thầy như tạc. Không hiểu tính tình thầy có kỳ cục như cô ấy không nhỉ ?

- Con này nghĩ lắm lắm hoài. Bộ anh em mình không giống Thầy hả. Vậy mà tính tình mình có cau có như cô Thoa đâu nào.

Ngẫm nghĩ một chút, anh Đoàn lại nói thêm :

- Có lẽ không phải cô Thoa kỳ cục đâu em ạ. Hồi nhỏ, anh nhớ cô Thoa dễ thương lắm. Chắc tại vào đây ế muộn rồi cô ấy mới đâm ra kỳ cục thế đó.

- Sao em nghe bà nội bảo chỉ có mình anh giống thầy, còn em thì giống mẹ như tạc.

- Thì đó, em giống mẹ, tính tình em cũng giống hệt mẹ, hơi tý là nhe răng ra cười.

Anh Đoàn nói tính Mai giống mẹ hay cười. Mai muốn cười nhưng sao bỗng dưng Mai không thể cười nổi, mà thấy như có gì nghẹn ngào :

- Anh Đoàn này, anh có nhớ thầy mẹ không hả anh ?

Khuôn ảnh trong tay anh Đoàn đã được bày lại vào ngăn sách. Anh ngừng tay, định dọn dẹp tiếp rồi lại thôi, mà quay sang nhìn Mai. Cái nhìn của anh sao làm Mai muốn khóc quá đi. May sao, anh Đoàn đã đi lại, anh dơ tay vỗ vỗ lên đầu Mai :

- Thôi, đừng có hời vớ vẫn nữa. Phải vui lên để mai anh còn đi sớm. Anh em mình trong này còn có nhau, có ông bà nội. Chứ em coi, ngoài đó chỉ còn thầy mẹ với em Hải.

Anh Đoàn thật là chán. Anh định an ủi Mai đấy, mà chỉ làm Mai thêm tủi thân. Anh em mình còn có nhau, nhưng chỉ sớm mai là anh đã đi rồi. Mai quay mặt đi, nghiêng đầu cho bàn tay anh Đoàn chệch xuống vai, rồi cầm lấy bàn tay anh, đưa lên mặt. Mặt Mai từ bao giờ đã dần dụa nước mắt.

Hai anh em đứng im lặng trong căn phòng bừa bộn. Dưới nhà, lẫn trong tiếng ra-dô, có tiếng bà nội húng hắng ho. Đêm nay, chắc ông bà nội cũng khó mà ngủ nổi.

CHƯƠNG II

Vậy là anh Đoàn đã đi trình diện rồi. Cứ nghĩ đến buổi sáng đưa anh đi là Mai đã thấy nghẹn ở cổ. Sau một đêm không chợp mắt nổi, sáng ra, bà nội ho hức hắc và kêu đau ngực hoài. Anh Đoàn thương bà quá, không nỡ rời. Còn bà thì ôi thôi, bà vừa ôm anh Đoàn vừa khóc :

- Cháu ơi, mày đi lính đi tráng thì phải nhớ giữ gìn lấy thân. Bà không biết làm sao nhưng bà khổ lắm.

Ông Nội không đưa anh Đoàn đi được, cô Thoa thì còn phải ở nhà lo sắc thuốc cho bà nội với đi chợ, chỉ có Mai và chị Phấn. Tội nghiệp chị Phấn, vừa sáng ra đã thấy chị đập cửa. Lúc ba chị em đi, ông Nội cứ lóng ngóng trông theo, còn bà nội thì che mặt khóc. Chị Phấn đưa anh Đoàn và Mai đi ăn sáng, rồi dúi vào tay anh Đoàn bao thơ tiền : Mày cầm lấy mà mua thuốc lá với lại ăn thêm ở câu lạc bộ, chị nghe người ta nói cơm gạo trong ấy mày ăn không nổi đâu. Rồi chị vừa nhìn anh Đoàn ăn, chị vừa khóc :

- Chỉ còn có mấy chị em mình trong này, mày mà có gì, khi yên giấc rồi chị còn mặt mũi nào mà trông thấy mẹ.

Thấy chị lo lắng cho anh Đoàn, Mai cảm động quá. Anh Đoàn có tiếng là cứng rắn, nhưng nghe mấy lời chị Phấn nói, anh cũng không giấu được xúc động. Mấy chị em cùng nhìn nhau mà mỉm lòng.

Để cố đánh tan không khí buồn thảm của mấy chị em, khi lên taxi, anh Đoàn đã mang chuyện tối qua anh Lý nhắn tin tìm ông Nội kể cho chị Phấn nghe. Anh kể bằng một giọng hình như vui tươi dí dỏm lắm. Chị Phấn nghe chuyện, cuống quýt thăm hỏi một lúc nhưng rồi chính câu chuyện anh Lý cũng lại làm mấy chị em cùng nhớ đến thầy mẹ và em Hải ở ngoài Bắc hơn, và chị Phấn lại khóc, lại nhắc lại một câu mà chị đã lặp lại không biết bao nhiêu lần : không biết thầy mẹ ở ngoài ấy giờ có biết chị em mình thế này không nhỉ ! Anh Đoàn nghe chị Phấn nói, cố cười thành tiếng :

- Chị em mình thế này thì có khổ sở gì đâu mà chị la oai oái đòi thầy mẹ phải biết, em chỉ sợ ngoài ấy thầy mẹ còn không được như chị em mình thế này nữa chứ ly. Chị không nghe ngoài ấy khổ chết được hay sao ?

Chiếc taxi ra ngoài ô, chạy qua những nghĩa địa mênh mông, rồi tới cổng trại nhập ngũ. Thấy chị Phấn cứ bùi ngùi mãi, Mai phải nói :

- Thầy mẹ sướng hay khổ gì thì chị em mình cũng sắp biết đến nơi rồi. Bây giờ đưa anh Đoàn xong là em về bắt chú Vạn đi kiếm anh Lý. Anh ấy mới ở ngoài ấy vào, chắc anh ấy biết.

Câu nói của Mai được anh Đoàn hưởng ứng nồng nhiệt :

- Phải đấy. Tìm được anh Lý, chủ nhật em phải vác anh ấy xuống Quang-Trung cho anh với đấy.

Trước khi xuống xe để nhập bọn với mấy người bạn vào trình diện, anh Đoàn còn nói với chị Phấn :

- Chị làm chứng con Mai nó hứa vác anh Lý xuống thăm em đấy nhé. Mà mà không giữ lời, khi tao về mà biết.

Khi chị Phấn và Mai về đến nhà, ông Nội đang nằm dài trên giường, mở ra-dô mà tai để đâu đâu. Bà Nội thì nằm vùi, chần đấp ngang ngực. Anh Đoàn đi rồi. Chị Phấn lại đưa thằng Cu Tý về luôn. Nhà cửa dậm vắng vẻ kinh khủng. Mai ngồi bên bà nội, sờ trán bà thấy dậm dấp nóng. Thấy Mai một cái là bà hỏi ngay :

- Thằng Đoàn nó đi rồi à. Chúng mày.

51 | Một Mai Khi Hòa Bình

Giọng bà thần thờ, như hỏi cho có chuyện chứ không để chờ câu trả lời. Cô Thoa ngồi cạnh bà, lo lắng :

- Mẹ thấy trong người ra sao, mẹ.

Bà Nội thở dài :

- Tao chả sao hết. Tại đêm qua không ngủ được thành bây giờ nó mệt.

Cô Thoa lại cầu nhàu :

- Con đã nói rồi mà sao mẹ cứ lẩn thẩn vậy mãi. Thức hôm thức khuya làm gì. Mẹ có thương đến mấy thì nó cũng phải đi. Bộ bao nhiêu người người ta cũng đi, chứ chỉ mình nó sao mà mẹ lo

quá vậy.

- Nào phải chỉ lo thằng Đoàn mà thôi đâu. Suốt đêm, cứ vừa chợp mắt là tao lại mơ thấy ngoài nhà, rồi cứ thấp thỏm trông gặp thằng Lý.

Mai cầm tay bà, nói cho bà vui :

- Điềm lạ đó bà ạ. Anh Đoàn vừa đi lính thì có tin anh Lý. Con chắc hòa bình đến nơi rồi.

Ông Nội đã dậy, rít xong điều thuốc lào, tiện tay mang vào cho bà một tách trà nóng, rồi phụ họa :

- Con Thoa liệu mà lo cơm nước chóng lên, để cháu nó ăn rồi nó đi kiếm thằng Vạn đi đón thằng Lý về cho mẹ mày.

Ăn cơm trưa xong, Mai lật đặt lên tòa báo tìm chú Vạn liền, nhưng trở đi trở lại hai ba lần, cũng mãi đến chiều hôm sau mới kéo được chú Vạn về nhà. Thấy chú Vạn đến, ông Nội mừng lắm, nhưng ông chưa kịp đem chuyện ra kể thì chú đã nhanh nhẩu :

- Thôi, bác cứ yên chí đi. Con Mai nó kể con nghe hết rồi. Vụ xách cổ cái thằng Việt Cộng đó về đây bác để con lo cho. Gì chứ ra vào cái Trung Tâm Chiêu Hồi ấy con đi như cơm bữa. Thằng cha giám thị ở đó bỏ con lắm. Để mai con đón bác đi với con.

Ông Nội vui vẻ :

- Bác biết ngay mà. Chỉ nhờ mày mới mau mắn được. Tội nghiệp, bác gái mày cứ trông thằng Lý mà bắt đầu. Thế nào, báo chí của mày lúc này có tin gì lạ không ?

- Bác đừng có lo. Con vừa mới đi Pleiku về đây này. Tình hình lúc này yên lắm rồi.

Rồi chú nhìn cái hầm cát nằm chình ình giữa nhà :

- Bác cho dỡ cái của nợ này vát đi cho rồi. Việt Cộng không đánh nổi Sài Gòn nữa đâu.

Bà Nội nghe chú Vạn oang oang, cũng lật đật đi ra, thấy chú đòi phá cái hầm cát, tức thì bà lại la lên :

- Trời ơi, bao nhiêu tiền đó mà mày lại đòi vát đi. Thật in hệt cái thằng Đoàn, sao mà chú cháu mày giống nhau thế không biết.

Nghe nhắc đến anh Đoàn, chú Vạn hỏi :

- Ủa. Thế cái thằng Đoàn nó đâu rồi ?

Mai đáp :

- Ham kể chuyện anh Lý quá, cháu quên nói với chú. Anh cháu đã đi trình diện nhập ngũ từ sáng qua rồi.

- À. Phải rồi. Nó đi khóa giáo chức 9 tuần chứ gì. Chủ nhật có đi thăm nó nhớ rủ chú đi với. Chú đang định xuống đó làm cái phóng sự, nghe đâu dưới đó có tên kiến trúc sư bạn chú nó mới làm được cái quán lính quán tráng gì đó xôm lắm.

Ông Nội thấy chú Vạn cứ chuyện này xọ chuyện kia hoài, sốt ruột hỏi :

- Rồi sao mà vừa kể chuyện đi Pleiku ra sao. Có cái gì trên đó mà mà bảo yên rồi.

Chú Vạn cười :

- Yên là tình hình có vẻ sắp yên ấy, chứ còn trên đó thì vẫn đánh dữ lắm. Mới chiều qua đây này, cháu còn phải nằm trong hầm trên một ngọn đồi ở cách Pleiku mấy cây số, đúng lúc Việt Cộng công đồn, bị xĩa như rạ. Trên đó cháu cũng phỏng vắn nhiều tù binh lắm. Đứa nào cũng mười tám mười chín.

- Thăng Lý có tới hai mươi hai hai mươi ba gì rồi chớ. Không biết làm sao nó về được ?

- Đến trung tâm chắc là về mấy tháng rồi. Ở trung tâm là có thể đón ra thăm nhà được. Cháu lại quen, chắc Giám thị cũng dễ dãi.

- Mà gặp nó liệu còn nhận ra không ?

- Làm sao nhận ra được. Hồi đó nó nhỏ xíu. Để tối nay con nói cho thầy con nghe, chắc thầy con cũng mừng lắm. Cứ mỗi lần con đi phỏng vắn tù binh là về ông lại hỏi có hỏi thăm được tin gì về người quen ở ngoài đó không.

- Mà có tin gì không ?

- Ít khi lắm. Tại xâm nhập toàn lúa sau này, nhỏ chút, chẳng biết ai là ai. Với lại ngoài Bắc cũng rộng lắm, ở cùng tỉnh thì nhiều nhưng làng thì chia nhiều làng, biết đâu mà dò cho ra được.

Ông tôi chép miệng :

- Không biết ngoài đó còn xe lửa không ?

- Xe lửa xe nước đâu nữa bác, oanh tạc ngày đêm. Ngoài đó sống khổ lắm bác ơi. Bác mà ở lại thì cũng chịu không thấu.

Chú Vạn ngồi nói chuyện tới sát giờ giới nghiêm mới trở về. Cả đêm đó bà nội lại không ngủ. Chắc ông Nội cũng thế. Buổi tối cả nhà không ai vặn Tivi nữa. Ông Nội với bà ngồi nhắc tới anh Đoàn. Bà cứ xuýt xoa hoài, không biết tối nay nó ăn ngủ ra làm sao. Rồi bà tủi thân bà khóc. Cô Thoa hằng ngày khó tính, thường cầu nhàu tật bừa bãi của anh Đoàn, nhưng hôm nay cũng có vẻ buồn. Đêm, Mai cũng khó ngủ, loay hoay định viết cho Hồ lá thư nhưng cũng thôi.

Sáng sớm, đúng lời hẹn, chú Vạn tới thật sớm. Ông Nội đã dậy từ lâu và đang ngồi canh chừng siêu thuốc cho bà nội. Thấy chú Vạn tới, ông Nội than :

- Cả đêm hôm qua bác gái mày lại không ngủ. Bác mày cứ mong thằng Lý về để nghe tin tức bà con ngoài đó.

Ông Nội bảo cô Thoa ở nhà canh chừng siêu thuốc cho bà và đi chợ lo cơm nước. Mai được ông cho đi theo. Chú Vạn có chiếc Citroen cũ để trước sân. Ông Nội xuýt xoa :

- Cái xe của mày cũng được đấy chứ !

- Được lắm chứ bác. Cũ nhưng khỏe như điên. Bắt xé hơn bắt vợ bác ạ.

Chú Vạn năm nay cũng trên bốn mươi. Chú là con út của em trai ông Nội nên ông cũng quý chú lắm, Mai không hiểu sao chú chưa chịu lấy vợ.

Được cái bên nhà ông Nghị, những chú khác đều có gia đình và người nào cũng đông con cái cả rồi nên không ai bắt buộc chú nữa.

Mặc dù ông Nội nôn nóng, Chú Vạn vẫn lái chiếc xe cà thọt của chú dẫn ông cháu Mai đi ăn sáng, vì «có đến sớm người ta cũng chưa làm việc». Ra khỏi tiệm ăn, xe phải qua một cái cầu nhỏ, đi ngang sở Thú, chợ Thị Nghè. Trung tâm là một khu đất rộng nằm sát bờ sông. Chú Vạn quen biết nhiều, lại lanh lợi nên dẫn ông

cháu Mai vào thật dễ dàng. Qua dãy sân rộng, vòng lại khu nhà gỗ. Khu nhà chia làm mấy gian. Chú Vạn lôi ông cháu Mai vào một gian ở khoảng giữa. Căn phòng tương đối rộng rãi, có kê mấy cái bàn gỗ.

Vài ba người đang ngồi cắm cúi làm việc. Nơi cái ghế dài bắc sát vách có mấy người đang ngồi chơi không, Chú Vạn vừa vào đã dơ tay lên :

- Bông-rua Bảy. Hôm nay có việc tới nhờ toa rồi đây.

Người được gọi là Bảy ngẩng đầu lên cười với chú Vạn, là một người đàn ông đứng tuổi, da ngăm đen, dáng dấp khắc khổ. Ông ta gấp hồ sơ lại, chỉ vào hai cái ghế trước bàn :

- Ngồi đi toa. Chuyện gì mà ồn ào sớm vậy ?

Rồi ông ta nhìn ông Nội đang chống ba toong đứng sau chú Vạn. Ông cũng nhìn qua Mai nữa. Nét mặt ông ta như vừa bật lên chút ánh sáng vui vẻ hơn. Ông nói :

- Mời cụ ngồi.

Ông ta quay sang bàn bên cạnh :

- Anh cho xin cái ghế nữa.

Chú Vạn giới thiệu :

- Thừa bác đây là ông Giám thị. Còn đây ông bác với con cháu moa.

Ông Giám thị quay sang ông Nội :

- Chắc bác tới đây kiểm bà con. Bác đã nghe nhẩn tin chưa ?

Mai đỡ lời ông Nội :

- Dạ thưa, cháu có người anh họ về hồi chánh, cháu nghe nhẩn trên Tivi. Anh cháu tên là Đoàn Bá Lý.

- Đoàn Bá Lý à. Để tôi coi.

Ông quay sang bàn bên cạnh :

- Anh Chín, cho tôi mượn tập danh sách những người mới về trung tâm tháng này. Cuốn số 5 ấy.

Chú Vạn đưa bao thuốc lá ra mời. Ông giám thị hỏi :

- Sao, báo bổ đạo này ra sao ?

- Thì vẫn vậy, lâu nay có ai về khá khá tí không ?

- Chán triệu gì. Sau ông Thượng tá mới có thêm một tên bác sĩ. Còn cỡ Thượng úy trở xuống thì chán vạn. À,

59 | Một Mai Khi Hòa Bình

vừa rồi anh đã khai thác bọn Trung Đoàn Quyết Thắng được gì chưa ?

- Có, có đi dự tiệc trà và bát Ca-Ti-Na. rồi.

- Mai một rảnh anh ghé lại tôi đưa cho mấy người mới mà phỏng vấn. Vừa rồi có phong trào mới «Gửi cháu ra Bắc» nghe cũng dã man lắm.

Người bàn bên đã chuyển cuốn sổ qua. Ông Giám thị lật lật mấy trang, tìm tòi. Ông vừa tìm vừa hỏi :

- Quê ở đâu, bác ?

- Dạ trước ở Hà Đông.

- Con ai ?

- Con ông Đoàn Bá Trục

Ông Nội nói thêm :

- Nó ở làng Mai Lĩnh.

Ông Giám thị đưa tay dò một vài trang nữa, chợt ông dừng lại :

- Đây rồi. Thằng nhỏ là gì của cụ ?

- Nó là cháu, tôi với ông Chánh là anh em chú bác ruột.

- À, thằng nhỏ này cũng ghê lắm. Nó làm tới Trung đội phó. Đây này. Trung đội phó, Đại Đội 36. Sư đoàn 320, Bộ binh.

Ông Nội lấp bắp :

- Nó có ở đây không, thưa ông ?

Chú Vạn hình như cũng xúc động. Hai tay chú nắm chặt vào nhau :

- Toa cho người gọi nó dùm luôn đi ?

Ông Giám thị hỏi người bên cạnh :

- Anh cho người gọi Đoàn Bá Lý lên đây, có người gặp.

- Đoàn Bá Lý à ? Không có nhà đâu. Bọn hấn sáng nay qua bên Công binh rồi mà.

Ông nội hốt hoảng :

- Sao nó lại ở bên Công binh. Có xin cho nó được không.

Chú Vạn giải thích :

- Có việc gì đâu mà phải xin. Bác đừng có lo. Nó đi chơi một buổi rồi nó về chứ ăn thua gì.

Rồi chú quay qua hỏi ông Giám thị :

- Chắc lại đoàn phát triển chiến dịch Nguồn Sống Mới chứ gì ? Chiều qua moa có thấy cái giấy mời bên Nha Công Tác quăng lại tòa báo.

Ông Giám Thị lật lật cuốn sổ trên bàn :

- Toa có tên cháu thứ dữ đó nghe. Lý lịch đây này : nghề nghiệp trước khi nhập ngũ, cán bộ giảng dạy cấp 2 ở Hà Nội. Hắn còn tốt nghiệp trường ca múa thủ đô nữa. Hát hay lắm. Anh ta đang là đoàn viên của đoàn văn nghệ Trung Tâm rồi đấy. Có lẽ giờ này hắn đang hát bên Công Binh cũng nên.

Mặc dù chưa biết mặt người anh họ ra sao, nhưng nghe ông Giám Thị phác họa qua, Mai đã thấy có rất nhiều cảm tình với anh.

Chú Vạn tiếp tục bàn chuyện lung tung với ông Giám Thị thêm một chập nữa, rồi hẹn chiều sẽ trở lại để lãnh anh Lý ra một đêm. Chú Vạn giỏi thật, ai cũng quen, cũng thân. Đi đâu cũng trót lọt. Nhà báo có khác.

Khi mấy ông cháu chào ông Giám thị ra ngoài rồi, chú Vạn hỏi Mai có muốn đi thăm đời sống anh em hồi chánh trong Trung Tâm không. Thấy trời đã trưa, lại sợ bà nội ở nhà thấp thỏm, Mai nói với chú để lần khác.

Đi gần hết khoảng sân rộng, Mai bỗng nhìn thấy từ phía dãy nhà tôn được dùng làm quán nước của Trung tâm, có một người đàn ông đang vẩy tay về phía mấy ông cháu. Ông ta người nhỏ nhắn mặc bộ Pyjama xanh nhạt, tay cầm chai nước cam, đang vừa vẩy vẩy vừa đi ra. Mai nói với chú Vạn :

- Chú này, có ông nào đang vẩy mình kia kìa.

Chú Vạn nhìn lại la lớn :

- A, bông-rua Tài. Moa đang định đi tìm toa đây, tưởng ông sang bên Nha Công Tác rồi chứ.

Người đàn ông tên Tài đã đến, chú Vạn nói với Mai: Coi chừng, Việt Cộng một cây đó nghe cháu. Ông ta cười, chào ông Nội, chào Mai, rồi bắt tay chú Vạn rất thân ái. Mai có dịp nhìn kỹ khuôn mặt người đàn ông hơn và chợt nhận ra khuôn mặt ông có nhiều nét quen quen. Nụ cười của ông tuy tươi vui nhưng da mặt còn có vẻ vàng bệch. Dáng người nhỏ nhắn nhưng linh động, nhất là đôi mắt và chiếc mũi nở. Bà Nội vẫn thường bảo

63 | Một Mai Khi Hòa Bình

những người mũi nở là những người thật thà, trung hậu. Ông ta là Việt Cộng bằng xương bằng thịt đó sao ? Vậy thì anh Lý, người anh họ chưa biết mặt mà Mai đang tìm kiếm, chắc cũng là hình ảnh đó.

Chú Vạn giới thiệu người đàn ông với ông Nội :

- Thừa bác, đây là người bạn thân của con, anh Phạm-Thành-Tài, giáo sư Trường Đại Học Tổng Hợp ở Hà Nội đấy.

Câu giới thiệu đầy đủ của chú Vạn làm Mai chột a lên một tiếng nhỏ. Ông Tài nhìn Mai mỉm cười, rồi lễ phép hỏi thăm ông Nội. Chú Vạn bảo Mai :

- Chắc con Mai nó coi Tài xuất hiện trên Tivi rồi bây giờ nhận ra đấy chứ gì.

Đoạn chú quay sang ông Tài :

- Ê, Tài này, con cháu moa nó nhận ra toa rồi đấy nghe.

Ông Tài đang nói chuyện với ông Nội, quay sang Mai :

- Chắc cô coi chúng tôi đóng trò trên Tivi tức cười lắm phải không ?

Mai thành thực nói với ông ta

- Thừa ông, Tivi thì cháu thấy sơ thôi. Nhưng cháu có nghe ông đọc thơ trên đài phát thanh, trong chương trình tuần báo nghệ thuật gì đó cùng với nhạc sĩ Phạm Duy. Cháu nghe người ta giới thiệu ông là thi sĩ...

Ông Tài có vẻ thích thú vì Mai đã nghe ông đọc thơ, ông nhìn Mai chăm chú hơn, nhưng vẫn khiêm tốn :

- Chắc cô Mai đã nghe mấy anh bạn văn nghệ trong này nói quá cho tôi đấy thôi.

Ông Tài ngỏ ý mời mấy ông cháu Mai vào câu lạc bộ giải khát, nhưng lần này thì chính chú Vạn từ chối. Cả ông Nội lẫn chú Vạn cùng ngỏ ý hôm nào mời ông Tài đến nhà chơi. Ông cũng hứa sẽ đến. Nhưng nói :

- Cũng phải xin bác với anh Vạn thư thả cho ít tuần nữa. Đạo này bọn con phải đi nhiều quá. Bây giờ lại sắp sửa hành lý để sớm mai lên nói chuyện trên Viện Đại Học Đà Lạt nữa...

Ông Tài đã khát vậ rồi mà ông Nội còn chưa vừa lòng :

- Hôm nào ông ở Đà Lạt về mời ông đến thăm chúng tôi. Gia đình tôi trước ở Hà Nội cả. Thế nào cũng phải

bắt ông cho nghe chuyện Hà Nội.

Câu chuyện trở nên thân mật tự nhiên, nghe nói ông cháu Mai vào trung tâm để kiếm anh Lý, ông Tài hứa khi ở Đà Lạt về, sẽ cùng với anh Lý lại thăm nhà. Ông đưa mọi người ra tận cổng, và khi chiếc xe chú Vạn đã chuyển bánh, ông còn mỉm cười dơ chai nước cam cầm ở tay lên tỏ ý chào thêm một lần nữa.

Xe qua cầu, có lẽ vì thấy khuôn mặt đăm chiêu của Mai, chú Vạn đùa :

- Thế nào. Thộn rồi hả. Nhìn tận mặt Việt Cộng rồi đó, ghê chưa.

Mai cười, trả lời không dẫn đo :

- Họ cũng dễ mên vậy chú. Trước kia cháu tưởng tượng ra Việt Cộng là những người hung dữ lắm.

Ông Nội phụ họa với chú Vạn :

- Họ cũng như mình vậy chứ khác lạ gì. Anh em bà con với tụi bây hết.

Chiếc xe cà rịch cà tàng của chú Vạn về tới nhà thì cô Thoa đã dọn xong bữa cơm trưa. Bà Nội hỏi ngay kết quả mấy ông cháu đi sáng nay như thế nào. Chú Vạn kể lại cho bà nội nghe và hứa chiều thế nào cũng mang anh

Lý về cho bà. Bà Nội tuy còn mong nhưng cũng mừng tới rướm lệ :

- Vậy mà bác cứ tưởng là khó khăn lắm.

- Khó lắm chứ, tại cháu vô ra hoài nên quen người ta mới dành cho mình sự dễ dãi.

Chú Vạn từ chối không ăn cơm trưa, vì phải lên tòa báo. Chú đi rồi, ông Nội dặn cô Thoa là chiều phải làm mấy món ăn đặc biệt để đãi người Hà Nội

Buổi trưa, Mai không ngủ được. Hình ảnh mấy người thanh niên mặc quần áo đủ màu ngồi ngơ ngác chơi không nơi dấy ghé ở phòng ông Giám thị Chiêu Hồi, xui Mai nghĩ tới đủ các hình ảnh. Em Hải biết đâu cũng đã vào Nam rồi.

Mai xuống nhà, vợ mấy tờ báo của ông Nội lên nằm đọc. Tình hình vẫn không khả quan gì. Tin đánh nhau khắp nơi đầy mặt báo. Vậy mà Hồ vẫn còn ở mãi trên cao nguyên. Buổi sáng chú Vạn nói nhất định sẽ yên, hội nghị họp ở Ba Lê tuy có bế tắc, nhưng chắc chắn rồi sẽ có một giải pháp. Lâu lắm là chừng 1 hay 2 năm nữa. Mai vừa mừng vừa lo cho Hồ. Làm thế nào để chàng có đủ may mắn hưởng Hòa Bình ? Hay trước đó... Trời ơi, còn anh Đoàn nữa, giờ này anh đang làm gì trong

trại lính. Buổi sáng vì nồm nóng muốn gặp người anh họ, Mai như quên đi hình ảnh anh Đoàn. Lúc này nằm một mình trên căn gác trống trải, Mai bỗng nhớ anh ghê gớm. Cô Thoa đã tháo tấm màn ngăn chia hai căn phòng đem đi giặt. Trưa nay cô không lên gác, chắc cô nằm ngủ với bà nội dưới đi-văng.

Mai nhớ buổi sáng đi đưa anh Đoàn khi anh đã vào trại rồi, trước khi quay xe lại, ông tài xế taxi còn ngoái cổ nhìn theo, rồi một người bạn của anh Đoàn chỉ cho Mai thấy một vườn cây nhỏ nằm trong chu vi của trại rộng đến 4, 5 cây số, nói :

- Vườn Tao Ngộ đó, mai một lên thăm thì các cô sẽ đứng ở đó, rồi nhờ người ta gọi Micro kêu thân nhân ra mà thăm. Vườn có cây cối và một căn nhà nhỏ bằng rơm, kê ra cũng thơ mộng.

Nhưng những người ở lớp trước cho biết chỉ ở Trại Nhập Ngũ ấy vài hôm để làm thủ tục, khám sức khỏe rồi sẽ chuyển qua Trung tâm. Anh Đoàn may mắn ra thì đã khám sức khỏe xong, và nay mai chắc sẽ được cấp quân số. Mai biết là sự lo lắng của nàng về anh Đoàn cũng là nỗi lo lắng của ông bà và cô Thoa đang ở dưới nhà nữa. Tội nghiệp anh Đoàn, chắc bây giờ đang bận rộn với bao nhiêu thứ thủ tục phiền phức để tiếp nhận đời sống mới. Hẳn anh cũng nóng lòng về tin tức thầy

mẹ ngoài Bắc lắm đấy. Còn bao nhiêu người thân yêu khác nữa của Mai, cũng có bao nhiêu chuyện.

Ngay trong họ hàng di cư vào Nam, gia đình ông Chánh cũng chết hai người con trai. Cô Thứ cũng mất hai người. Còn bà con nội ngoại, không nhà nào không chịu đựng những cái chết, những xa cách do chiến tranh gây ra. Mai cứ nghĩ đâu đâu, không tài nào nhắm mắt được.

Xế chiều, khi xuống nhà phụ với cô Thoa nấu cơm. Cô hỏi Mai :

- Mình vào Trung tâm Chiêu Hồi hỏi thăm họ có làm khó dễ không ?

Mai biết cô lại sắp mở máy về người tình lý tưởng của cô, bèn hứa đại :

- Để hôm nào cháu đưa cô đi.

- Nếu anh ấy vào Nam chắc cũng không sống. Chắc gì anh ấy đã chịu đầu hàng làm tù binh. Cô chắc rằng bây giờ nếu còn, anh ấy cũng làm lớn lắm.

Mai không trả lời cô, cũng không nghĩ gì không đoán gì. Cô Thoa lại nói chuyện đến anh Đoàn. Ở trên nhà ông bà nội cũng lục đục trở dậy chuyện trò. Chỉ có mấy

69 | Một Mai Khi Hòa Bình

ngày mà bà nội trông yếu lắm. Hai má bà tóp lại và bàn tay xương xẩu hơn. Ông Nội thấy vậy, không khỏi lo lắng :

- Bà bây rắng mà ăn ngủ chứ cứ rầu rĩ gây mòn khổ con khổ cháu lắm.

Một lát, ông Nội lại đứng trước hiên. Chắc ông đã mong lắm. Thường thường phải suy nghĩ hay nóng lòng một điều gì, ông thường ra đứng nhìn hai con đường sắt chạy song song đó. Hẳn ông đã tìm ra một triết lý gì nơi khung cảnh kia, một thứ triết lý đầy tâm huyết, do đời sống của mấy chục năm làm xếp ga tạo nên.

Cứ mỗi lần có tiếng xe chạy qua là cả nhà nhìn ra đường. Bà Nội bắt đầu sốt ruột, không nằm nữa mà ngồi nhồm dậy, mặt nhọc dựa vào vách, lâu lâu lại hỏi :

- Nó tới chưa ? Sao lâu quá vậy ?

Ông Nội trấn tĩnh :

- Chắc là thằng Vạn nó đi đón trễ quá. Thế nào nó cũng về mà.

- Hay nó vào mà không gặp.

- Không, tôi tin gặp mà. Người ta đã hứa chắc là có.

Cả nhà đợi mãi, tới khi đèn đường đỏ, thức ăn nguội, mới thấy chiếc xe của chú Vạn lù lù tới đậu trước sân. Ông Nội chạy ủa ra. Bà Nội lật đật xỏ mãi mà chân không vào được dép :

- Nó đâu ? Nó đâu ?

Mai và cô Thoa cũng chạy ủa ra theo. Chú Vạn bước xuống xe rồi mở cửa bên phải. Một thanh niên bước xuống. Dưới ngọn đèn đường chiếu vào, Mai trông thấy người thanh niên, chắc chắn là anh Lý, khuôn mặt trắng nhợt nhạt. Đôi mắt đen có rèm mi cong như con gái. Chú Vạn kéo anh tới trước mặt ông Nội. Ông đưa cả hai tay ra trước rồi ngừng lại ở đó. Anh Lý cũng bước tới rồi ngõ ngàng. Mai và cô Thoa nín thở chờ đợi. Chú Vạn cười, quàng tay anh Lý :

- Ông đây. Ông Xếp Mập của cháu đây.

Mắt ông Nội chớp chớp rồi giòng lệ già hiem hoi chảy xuống. Ông Nội ôm lấy anh Lý :

- Thằng Lý đây phải không ? Ờ, thằng Lý, thằng Lý đây rồi.

Ông mừng mừng tủi tủi quán quít lấy anh :

71 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Mẹ cha mày, mày mà làm Việt-cộng. Mày vào đây, bà mày chờ mày đang khóc ở trong kia.

Ông Nội kéo anh Lý vào nhà. Mai và cô Thoa lùi lại phía cái hầm cát. Hình như anh cũng vừa liếc nhìn Mai. Bà Nội mãi chưa xỏ xong chiếc dép.

Thấy anh Lý đi vào, bà đưa cả hai tay vô tới, đứng chân đất :

- Thằng Lý đây phải không. Tới đây, mẹ cha mày. Mẹ cha mày. Làm tao mong mày đêm ngày không ngủ được.

Bà Nội nói xong khóc mếu máo. Anh Lý vẫn đứng yên lặng cho ông bà tôi mừng. Mặt anh bờ ngỡ nhưng đã thoáng sáng lên niềm vui. Anh cười ngỡ ngàng :

- Dạ thưa ông, thưa bà...

- Ừ. Ông bà mong mày bao nhiêu. Mày ngồi đây, ngồi xuống đây với ông bà.

Anh Lý nhìn quanh nhà. Chú Vạn cười :

- Lạ lắm hả cháu.

Rồi chú chỉ cái hầm cát.

- Ở ngoài đó thằng Lý nó bảo dân Bắc phải đào đường hầm để tránh oanh tạc, ở trong Nam cũng phải xây hầm cát để tránh pháo kích. Huề chưa ?

Bà Nội đã ngồi xuống được đi-văng. Bà hỏi rồi rít :

- Làm sao mà cháu vào được ? Cháu vào khi nào ?

Anh Lý chưa kịp trả lời, bà đã hỏi tiếp người này người nọ, bà con nội ngoại đủ thứ. Anh Lý cứ ngẩn người ra chả biết trả lời câu nào trước câu nào. Ông Nội phải nói vào :

- Bà mày thủng thẳng rồi cháu nó nói. À mà ra tối vậy giới nghiêm làm sao trở vào.

Chú Vạn cười :

- Cháu mà lãnh ra là khỏi lo gì nữa. Nó được ngủ nhà một tối. Chiều mai mới phải vào. Trưa mai cháu sẽ tới đón nó sang cho thầy cháu thăm rồi chiều đưa vào luôn.

Bà Nội nói :

- Đứa nào đi gọi con Phấn. Cha, chắc nó nghe nó mừng xỉu luôn.

- Thôi, tối rồi. Lát nữa thằng Vạn đi ngang qua ghé báo cho nó biết rồi sáng mai nó qua.

Ông Nội nói xong cười :

- Chắc nó cũng như bà. Rồi cả đêm lại ngủ không được cho mà xem.

Chú Vạn kéo cô Thoa và Mai đến trước mặt anh Lý :

- Đây là con Mai, con của chú Long. Nó là em của cháu. Còn đây là cô Thoa. Cô út cưng của ông bà đó. Lý coi chừng bà cô này khó tính lắm nghe.

Anh Lý nghe nói chỉ cười. Anh cười thật hiền lành. Mai nhìn anh chăm chăm và khi bắt gặp đôi mắt anh nhìn lại. Mai không lẩn tránh mà còn tinh nghịch mỉm cười. Cả anh cũng vậy. Vậy là anh em đã nhận ra nhau rồi. Bà Nội không kịp cho Mai hỏi một câu nào hết :

- Thôi cháu ngồi xuống đi, bà hỏi chuyện ngoài đó ra sa. Mà sao hai chú cháu bây về trễ vậy chứ ?

Chú Vạn trả lời thay cho Lý :

- Con đón nó sớm nhưng còn phải dẫn nó dạo quanh một vòng Saigon xem thành phố cho biết. Dẫn nó vào hiệu kem uống nước rồi mới về đây. Cu cậu khoái lắm.

Ông Nội ngạc nhiên :

- Bộ cháu chưa thấy Saigon à ?

- Dạ vào đây bọn đánh nhau, rồi sau đó cháu ra hồi chánh. Có mấy lần được Trung Tâm dẫn đi xem nhưng ít lắm, một vài đường phố thôi. Mà không ghé đâu hết.

- Bộ cháu xin đi một mình không được sao ?

- Dạ chưa. Bây giờ cháu phải học một khóa cải huấn đã, rồi có bà con có địa chỉ mới được ra thăm.

Bà Nội ngắt lời :

- Ôi, hỏi chuyện gì đâu đâu, cho tôi hỏi thăm chuyện ngoài đó một tí đã nào. Cháu có gặp mẹ con gia đình thằng Long ba con Mai không ?

- Dạ có, yên cả mà bà.

- Chúng nó có khá không ? Thằng đi kháng chiến hồi đó về rồi chứ ?

- Dạ về rồi. Đời sống cũng vậy vậy, người ta sao mình vậy.

Rồi anh Lý nhìn quanh :

- Cháu nghe thím cháu nói còn có người con trai di cư với ông bà nữa mà ?

Ông Nội than thở :

- Ủ, có thằng Đoàn. Tụi nó vẫn nhắc à ? Nó đi lính rồi, vừa mới đi mấy bữa qua đây này. Nó ở trại nhập ngũ số 3. Hôm cháu nhắn tin trên Tivi nó còn ở nhà. Tội nghiệp...

Ông Nội chưa dứt lời,, bà nội đã hỏi tiếp :

- Thế còn thằng Hải, thằng em của con Mai ra sao, cháu có gặp nó thường không ?

- Dạ có, hồi cháu còn học cấp tám ở ngoài đó, cháu với em Hải học chung một trường. Lúc cháu ra đi dạy thì Hải cũng vừa lên học ở đại học tổng hợp. Năm ngoái, lúc đơn vị cháu được lệnh vào Nam thì Hải cũng được lệnh gọi thi hành nghĩa vụ. Chắc Hải vào sau cháu một khóa.

Nghe nói Hải vào sau anh Lý một khóa, bà nội tức thì la lên :

- Thôi chết rồi. Vậy là nó vào Nam rồi. Đứa nào đi đăng báo nhắn tin, đứa nào đi nhờ đài Tivi họ đọc. Phải đi tìm nó về cho tôi...

Bà Nội đứng lên rồi lại ngồi xuống, quay quắt, khóc mếu kêu trời kêu đất, ông Nội phải an ủi :

- Bà làm cái gì mà ồn lên vậy. Nó đã vào Nam rồi thế nào nó cũng ra hồi chánh. Đăng báo với nhắ trên Tivi làm sao được, nó đâu có được ở thành phố như mình mà đọc báo nghe tin được cơ chứ.

- Thì cứ đăng báo, cứ nhờ người ta đọc, ngộ nhớ nó nghe được thì sao.

Bữa cơm của cô Thoa dọn trên bàn ăn đã nguội từ bao giờ, mà vẫn chưa ai buồn cầm đũa. Bà Nội từ khi nghe em Hải vô Nam thì như người mất hồn. Còn Mai, rất nhanh, không biết bao nhiêu hình ảnh hãi hùng bật lên trong đầu Mai. Những xác chết banh thây, nát mặt được chiếu hình trên Tivi, trên báo chí. Người ta bảo đã số quân Bắc Việt xâm nhập bị giết đều mới mười tám đôi mươi nhất là từ vụ tấn công hồi Tết. Mai nhớ có lần đã đọc trên một tờ báo nguyên văn cả một bức thư gửi về gia đình miền Bắc, tìm thấy trong xác một binh sĩ Bắc Việt còn trẻ. Em Hải cũng còn trẻ như thế. Giữa tiếng khóc dấm dứt của bà nội, Mai thấy rõ giọng mình run rẩy, khi hỏi :

- Anh Lý, liệu Hải nó có vào Nam trong dịp tết vừa rồi không anh ?

- Không đâu cô. Đâu có nhanh thế được. Đợt tết là đợt của chúng tôi đấy chứ.

Rồi anh quay sang an ủi bà nội :

- Thừa bà con chắc em Hải không sao đâu. Đôi khi bây giờ nó chưa vào đến miền Nam cũng nên. Như con đây mà còn không sao nữa là. Hôm tết, con đánh ở cầu Băng Kỵ bên Gia Định này này, bị thương, phải một mình trốn ra ngoài đồng cả một đêm sau mới tìm được quân đội Cộng Hòa để xin chữa thương. Vết thương còn đây này.

Anh Lý nói rồi vén ống quần. Một vết tím bầm sâu hoắm choán ngay giữa ống chân của anh, khiến Mai phải nhắm mắt, trong khi bà nội xuýt xoa :

- Trời ơi là trời, khổ thân cháu tôi. Vậy mà thằng Đoàn mới vừa nhập ngũ. Ông ơi, chết tôi rồi, không khéo anh em nó giết nhau chết mất.

Bà Nội vừa nói vừa run rẩy níu lấy ông Nội, vừa run vừa khóc. Tiếng anh em giết nhau của bà làm Mai rợn người, chân tay lạnh ngắt. Hồ đã đi lính. Em Hải đã đi lính. Rồi anh Đoàn cũng lại vừa đi lính. Em Hải. Trời ơi. Làm thế nào bây giờ. Làm thế nào Mai có thể đi nhìn được tất cả những xác chết mà người ta đã chụp ảnh đăng báo. Làm thế nào Mai có thể gặp được Hồ, được em Hải, được anh Đoàn để lạy van từng người. Mai lại hỏi anh Lý :

- Anh chắc Hải nó không thể vào Nam hồi tết thật chứ anh ?

- Chắc chắn mà. Nó có vào, ít ra cũng phải sau tôi sáu bảy tháng là ít. Dù cho đơn vị nó có vào, bây giờ đôi khi cũng chưa vào đến đâu. Đường vào Nam cực khổ lắm. Núi cao. Rừng độc. Lại còn máy bay bom đạn liên miên, đâu có đi liền một mạch được.

Bà Nội nghe vậy lại la lên :

- Trời ơi, Lý ơi, thế sao cháu không đợi em Hải mà cùng đi với nó một lần cho anh em có nhau. Liệu thằng Hải nó có chịu đựng được như cháu không.

Bà Nội trách anh Lý rồi lại quay ra trách ông Nội :

- Chỉ tại hồi đó ông không chịu nghe tôi. Hôm con vợ thằng Long đòi ở lại, tôi đã bảo nó phải cho tôi mang thằng Hải đi trước mà ông cứ gàn tôi. Để bây giờ ra nông nổi này đây..

Bà Nội trách người này người kia xong rồi lại khóc lóc lu bù. Thấy không khí trong nhà càng lúc càng rối loạn thêm, ông Nội phải lớn tiếng nạt mọi người bắt ngồi vào ăn cơm cho anh Lý ăn, bà nội mới chịu yên phần nào. Tội nghiệp cô Thoa, suốt buổi chiều, cô đã cặm cụi làm mấy món ăn thật ngon để đãi anh Lý, vậy

mà bây giờ món nào cũng lạnh tanh nguội ngắt.

Mọi người nâng chén cơm lên rồi, anh Lý như chợt nhớ ra điều gì, mặt mày bỗng tươi hân lên, nói với ông bà nội :

- Chết thật, nãy giờ mãi chuyện đầu đầu, con còn quên chưa kể cho ông bà nghe một tin vui lắm : Chú thím Long con ngoài ấy sau này còn có thêm được một em gái nữa, nó mới mười một mười hai tuổi gì đó mà đã giống cô Mai đây như tạc.

Tin vui của anh Lý đúng là một tin mới lạ, làm cho mọi người phải ngừng đùa, người này hỏi một câu, người kia một câu, làm anh Lý bất cuống, mãi mới kể tiếp được. Theo lời anh, thầy mẹ gặp nhau được hai năm thì mẹ có bầu rồi sinh một em gái, đặt tên là Thương Mai. Khi anh Lý vào Nam, bé Thương Mai đã mười tuổi, vừa học hết lớp 4, tức là tương đương với lớp nhì trong này. Bà Nội nghe anh Lý kể lại xuýt xoa :

- Đây, ông thấy đúng chưa. Tôi đã bảo tử vi của thằng Long nhà mình là giàu con giàu cái lắm mà, đầu chỉ có 4 đứa được. Con Phấn mà nghe tin này chắc nó phải mừng lắm.

Có lẽ nhờ tin ông bà nội có thêm một đứa cháu, nên câu chuyện trong bữa ăn dần trở lại vui vẻ. Cô Thoa, từ chiều tới giờ im lặng nghe chuyện mãi, bây giờ cũng đã góp được vào mấy câu hỏi. Cô hỏi về một người tên Dũng, trước đi bộ đội cùng với thầy của Mai, rồi bắt anh Lý trả lời bây giờ người ấy ở đâu, ra sao, có làm to không. Nhưng anh Lý không trả lời nổi câu hỏi của cô.

- Phải rồi, cháu còn nhỏ, chắc không biết được anh ấy đâu.

Dũng chắc là tên người yêu lý tưởng mà lâu nay cô thỉnh thoảng vẫn tâm sự với anh em Mai kín kín hờ hờ, thành ra cô thất vọng với anh Lý ra mặt.

- Thế cái lớp con Thoa như con Mận bên cụ Lý Lục, con Thảo bên ông Phó, con Lan ở nhà Chánh Hưng Hàng Buồm, bây giờ chúng nó ra sao cháu ?

Ông Nội hỏi, và anh Lý cười đáp :

- Thừa ông, cô Mận thì nghe đâu lấy chồng ở Hải Dương, con không có gặp. Còn cô Thảo với cô Lan thì hỏi con đi vẫn chưa lập gia đình, có lẽ vì mắc thi đua trong phong trào đan len.

- Phong trào đan len là phong trào gì vậy anh ? Mai hỏi.

Anh Lý cười dí dỏm :

- Cô không đoán được đâu. Phong trào đan len là phong trào nhà nước phát động cho vợ con cán bộ. Len được gửi từ Liên Xô, hoặc Đức tới Hà Nội, phân phối cho các bà các cô đan xong rồi gửi trở lại Đức hay Liên Xô. Trung bình mỗi đoàn viên của phong trào lãnh được mỗi tháng chừng 30 đồng. Phong trào đan len lúc sau này cũng lên mạnh lắm.

Ông Nội lại hỏi :

- Thế còn hỏa xa thì sao ? Chắc tàu lửa vẫn còn chạy được chứ cháu nhỉ ?

- Thừa hồi trước thì còn. Đạo khánh thành cầu Hàm Rồng bọn thanh niên thủ đô chúng cháu có được đi xe lửa qua. Nhưng sau này thì ném bom quá, hỏa xa cũng gián đoạn gần hết.

Ông Nội chép miệng :

- Thì đó. Tao đã bảo mà. Ngoài đó cũng in hệt trong này vậy. Thật bao nhiêu công lao tiền của.

Ông nội than tiếc xong, lại bắt anh Lý phải lần lượt mô tả cho ông nghe từng nhà ga một ở miền Bắc, rồi hỏi thăm ông này ông kia trước làm ở hỏa xa với ông,

khiến anh Lý không biết đường nào mà trả lời.

Ăn cơm xong, cô Thoa phải rửa chén, Mai phải lên gác sắp giường sắp chiếu cho anh Lý, trong khi bà nội quên cả nghe ra-dô lẫn xem Tivi, cứ túm lấy anh Lý, hỏi hết chuyện này đến chuyện khác. Mãi đến 11 giờ đêm, ông Nội phải la bắt đê cho anh Lý nghỉ ngơi, bà nội mới chịu thả anh Lý ra.

Cỡ người anh Lý cũng dong dỏng cao tương tự anh Đoàn, nên anh mặc bộ pyjama của anh Đoàn vừa khít. Trong bộ Pyjama của anh Đoàn bỏ lại, anh Lý có vẻ như đã gần thân hằn với mọi người trong nhà hơn. Khi đưa anh Lý lên gác, giao cho anh cái ghế bố của anh Đoàn bỏ lại. Mai thân mật nói :

- Hồi sáng em có đi với ông Nội và chú Vạn đến Trung Tâm Chiêu Hồi kiểm anh.

Anh Lý cười :

- Có. Tôi có biết. Đi dự lễ ở bên Công Binh về có nghe ông giám thị kể lại. Ông ấy bảo tôi có một cô em họ xinh lắm.

Anh Lý nói chuyện có vẻ còn lém lỉnh hơn cả ông Giáo sư Tài hồi sáng, làm Mai hơi ngạc nhiên :

83 | Một Mai Khi Hòa Bình

- Hồi sáng em cứ ngỡ có gặp nhau, anh em mình cũng phải lâu lâu mới tự nhiên được, không ngờ gặp anh là quen ngay.

Anh Lý có vẻ cảm động trước sự ngạc nhiên của Mai :

- Chắc cô tưởng tôi là Việt Cộng thì phải ghê gớm lắm chứ gì.

Anh Lý ngồi trên ghế bố thông chân xuống. Mai vào phòng trong lấy chiếc ghế may của cô Thoa ra ngồi cạnh anh, rồi hỏi :

- Hồi nãy anh có nói thầy mẹ em có thêm một em gái nữa. Nó thế nào hả anh ?

- Nó dễ thương lắm. Thím bảo nó giống cô hồi nhỏ như tạc. Xem nào, ừ, nó giống cô thật, nhưng còn có vẻ lon ton láu cá hơn cô nữa.

- Sao thầy mẹ em lại đặt tên nó là Thương Mai hả anh?

- Thương Mai là tên chính. Còn ở nhà gọi nó là con Mai em. Thím bảo gọi thế để nhớ con Mai chị.

Mai chị, Mai em. Hai chị em giống nhau như tạc. Mai nhắm mắt, cố tưởng tượng ra hình ảnh đứa em gái bé

bồng ruột thịt, nhưng sao Mai không tưởng tượng nổi. Hai giọt nước mắt mấy lần định trào lên từ hờn tởn, bây giờ bỗng ứa ra dễ dàng, chảy dài trên má Mai. Khi Mai mở mắt ra, anh Lý đang nhìn Mai, và giọng nói anh bỗng như dịu dàng trìu mến hơn :

- Ngày di cư vào Nam, chắc cô còn bé tí như con Mai em bây giờ đây nhỉ.

- Dạ. - Mai đáp nhỏ và để mặc cho nước mắt dần dần.

- Nhỏ thế chắc cô chả nhớ gì được hình ảnh ngoài ấy đâu, phải không.

- Dạ, em nhớ được mẹ em với em Hải.

- Ủ phải, ngoài thím và em Hải ra, chắc cô cũng không hình dung nổi chú đâu. Chú có vẻ già hơn hờn mới về tiếp thu Hà Nội nhiều, nhưng được cái khỏe lắm.

- Không hiểu thầy mẹ em bây giờ ra sao.

- Chú thím sống cũng thanh bạch lắm, nhưng không đến nỗi phải thiếu thốn. Về Hà Nội mấy tháng là chú đi dạy học lại liền, lương mỗi tháng đâu được 48 đồng.

- Trời đất. Có 48 đồng thì làm sao đủ ăn hả anh.

- Thì vẫn bắt buộc phải đủ chứ. Tiền ngoài đó không có giống như tiền trong này, phần cơm tháng chỉ mất chừng 10 đồng mà thôi. Số lương còn lại có thể chi dùng vào việc khác được. Chú còn tậu được hẳn một chiếc xe đạp nữa kia. Cô phải biết ngoài ấy xe đạp là ghê nhất rồi đây.

Mai mỉm cười trong khi nước mắt vẫn dàn dụa :

- Cái xe đạp mà đã oai thế, nếu gửi được cái xe Honda của anh Đoàn em ra Bắc, chắc thầy em phải mừng lắm đấy nhỉ. Anh thấy, xe Honda của anh Đoàn em bỏ không ở dưới bếp ấy.

Anh Lý cũng cười :

- Còn phải nói nữa.

Nhưng anh lại ngẫm nghĩ rồi tiếp :

- Mà gửi ra cũng vô ích cô ạ. Thuế nặng lắm. Ngoài đó sẽ không có cách gì đủ tiền đóng thuế mà lĩnh xe về. Với lại có lãnh về cũng chưa chắc dùng được. Tỳ xăng tỳ nhớt gì cũng phải có bông của nhà nước mới có thể mua được

- Thế mẹ em đã già lắm chưa anh ?

- Thì mười mấy năm rồi còn gì. Càng lớn tuổi thì phải càng thay đổi chứ.

- Mẹ em có đi làm không hay ở nhà đan len ?

- Ai cũng phải làm hết. Lúc sau này thím làm ở Mậu Dịch Quốc Doanh.

Ngừng lại vài giây, anh Lý lại kể tiếp :

- Hôm tôi về phép để sửa soạn vào Nam có đến thăm chú thím. Thím kéo tôi vào một xó, khóc rồi nói mầy vào trong ấy thể nào cũng gặp thằng Đoàn, không khéo anh em chúng mầy bắn nhau mà không biết.

- Câu nói của mẹ em có làm anh suy nghĩ gì không ?

Anh Lý lại cười :

- Cô làm tôi có cảm tưởng như đang bị phỏng vấn không bằng. Có suy nghĩ chứ, mỗi lúc một nhiều, nhất là khi dự mấy trận đánh hồi tết. Một phần lớn vì gian khổ quá, nhưng một phần cũng vì suy nghĩ mà tôi về đây.

- Khổ lắm hả anh.

- Khổ lắm. Nhưng cũng không phải là khổ nữa, mà là kinh khủng. Cô biết, khi chúng tôi vượt biên giới vào, đi qua một ngọn đồi xanh um. Sau một trận phi cơ B52 ném bom, lúc trở lại tưởng mình đi lạc đường vì không thấy ngọn đồi đâu nữa. Đứng xa chỉ thấy một vùng đất đỏ rực. Đến gần, ngọn đồi có chỗ bị san bằng phẳng như cái sân đá banh, không còn một cái cây cái cỏ.

- Khủng khiếp quá, rồi sao nữa anh ?

- Còn nhiều thứ ghê lắm, không thể kể hết cô nghe được, nhưng sau cùng là như cô thấy, tôi về đây đây này. Nghĩ cũng lạ. Không biết sao thím cứ đoán chắc rằng tôi vào Nam thế nào cũng sẽ gặp được cô với Đoàn. Ai ngờ lại gặp thật. Thím bảo có gặp thì nói thím nhớ Đoàn với cô lắm.

Có lẽ vì thấy nước mắt trên mặt Mai đầm đìa, anh Lý rời ghế bỏ đứng dậy, giọng anh cổ to hơn, vui hơn :

- Mà thôi. Tôi nói chuyện ngoài Bắc mãi cô khóc chắc trôi luôn tôi quá. Anh em mình phải vui lên. Đến phiên cô nói chuyện trong này cho tôi nghe với đi.

Anh em mình phải vui lên. Mai mỉm cười. Tiếng «anh em mình» của anh Lý làm Mai cảm động quá. Mai lau nước mắt rồi nói với anh :

- Em khóc là khóc vui, khóc sung sướng, chứ không phải khóc buồn đâu anh. Bà Nội vẫn la em cái tật mau nước mắt. Nhưng anh yên tâm, em sẽ để dành nước mắt lại đến khi hòa bình mới khóc một thê. Bây giờ anh em mình nói chuyện khác.

Có tiếng mấy giây đàn rung lên. Anh Lý đã đi đến góc phòng, đang đứng trước cái đàn ghi-ta của anh Đoàn bỏ lại. Mai nói :

- Đàn của anh Đoàn em bỏ lại đó. Anh đàn đi, em có nghe ông giám thị ở Trung Tâm nói anh hát hay lắm.

Anh Lý dựa người vào cái bàn viết, cầm cây đàn lên, gảy gảy rồi khen :

- Cây đàn này tốt lắm. Chắc Đoàn tập cái này kỹ lắm hả ?

Mai cười :

- Anh Đoàn em thì tập cái gì kỹ cho được. Tính anh ấy mau ham mà chóng chán. Hồi mới vác cây ghi-ta này về, anh cầm đầu cầm cổ tập suốt ngày đêm. Nhưng chỉ mấy tuần sau là cây đàn đã bị bỏ mốc meo. Bữa qua anh ấy đi trình diễn, em mới lôi ra lau chùi lại đấy.

Anh Lý nói :

- Ngoài Bắc tôi cũng có một cây tốt lắm. Của anh Cả để lại. Bây giờ không biết ai thừa hưởng ngoài đó.

- Thì trong này anh thừa hưởng cây đàn này của anh Đoàn em đi. Hôm đưa anh vào trại nhập ngũ, xuống xe rồi anh còn ngoái lại dặn em tìm được anh phải đưa ngay anh vào trại cho anh ấy thăm với. Gặp anh, chắc anh ấy mừng lắm. Lại còn chị Phấn em nữa chứ, chị ấy mà thấy anh thì thôi...

Anh Lý búng khê tay lên mấy giây đàn :

- Để hôm nào cô cho tôi đi thăm Đoàn với. Cũng may lắm anh em mới gặp nhau thế này. Dù sao còn hơn...

Giọng anh Lý bất chợt như có gì âm thầm, khác thường, làm Mai giật mình. Nhưng không. Không có gì cả. Mai hỏi :

- Buổi sáng em nghe nói anh sang hát bên Công Binh phải không ?

- Không. Anh không có hát. Chỉ đứng đệm đàn cho anh em họ hát thôi.

- Thế bây giờ anh hát em nghe đi. Em biết anh hát hay lắm.

Anh Lý thật thà :

- Không biết có hay không, nhưng dạo còn ở Bắc bọn anh tậ tập hát suốt ngày. Hát cả những bài hát trong Nam mà bọn anh rình nghe trộm được nữa.

- Sao lại hát bài hát trong Nam, vậy nhạc ngoài Bắc không hay à ?

- Không phải không hay. Nhưng nó có đường hướng riêng. Anh chỉ thích được những bài mà ngoài ấy nhà nước cho là không thích hợp cho thanh niên hát.

- Chắc tại anh không thích tuyên truyền chứ gì ?

- Không những không thích mà còn thù là khác.

- Anh thích hòa bình không ?

- Hòa bình à. Thế em có thích không đã nào ?

Tiếng «em» bất ngờ của anh Lý làm Mai thấy tình anh em bỗng như thân thiết hơn. Mai cúi đầu, không trả lời câu hỏi lại của anh Lý, mà nói :

- Thôi, anh hát đi anh.

Anh Lý tự nhiên :

- Hát thì hát chứ. Nhưng mà em thích nghe cái gì bây giờ.

- Anh hát cho em nghe cái gì nói về quê hương anh em mình ngoài ấy đi. Nhưng đừng có nói chuyện đấu tranh chém giết, em sợ lắm.

- Anh biết rồi. Để anh hát cho em nghe một bài mà thằng Hải ngoài ấy thỉnh thoảng nó cũng hát.

Anh Lý tài thật. Anh nói hát là hát. Không ngại ngần lúng túng gì hết. Cây ghi-ta vang lên một nhịp ba nhẹ nhàng, uyển chuyển, rồi tiếng hát anh Lý cất lên. Chiều về trong xóm vui. Khói lam trên nhà ai, sao đầy thân ái. Chiều về trên bến sông. Mái chèo ai xuôi dòng. Bóng chiều mênh mông. Chiều về... Chiều về... Giọng hát anh Lý thật trầm ấm. Bài hát có thôn xóm có bờ sông, có con đê, mảnh ruộng. Tiếng hát anh Lý đưa Mai đi cùng khắp. Mai gặp lại con sông, gặp lại cây đa, cây đề, mái bếp, chiếc chổi cùn, bông cải vàng, đàn bướm trắng... Tiếng hát của anh Lý có lẽ còn gọi lên nhiều nữa. Nhưng thôi. Mai không tìm kiếm nữa, không tưởng tượng nữa, Tiếng hát của anh Lý hình như cao mãi, cao mãi. Rồi hình như tiếng hát đã dừng lại từ lúc nào đó mà Mai không hay biết.

- Em còn muốn nghe anh hát nữa thôi.

Tiếng anh Lý thật nhẹ nhàng làm Mai bùi ngùi thức tỉnh :

- Nghe nữa chứ anh. Nghe anh hát em tưởng như hòa bình rồi vậy. Mà hòa bình rồi mình làm gì hả anh ?

- Làm gì à. Việc đầu tiên của anh là làm sao báo cho mẹ anh biết là anh còn sống.

Còn sống. Thì ra còn sống cũng là điều đáng mừng, quý giá. Câu nói của anh Lý giản dị có vậy mà sao thấm thía thế không biết. Làm thế nào bây giờ. Làm thế nào để thầy mẹ biết được là anh Đoàn còn sống, chị Phần còn sống, Mai còn sống, em Hải còn sống. Mai rõ ràng muốn nói một câu gì đó, nhưng sao lại không biết nói gì.

Hai anh em im lặng hồi lâu, rồi Mai nói :

- Anh đàn nữa đi anh... Mà thôi, đừng đàn đừng hát nữa anh ạ.

Có tiếng bà nội ho hức hắc dưới nhà, rồi tiếng cô Thoa lịch kịch bước lên cầu thang. Mai nói thêm : Cô Thoa sắp lên rồi đó anh.

CHƯƠNG III

Chưa đầy sáu giờ sáng, bà Nội đã lịch kịch đánh thức cả nhà dậy, cô Thoa mắt nhắm mắt mở vừa xuống nhà đã cầu nhàu :

- Còn tối um tối mò thế này, ai người ta cho thăm với hỏi cơ chứ. Mẹ rõ thật bày đặt, đau mà không lo ngủ lo ngáy gì cả. Mẹ có đi được vào trại lính thăm nó đâu mà mẹ cũng dậy sớm chi vậy.

Bà Nội khoát tấm mừng sang một bên, dựa lưng vào tường, thở ra :

- Tao có chợp mắt được một phút nào đâu mà ngủ. Với lại hôm qua thằng Vạn nó chả dặn cả nhà phải dậy sớm sửa soạn đâu đấy cho nó sang nó đón là gì. Mà xem chằm cái bếp mà kho lại mở cá bóng mang vô cho thằng Đoàn ăn.

- Mẹ làm như cả nước này chỉ có mình thằng Đoàn đi lính không bằng. Thằng Vạn có sang thì cũng phải hết giới nghiêm nó mới sang được chứ.

Thấy cô Thoa cứ cằn nhằn mãi, Mai bênh bà Nội :

- Không đâu, không chừng chú Vạn với anh Lý sắp đến rồi cũng nên. Cháu thấy trên xe chú Vạn có dán cái

giấy ưu tiên đi trong giờ giới nghiêm. Bữa qua chú có bảo chú sẽ đưa anh Lý sang sớm rồi đón ông Nội đi ăn sáng nữa mà.

Ông Nội đã rút xong một hơi thuốc lào, ông thở khói đầy nhà rồi la :

- Chúng nó sang đến nơi bây giờ đây. Có sửa soạn đi cho kịp không mà còn đứng đó kéo nheo. Mẹ con cô cháu bây rõ là...

Cô Thoa quay đi, xì một tiếng nhỏ rồi lầu bầu xuống nhóm bếp. Ông Nội đứng dậy ra cửa sổ. Trời phía ngoài đã có vẻ dần sáng. Bà Nội lo lắng :

- Không biết bữa qua thằng Vạn nó có đón được thằng Lý ra không nhỉ. Tội nghiệp, thằng Đoàn mà nghe được thằng Lý kể chuyện, chắc nó mừng lắm. Bữa trước tôi cũng quên khuấy chưa hỏi thăm nó xem bên nhà bà Âm Ba dưới Hải Dương bây giờ ra sao.

Ông Nội an ủi bà :

- Thì lát nó ra rồi bà tha hồ mà hỏi. Thằng Vạn nó đã bảo nó đón là nó phải đón được chớ. Tôi thấy cái ông gì đó ở Trung Tâm Chiêu Hồi có vẻ nể nó lắm.

Rồi ông Nội quay sang Mai :

- Con Mai, vô tú lục cho ông cái áo len đi. Trời đất hồi này lạ gớm, đầu hôm nóng vậy mà giờ đã thấy lạnh.

Mai lục được chiếc áo len mang ra cho ông Nội khoác thì chị Phấn cũng vừa đến. Chị mang theo một cái giỏ lớn, lấy ra một ký nho biếu bà Nội, rồi xếp riêng một lô cam táo để mang vào trại cho anh Đoàn. Thật cô Thoa than thở cũng có phần đúng, chỉ một việc vào trại nhập ngũ thăm anh Đoàn thôi mà sao long trọng quá. Từ cả tuần trước, bà Nội đã bắt chú Vạn liên lạc với trại Nguyễn Tri Phương để «gửi hộp ruốc thịt tao mới làm vào cho nó ăn». Khi chú Vạn liên lạc được với trại Nguyễn Tri Phương anh Đoàn đã được đưa sang Quang Trung. Đến đây thì chú Vạn có thể thở phào nhẹ nhõm được rồi. Chú nói :

- Nó sang Quang Trung là đi thăm được rồi. Để chủ nhật này con đưa cả nhà lên trên thăm nó.

Bà Nội vẫn cứ đau lai rai, bệnh không tăng mà cũng không chịu giảm, nhưng người cứ càng ngày càng xẹp đi vì bà lo lắng cho mấy đứa cháu quá, không sao ngủ được. Nghe chú Vạn hứa thế rồi, bà vẫn chưa hết lo :

- Thế tuần rồi cháu vô trại hỏi nó, họ bảo nó có sao không ?

Ông Nội gạt đi :

- Bà thì cứ lằm bằm vì những chuyện không đâu. Bộ nó sỗ mũi nhưc đầu trong trại người ta cũng phải báo cáo với bà nữa sao.

Chú Vạn nói cho bà Nội yên lòng :

- Bác yên chí đi. Nó sang Quang Trung tức là chỉ phải ở đó 9, 10 ngày thôi. Khi đâu vào đó là có quyền đi phép về thăm nhà được rồi. Đáng nhẽ tuần trước con bắt thằng Phước con anh Tham nó vào lãnh thằng Đoàn ra được, nhưng nó lại chích T.A.B thành ra bị sốt nằm li bì. Để chủ nhật này bắt thằng Phước nó đưa cả nhà vào tận nơi, khỏi phải đi bộ.

Ông Nội ngạc nhiên :

- Thằng Phước nó làm chức gì mà người ta để nó được quyền vào trại vậy ?

Chú Vạn cười :

- Nó là Trung úy Phi Công lặn. Nó lại quen biết với mấy tay ở trong đó kỹ lắm. Bác cứ yên tâm để đó con lo cho. Thứ bảy con còn phải vào Chiêu Hồi lãnh thằng Lý ra cho thầy con nữa. Để chủ nhật con đưa nó sang sớm rồi đón bác đi ăn sáng luôn. Cho thằng Việt Cộng

nó ăn sáng cho nó biết mùi Saigon.

Tội nghiệp chú Vạn, bình thường chẳng thấy mặt mũi chú đâu, nhưng khi họ hàng có chuyện gì thì chú lại là người sốt sắng nhất. Lũ cháu thường đùa là vì tính chú sốt sắng quá cho nên ế vợ. Vợ à. Tao thêm vào. Bọn đàn bà là chúa ích kỷ, chỉ thích người yêu của họ xấu với tất cả mọi người, để chỉ tốt riêng với họ. Đó là triết lý của chú Vạn về đàn bà.

Trời đã sáng dần, con đường rầy xe lửa trước nhà đã hiện rõ ngoài khuôn cửa. Mai thay đồ xong thì chiếc xe traction cũ kỹ của chú Vạn cũng vừa kêu âm âm ngoài ngõ

- Đó, tao đã bảo mà, không kêu chúng bây dậy thì đâu có đi kịp.

Bà Nội lật đặt tìm dép chạy ra phòng ngoài. Chú Vạn tay cầm xâu chìa khóa xe đóng đưa, chưa vào đến cửa đã giục :

- Đâu rồi, con Mai con Phấn đâu, mang đồ ra xe mau. Bác làm điều thuốc lão nữa đi rồi đi liền mới kịp ăn sáng.

Sau lưng chú Vạn là anh Lý mặc chiếc áo sơ mi trắng bóc, tay ôm một bó hoa lay-on trước ngực. Mai kêu lên:

- Trời, anh Lý, anh mang hoa đi đâu thế này.

Hai người đã vào đến giữa nhà, chú Vạn đùa :

- Có một ông Việt Cộng chịu con Mai quá, đi mua hoa làm lễ ra mắt đấy.

- Chú Vạn, kỳ quá à.

Mai la lớn và anh Lý đặt bó lay-on xuống bàn ăn, giải thích với ông Nội :

- Thưa ông, đây là bó hoa của ông giáo sư Tài gửi biểu ông. Ông Tài nói là có gặp ông với em Mai trong Trung Tâm Chiêu Hồi bữa trước. Ông mới đi nói chuyện đâu trên Viện Đại Học Đà Lạt nên mang hoa về luôn.

Bà Nội nhìn bó hoa ngơ ngác :

- Ông giáo sư nào vậy, sao tao không nghe ông bây nói gì cả.

Chú Vạn được thể, càng trêu Mai

- Bác không biết đâu. Ông Tài này là giáo sư Đại Học ở Hà Nội xâm nhập rồi ra hồi chánh. Bữa trước gặp Bác

với con Mai ở Trung Tâm Chiêu Hồi, con Mai nó bảo nó có nghe ông ấy đọc thơ trên đài phát thanh, thành ra ông ấy cảm động, mới gửi hoa cho nó.

Cô Thoa từ dưới bếp đi lên, nhìn bó hoa, nhìn Mai, rồi nhìn quanh nhà :

- Rõ thật lắm chuyện. Cả nhà mình làm gì có cái bình nào để mà cắm hoa. Thôi, có lẽ phải cắm hoa vào cái hằm cát kia vậy.

Giọng nói cô Thoa lại ra vẻ mai mỉa ghen ghét. Nhưng Mai chưa kịp nghĩ ra câu gì để trả đũa cô thì bà Nội đã hỏi anh Lý :

- Cả đêm rồi bà mong mày ra quá. Không hiểu bên nhà bà Âm Ba ở Hải Dương bây giờ ra sao rồi. Lần trước bà chưa nghe mày nói.

Anh Lý chưa kịp trả lời, ông Nội đã gạt đi :

- Thôi lát trưa nó về rồi tha hồ mà hỏi. Để ông cháu tôi đi cho nó kịp giờ đã. Con Thoa cắt bó hoa đi rồi ở nhà sắc nốt thang thuốc cho mẹ mày, với lại lo mà làm bánh tôm để trưa nay về ăn.

Cả nhà lại lục đục chất lên chiếc xe cũ kỹ của chú Vạn, lái qua Tân Định đón Phước. Phước tuy đã gần 30 tuổi nhưng kể về họ hàng chỉ đứng vào hàng em Mai, vì Phước còn phải gọi chú Vạn bằng bác. Đón được Phước với quân phục và hai bông mai ghim hàng ngang trên áo ra xe rồi, chú Vạn coi đồng hồ :

- Mới 7 giờ kém 10 à. Nào, bây giờ ông cháu mình cho hai thằng lính Việt Nam Cộng Hòa với lại lính Việt Cộng đi ăn sáng cho chúng nó biết mùi hòa bình. Ăn ở đâu đây, Mai ?

Chiếc xe đã rồ máy bẻ ra đường Hai Bà Trưng. Chợt nhớ ra cái toa tàu được dùng làm câu lạc bộ ở trạm hàng không Phạm Ngũ Lão, Mai đề nghị :

- Mình đến ăn sáng ở cái toa hàng ăn trong nhà ga đi chú, để ông Nội nhìn cái toa xe lửa cho ông đỡ nhớ.

Ông Nội tán thành liền :

- Ờ. Phải đó. Lâu lắm tao chưa được sờ đến cái toa tàu nào, không biết bây giờ như thế nào.

Chú Vạn ngạc nhiên :

- Con Mai nói gì tao không hiểu. Làm gì còn xe lửa đâu nữa mà lên xe lửa ăn.

Mai cười, giải thích :

- Không phải ăn trên xe lửa đâu mà mình đến ăn sáng ở cái Wagon Restaurant cũ của xe lửa, bây giờ người ta dùng làm cái câu lạc bộ bán đồ ăn sáng trong trạm hành lý của Air Việt Nam ở ga Phạm Ngũ Lão ấy chú. Bữa trước cháu đi đưa anh Hồ cháu đi, cháu thấy.

Phước kêu :

- Chị Mai thiệt nổi hứng không nhằm lúc. Dem nhau lên cái Wagon đó mà xem người ta mùi mẫn suốt mướt chia tay nhau à. Có phải nó ở đằng sau trạm hành lý đó không.

Chú Vạn cười khà khà :

- Tao biết rồi, chắc hôm thằng Hồ đi hai đứa lôi nhau lên đấy diễn tuồng biệt ly chứ gì. Thôi được, bằng lòng tới đó ngay, nhưng tới để bác coi chứ không phải để mà thấy người ta mùi mẫn rồi nhớ thằng Hồ đâu nhé.

Anh Lý hỏi :

- Hồ nào vậy chú ?

Chị Phan giải thích :

- Anh Lý chưa biết đâu. Hồ là người trong này, chồng sắp cưới của con Mai đó. Nó cũng đi lính, đóng chuẩn úy ở trên Pleiku.

Mai nói thêm :

- Tuần trước Hồ còn ở Saigon. Buổi sáng em đưa anh ấy đi là tối về thấy anh nhắn tin trên Tivi. Anh ấy đang phải đóng ở mãi Tân Cảnh trên Đakto. Tối qua em mới viết thư kể chuyện anh cho anh ấy nghe xong.

Xe bắt đầu vòng qua bùng binh Chợ Bến Thành để sang Phạm Ngũ Lão, chú Vạn la lên :

- Thôi, đến rồi. Làm ơn ngưng chuyện ái tình lại cho tao nhờ. Có ông ở đây bọn bây bắt ông nghe mấy chuyện đó ông sổ mũi bây giờ.

Rồi chú trêu anh Lý :

- Ê Lý, thấy con bé mặc ni-ni-duýp đứng bên kia đường không. Mà thấy gái Saigon thế nào ?

Anh Lý nhìn Mai cười ý nhị, rồi trả lời chú Vạn :

- Cháu sợ mấy cô trong này lắm chú ơi.

Phước đùa :

- Sợ là phải. Anh Lý coi chừng đừng có ra đường một mình, mấy cô ấy cần à. Không đồn đâu.

Xe đã bẻ vào khoảng đất rộng trong khu nhà ga. Tiếng cười át cả tiếng máy. Vừa xuống xe ông Nội đã kêu lên :

- Trời ơi. Đường rầy thế này mà sao họ lắp đất cát lấp ầu tả quá. Bao nhiêu là tiền của đấy. Rõ thật phí phạm.

Ông đứng thẳng người nhìn ra khu đường sắt bỏ không, rải rác vài toa tàu nằm trơ vơ trong nắng mai vừa lên, hỏi Mai :

- Đâu nào, có thấy cái Wagon restaurant của con Mai đâu nào ?

Vừa nói, ông vừa dợm bước như muốn băng qua khu đất rộng, để ra coi mấy cái toa tàu bỏ không ngoài xa, khiến Mai phải níu tay ông lại :

- Không phải ngoài đó đâu ông. Ông đi với cháu. Đi ngả này này.

- Ngả nào. Sao mà bảo ở đây họ làm hãng máy bay. Thế cái máy bay nó đậu ở đâu rồi ?

Phước phải dẫn giải :

- Đây chỉ là trạm hành lý thôi ông, còn máy bay nó vẫn phải đậu ở phi trường chứ. Hành khách đến đây, rồi mới được đưa bằng xe ca ra phi trường.

- À. Ra vậy hả. Đi máy bay đâu có bằng tàu hỏa.

Mai dắt ông Nội nối đuôi theo đoàn người tấp nập đi vào trạm hành lý.

Khi thoát được vào trong cửa rồi, chứ Vạn phàn nàn :

- Sáng kiến ăn sáng của con Mai vất vả quá. Rồi, Mai, bây giờ cái toa tàu của mày đâu rồi ?

- Đây này chú. Ở bên này này, chú nhìn coi đúng chưa ?

Mọi người cùng rẽ sang phía bên tay mặt. Toa hàng ăn nằm ép sát vào thêm xi-măng. Có hai cửa lên xuống. Trên các cửa sổ của toa tàu, đầy người đang ăn uống. Ông Nội là người thấy đầu tiên, mà cũng là người đầu tiên chạy lại phía toa hàng ăn. Nhưng ông không bước lên cửa toa mà tần ngần đứng lại phía dưới, tay xoa xoa trên thành tàu :

- Con Mai nó nói đúng thật đấy. Đây đúng là toa hàng ăn chạy đường Saigon Nha Trang hồi trước đây. Đây

này, số của nó đây này, chúng mày thấy chưa : R 9981. Đạo tao còn làm ở Phan Thiết, đêm nào tao cũng phải chờ con tàu này đây. Tội nghiệp ông Ba Búa, đạo đó cuối tuần cứ đợi tàu đến là kéo tao lên nhậu rồi vô Saigon chơi luôn. Mới đó mà đã mười mấy năm rồi đấy...

Chị Phấn khệ nệ đặt giỏ trái cây tiếp tế cho anh Đoàn lên toa tàu :

- Đó, ông Nội thấy cái toa tàu là ông Nội no rồi. Khỏi cần ăn sáng nữa. Ông có lên ăn xong rồi đi không ông.

Toa tàu chật ních người ăn uống ồn ào. Mấy ông cháu phải chờ một bàn đứng lên rồi mới kiếm được chỗ. Toa hàng ăn nhỏ nhỏ vậy mà cũng bán đủ thứ, nào phở, nào cơm tấm bì, nào bánh mì xíu mại. Chú Vạn, Phước, rồi Mai thảo luận om sòm về việc chọn món ăn, nhưng ông Nội thì không thèm để ý. Ông yên lặng nhìn ngang nhìn ngược khắp toa tàu, rồi ông bật kêu :

- Hồng hết rồi. Thăng Vạn với thằng Lý coi này. Ai đòi ở trên tàu hỏa mà thấp đèn nê-ông, lại mấy cái quạt xanh xanh đỏ đỏ chạy vù vù, khó coi quá. Mấy cái đèn cũ của người ta đẹp thế kia mà sao họ không xài.

Cô bán hàng đã mang mấy món ăn lên, Mai so đĩa cho ông Nội, trong khi Phước giải thích :

- Máy cái đèn cũ đẹp thật nhưng tàu phải chạy thì mới có hơi điện. Bây giờ nằm lì ở đây thế này, phải dùng điện thành phố chứ ông. Cái toa thấp thế này, chạy ở đồng rộng mới có gió, chứ nằm trong kẹt vậy mà không quạt làm sao ai ngồi nổi.

Món điểm tâm của ông Nội là cơm tấm bì. Ông đã cầm đũa nhưng vẫn không rời những bản khoán về tàu lửa, về những con đường sắt. Ông vừa ăn vừa nhìn anh Lý :

- Hồi còn ở ngoài Bắc cháu có đi qua đầm Bảy Mẫu bao giờ không, hả Lý ?

- Thừa ông, có ạ. Cháu qua đó luôn..

- Ồ, ở đó ông nhớ hồi trước có đèn Hai Cô nằm giữa Đồng Lầy, nó ở khoảng Ga Hàng Cỏ đi xuống Cống Vọng. Đầm trước có trồng nhiều sen lắm, không biết bây giờ thế nào ?

- Dạ, hồi năm ngoái cháu đi qua đó có thấy sửa sang lại, có cả đường tàu điện nữa thì phải, nhưng cũng bỏ không.

Chị Phần cũng lấy câu chuyện của ông Nội, chị nói thêm :

- Con còn nhớ ở ngay chợ Đồng Xuân cũng có cái cầu có đường sắt vòng xuống phía chợ rồi mới lên Ga Hàng Cỏ.

- Ồ, ông nhớ con đường sắt ấy rồi. Bây giờ nó ra sao hả Lý ?

- Dạ, lâu rồi cháu không qua đó nên cũng không biết nữa.

Ông Nội ngừng ăn, than thở :

- Chắc ngoài đó cũng như trong này, chả còn gì đâu.

Ông nói rồi buông đũa, dụi mắt vì khói từ phía nhà bếp sau toa tàu thốc lên.

Chú Vạn trách :

- Con Mai bày đặt không à. Mà đem ông vào đây để ông nhớ đủ thứ.

Mai cãi :

- Ở đâu mà ông lại không nhớ. Chú không thấy ở nhà ông cũng phải chọn cái nhà có đường sắt đi qua đấy à.

Một điệu nhạc ngoại quốc bỗng rộ lên làm Mai giật mình. Phước cười :

- Cứ cái điệu này chắc ông Nội chịu không thấu. Ai đòi trên tàu lửa mà cũng bỏ nhạc tuýt.

Chị Phấn dục :

- Thôi ăn đi rồi đi cho kịp, không lên trên đó trễ giờ còn thăm hỏi gì được.

Giữa không khí ồn ào của toa tàu, chen lẫn tiếng máy phóng thanh loan báo giờ xe ca khởi hành ngoài trạm hàng không, Mai bỗng chú ý tới một ông già cao như cái sào đang bước lên toa tàu. Ông ta thất cả vạt chỉnh tề, tay xách một cái túi nhỏ, lưng thưng đi dần lại, đến gần chỗ ông Nội, ông đột ngột dừng lại rồi dơ hai tay ra :

- Trời ơi, ông Xếp Mập đây phải không. Ông đi đâu thế này ?

- A. Anh Bầy. Anh vào Saigon hồi nào. Ngồi đây. Ngồi. Thằng Phước xích vào trong chút con. Đây là ông Bầy Lụa, trước cùng coi ở ga Phan Thiết với ông đây. Linh thật, tôi vừa nhắc đến thằng Ba Búa xong thì gặp ngay anh Bầy. Thế nào. Làm gì lãng vãng ở đây thế này?

Người đàn ông tên Bầy Lụa đã ngồi xuống cạnh Phước, ông ta kêu một ly cà-phê đen nhỏ, nói với ông Nội là ông vẫn còn ở Phan Thiết, ra đây để đáp máy bay về nhà, rồi ríu rít thăm hỏi người này người khác. Một chập, nhớ ra, ông lại hỏi ông Nội :

- Anh đi đâu xa mà kéo cả nhà đi thế này ?

Ông Nội đáp đi thăm thằng cháu mới nhập ngũ, làm ông ta ngạc nhiên :

- Cháu nó nhập ngũ ở tận đâu mà đi thăm phải đi lại máy bay ?

Chú Vạn nhìn Phước. Phước nhìn anh Lý. Anh Lý nhìn Mai. Cả mấy chú cháu cùng tùm tùm cười, rồi Phước mới giải thích với ông Bầy là cả nhà chỉ định lên thăm anh Đoàn ở Quang Trung thôi chứ không đi đâu xa, nhưng ông Nội nhớ xe lửa quá nên đưa ông lên đây để ông ngồi lên cái toa tàu cho đỡ nhớ. Ông Bầy nói :

- Thật anh giống tôi như hệt. Ở ngoài đó, lúc sau này hỏa xa nghỉ rồi mà hồi còn thằng Hải cứ chiều chiều tôi lại bắt nó chở vào ga coi mấy cái goòng bỏ không.

- Thế thằng cháu Hải bây giờ làm gì rồi. Chắc nó phải lớn lắm rồi nhỉ ?

Mặt ông Bảy bỗng trầm xuống. Ông uống một ngụm cà-phê, rồi râu râu :

- Cháu nó mất rồi anh ạ. Thi đậu tú tài xong, nó phải đi Thủ Đức, ra đóng đồn ở ngoài sông Mao rồi bị họ giết. Nó mới mất chưa được trăm ngày. Tôi vào Saigon lần này là để lo tiền tử tuất của nó đấy chứ. Khôn nạn thằng bé...

Ông Bảy bỏ lửng câu nói, rồi nâng ly cà-phê lên. Ly cà-phê đã cạn nhưng ông vẫn cố rót vào miệng từng chút cạn. Nụ cười rạng rỡ của ông Nội mới đó vụt tắt, và Mai nghe tiếng ông chìm lẫn vào tiếng ồn ào của toa tàu :

- Tội nghiệp thằng bé. Ai mà ngờ nổi. Thời loạn ly...

Nắng phía ngoài cửa sổ đã lên cao. Ông Nội than thở với ông Bảy thêm mấy câu thì có tiếng máy phóng thanh gọi hành khách đi Phan Thiết ra xe ca, khiến ông Bảy phải vội vã chào ông Nội rồi xuống.

Khi mấy ông cháu đã lên chiếc traction chạy ra ngoài thành phố rồi ông Nội còn thở dài :

- Tội nghiệp ông Bảy. Thằng nhỏ của ông bà ấy dễ chừng còn chưa bằng tuổi thằng Đoàn nữa.

Tiếng ông Nội thở dài với hình ảnh người cha già đi Saigon lĩnh tiền tử tuất của con trai làm lòng Mai bỗng thất lại. Hồ cũng còn kém anh Đoàn một tuổi. Cũng ở Thủ Đức ra như người con trai ông Bảy Lụa. Nhưng Hồ không còn cha già mà chỉ còn một bà mẹ ở mãi Thủ Đức. Mới tuần trước, Mai còn cùng với Hồ về thăm mẹ. Trời ơi, nếu mà...

Mai không dám nghĩ tiếp nữa. Xe qua bệnh viện Cộng Hòa. Chú Vạn vừa lái xe vừa giải thích cho ông Nội với anh Lý nghe rằng đó là Tổng Y-viện của quân đội, nơi hằng ngày người ta đưa về đó không biết bao nhiêu binh lính bị thương. Lời giải thích dửng dưng của chú Vạn làm Mai nhắm mắt muốn khóc. Nhưng không. Không thể thế được. Rất may, xe đã bỏ qua khu bệnh viện Cộng Hòa, vượt qua trại Nguyễn Trường Tộ, vượt thêm vài khu nghĩa địa mênh mông, rồi qua một chiếc cầu gỗ nằm trơ vơ. Chị Phấn la lớn :

- Coi chừng chú Vạn, cái cầu gì lạ thế nhỉ.

Chiếc cầu làm bằng gỗ, nổi cao lên như một cái dốc ngắn, mà hai bên lại không có tay vịn. Người lính gác bên cầu ra hiệu cho chạy luôn.

Chú Vạn từ từ cho xe lên cầu, mấy thanh ván ở dưới run lên bần bật. Khi xuống giốc, mọi người phải chống tay lên ghế trước đỡ cho khỏi ngã chúi về phía trước. Qua khỏi cái cầu, chị Phấn mới thở ra hoàn hồn, còn chú Vạn thì sang số xe, rồi quay lại nói một câu tỏ ý khoe tài lái xe của chú. Phước bảo là nó còn lái được cả cái GMC to tướng qua cái cầu ấy nữa. Chú Vạn đùa lại :

- Mà y chắc còn lái được cả cái tàu bay của mà y qua đó nữa chứ.

Câu nói đùa của chú Vạn làm mọi người đều cười rộ.

Xe chạy chừng một cây số nữa thì đến cổng trại chính, có cửa lưới sắt sơn trắng kiên cố. Xe ngừng, Phước nhào người ra trình thẻ quân nhân. Người lính mở cổng, chú Vạn cho xe từ từ vào. Mai nói với chị Phấn :

- Tới rồi chị.

Nhưng Phước cười :

- Còn xa lắm, nếu không có em thì chị còn phải cuộc bộ cả cây số nữa lận.

Xe chạy qua cả một lô doanh trại sừng sững, lạnh lùng. Cứ qua mỗi nơi, Phước lại giải thích với mọi người. Đây là trại Nguyễn Tri Phương, kia là trại Vạn

Kiếp, đó là trại Võ Tánh..

Khi xe ngừng lại thì đã gần tám giờ rưỡi sáng. Phước hướng dẫn mọi người vào cổng trại, gọi giấy rồi đi bộ vào trong. Qua khỏi cổng trại, cả một thế giới ồn ào mới lạ hiện ra như đập vào mắt mọi người. Trong một chiếc sân rộng mênh mông, dưới những mái tôn sơ sài, có cả trăm cả ngàn người đang quần quít thăm hỏi nhau rối rít, tiếng cười, tiếng nói và đủ thứ quần áo hợp lại ồn ào như một phiên chợ, trong khi máy phóng thanh cứ liên tiếp đọc những lời nhắn tìm thăm thân nhân. Giữa khung cảnh ồn ào, có những khóa sinh xúng xính trong bộ quân phục mới, ngồi với các cô gái trên vải nhựa trải dưới đất ăn uống xô bồ.

Mai nói với chú Vạn :

- Biết thế này, chú cháu mình mua đồ ăn sáng lên đây rồi ăn với anh Đoàn luôn có phải sớm sửa hơn không, chú nhỉ.

Phước đã vào trong nhờ nhân viên phụ trách cho gọi anh Đoàn trên máy phóng thanh. Nhưng máy phóng thanh chưa kịp gọi thì đã có tiếng kêu ở phía xa rồi anh Đoàn chạy tới. Mọi người chưa kịp nhận ra thì anh đã đến trước mặt ông Nội, đứng nghiêm, chào mọi người theo kiểu nhà binh. Anh Đoàn đó ư ? Mai kêu thăm rồi

sửng sốt, bộ tịch anh làm Mai vừa tức cười vừa cảm động. Đầu tóc anh cắt ngắn ngắn, mặt mũi đỏ gay mặc bộ quân phục rộng thùng thình, trông lạ hẳn đi.

Ông Nội nhìn sững anh một giây, rồi kêu lên :

- Thăng Đoàn đó à ?

Mọi người đứng vây lấy anh Đoàn vào giữa. Chú Vạn tũm tũm cười, lắc lắc vai anh, nói là coi cũng được lắm, còn chị Phấn thì lặng người đi khiến Mai phải bầu lấy tay chị :

- Coi chừng, chị đừng có bắt chước bà Nội mà khóc đấy nhé.

Nhận ra anh Đoàn rồi, ông Nội lập tức quay lại đẩy anh Lý ra trước :

- Thăng Lý đây này, Đoàn này. Anh em mày chào nhau tao coi.

Ông Nội nói xong đứng xích qua một bên.

Anh Lý và anh Đoàn bờ ngõ nhìn nhau, rồi anh Đoàn bật cười trước :

- Lý đây hả ?

- Lý Việt Cộng đây.

Rồi anh Lý cũng cười. Hai người bắt tay nhau, cả hai bàn tay cùng cố giữ chặt nhau lâu hơn và lắc lắc :

- Ai mà ngờ lại còn được thấy nhau thế này.

Giữa đám đông ồn ào, cái bắt tay của anh Đoàn với anh Lý thật tầm thường, nhưng sao làm Mai lặng người đi vì cảm động. Ông Nội, Phấn cũng nhìn hai bàn tay của anh Đoàn anh Lý, rồi lại nhìn nhau.Ồn ào đến như chú Vạn mà chú cũng phải quăng điều thuốc đang cháy dở trên môi xuống đất, dập tắt, rồi nói :

- Trông hai anh em mày bắt tay nhau mà tao bắt thèm. Phải chi chúng nó chịu bắt tay nhau thế này thì bữa trước ở Pleiku tao đã chả phải ngồi cả đêm dưới cái hầm đầy xác chết.

Phước đã lo thủ tục tìm anh Đoàn xong, đi ra ngạc nhiên nhìn anh Đoàn :

- Ủa, ở đâu mà anh chui ra đây. Em vừa mới nhờ gọi tên với bắt mấy thằng ở đây đi lòng dùm anh mà.

Anh Đoàn cười :

- Việc gì phải tìm. Người ta đứng ngoài này ngóng từ rạng đông đến giờ. Cả đêm qua cứ mong mãi, mới 4 giờ

sáng đã dậy tập hợp, chào cờ, rồi đi làm tạp dịch cho nhanh. Biết hôm nay thế nào nhà cũng lên thăm mà.

Anh Đoàn nói rồi khoác vai anh Lý, kéo mấy ông cháu đến ngồi nêo vào nhau trên một băng ghé dài. Chị Phấn lấy cam táo ra bắt Mai bóc vỏ cho anh Đoàn ăn. Ông Nội thì nắn nắn bắt tay anh Đoàn mà cười :

- Mày khỏe thế này mà bà mày ở nhà cứ lo cho mày đến phát đau phát ốm. Vạn coi thằng Đoàn nó có đen ra không.

Chú Vạn cười :

- Bác yên chí nó còn mập hơn nữa kia, vào đây chúng nó quần cho thì cây sậy cũng phải biến thành sắt.

Máy phóng thanh bỗng oang oang đọc tên anh Đoàn, lập đi lập lại hai ba lần. Phước cười :

- Anh Đoàn có vẻ khá lắm. Mới vào mà đã biết hết luật ma lạnh ở đây.

Mai đưa nửa trái cam bóc vỏ vừa tách ra cho anh Đoàn, rồi lại tức cười về bộ đồ lính rộng thùng thình của anh. Thấy Mai cười, anh Đoàn hiểu ngay :

- Đừng có cười. Quần áo mới lĩnh đó, người ta chưa kịp sửa.

Mai nhìn vào cổ áo anh Đoàn :

- Anh đeo cái gì lúc lắc nơi cổ vậy ?

- Cái gì ? À. Tên tuổi, số quân và loại máu đây. Cái này quan trọng lắm nghe.

Phước cười, quay sang anh Lý :

- Gia tài với di chúc của lính trong này đây anh. Thấy cái đó bị tháo ra khỏi cổ là xong rồi.

Câu nói đùa của Phước làm ông Nội với chị Phấn nhăn mặt, có lẽ vì cho đó là một câu nói gở. Nhưng chú Vạn đã vui vẻ đánh tan ngay mối âu lo này bằng cách nói đùa với anh Đoàn mấy câu thật vui, và bắt anh Đoàn kể chuyện lính :

- Mà phải kể chuyện lính trong này cho thằng «Lý Việt-Cộng » nó nghe nó biết chứ.

Mọi người vừa ăn cam táo của chị Phấn, vừa bu lại nghe anh Đoàn kể chuyện những ngày đầu tiên nhập ngũ.

Anh Đoàn vốn có tài kể chuyện, nên những chuyện anh kể về đời sống khóa sinh làm mọi người muốn cười bò, nhất là mấy câu chuyện về khám sức khỏe. Anh kể :

- Ông Nội với chú Vạn chắc không thể tưởng tượng nổi. Khi khám sức khỏe, cả ngàn khóa sinh cởi trần truồng, mà đi đâu phải khur khur ôm đồ đi theo, sợ bỏ ra bọn quỉ nó vô mắt. Tới khu khám tai mũi họng, có thằng lôi ra một cái bảng to tướng, đề chữ « Thừa hội đồng, tôi điếc ». Viên bác sỹ hỏi to đến mấy hấn cũng cứ nhất định lúc lắc cái đầu, chỉ trỏ vào lỗ tai. Cuối cùng, ông ta xuống giọng, nhỏ nhẹ bảo nó : « Thôi, bước sang bên phải, anh được hoãn sáu tháng chờ tái khám » Thế là cu cậu mừng rơn, quên cả điếc với lúc lắc, lon ton chạy ngay sang bên phải...

Mai rũ ra cười :

- Rồi sao nữa ?

- Còn sao với giảng gì, a lê hấp, cho đi.

Anh ngừng lại một chút, chờ mọi người ồ ra cười, rồi kể tiếp :

- Nhưng cũng chưa ly kỳ bằng chuyện này : có một chú đầu cạo trọc lóc, cởi truồng dơ ra đủ 36 cái xương cách trí. Khi bước ra trình diện, một tay chú xách mấy cái áo che xuống dưới, một tay xoè ra đặt trước ngực, thế này này... (Anh Đoàn đứng dậy, bỏ tay trái xuống dưới, tay mặt xoè ra đặt trước ngực như người cầu kinh,

bộ điệu khép nép trông thật tức cười) viên bác sỹ hỏi đủ thứ, cái gì chú ta cũng chỉ lâm râm có một câu « A di Đà Phật » Con Mai biết sao không : chú ta là một chú tiêu bị bắt quân dịch.

Bộ điệu kỳ cục và câu chuyện anh Đoàn kể lại làm mọi người rũ ra cười. Nhưng cười xong thì chị Phấn nạt:

- Thằng quỉ. Mà y mà mang chuyện này về nhà kể là bà Nội lại té lên cho mà nghe.

Chờ cho mọi người dứt cơn cười rồi, anh Đoàn ngồi xuống, vừa gặm một quả táo, vừa đồ Phước :

- Thằng Phước đi lính lâu, đồ mày biết khi vào đây mình sợ mất cái gì nhất ?

Phước cười :

- Cặp chân và cái miệng chứ gì.

Chị Phấn với Mai mở lớn mắt ngạc nhiên. Anh Lý tùm tùm cười nhìn ông Nội. Còn chú Vạn thì tò mò :

- Chúng mày lại nói lóng gì vậy. Cặp chân và cái miệng là gì ?

- Cặp chân là đôi giày; còn cái miệng là cái cà-mèn đó chú. Ở đây, đó là hai bảo vật phải giữ gìn kỹ nhất, vì hay bị vỡ nhất. Mà bị vỡ là không được phát lại. Mất giày thì chỉ còn hít đất với bò dưới mương mỗi ngày, còn mất cái cà-mèn coi như mất luôn phần ăn. Chú làm báo mà dở ẹc.

Mọi người lại cười vui vẻ. Nhắc đến chuyện ăn uống, chị Phấn lo lắng hỏi ngay đến chuyện ăn uống ngủ ngáy của anh Đoàn. Anh kể :

- Chị khỏi lo. Ở đây bọn em ngủ giường đôi, bọn chúng gọi là giường nhà lầu. Còn ăn uống thì ghê lắm. Cơm nhà bàn, ăn theo kiểu « đại táo », có phải đại táo không anh Lý nhỉ ?

- Vâng, đại táo tức là thùng cơm lớn nấu cho cả trăm người ăn.

- Phải rồi, đại táo. Ly kỳ lắm. Giờ ăn, xếp hàng hai, cầm cà-mèn, đi tới từng trạm một, lần lượt xúc cơm với đồ ăn. Chị biết sao không. Cơm ở đây không như nhà mình đâu, nó xanh xanh đen đen vì người ta trộn thuốc.

Ông Nội hỏi :

- Thế họ không cho mình ăn cơm ở câu lạc bộ à ?

- Dạ, có chứ. Nhưng cũng phải xếp hàng xuống nhà ăn, đi một vòng rồi sau đó giải tán mới lĩnh xuống câu lạc bộ được. Phiền lắm. Ở trong này phải ăn cơm nhà bàn mới khỏe ra được. Chả cần lên câu lạc bộ làm gì cho tốn tiền.

Chị Phần vẫn chưa hết lo lắng :

- Thế còn ngủ, mà ngủ giường nhà lầu có được không ?

- Trời ơi. Cái gì mà ngủ không được. Chị phải biết đi tập suốt ngày. Ra bãi tập là ra ngoài nắng. Tất cả các bãi, chỉ có mỗi bãi số sáu là có mái tôn và bàn ghế, còn tất cả là đều phải đội trời cả. Đôi lúc ngày phải tập cả hai buổi. 10 giờ tối, vừa lên được cái giường nhà lầu là quay ra ngủ liền, còn sức đâu mà nghĩ lắm cảm nữa.

Rồi anh kết luận :

- Vào trong này, giá có đào ở ngoài cũng không còn hơi mà viết thư tán láo nổi nữa.

Hết lô chuyện nhập ngũ của anh Đoàn, chị Phần thu dọn trái cây vào giỏ, giao cho anh :

- Trong này còn cam táo với lại lọ ruốc thịt, rồi lọ cá bóng bà Nội bắt cô Thoa làm cho mày đấy. Liệu giữ lấy

mà ăn.

- Tội nghiệp cô Thoa sao ông không cho cô vào thăm cháu luôn.

Ông Nội thở ra :

- Ở đó mà thăm với hỏi. Bà mày đau lai rai cả tuần nay mà đêm qua cứ lằm rằm đòi đi. Sáng nay dậy không nổi nữa mới chịu ở nhà đó. Từ hôm đón được thằng Lý về, bà mày nghe chuyện họ hàng ngoài Bắc rồi bà mày đau luôn.

Anh Đoàn lo lắng thăm hỏi sức khỏe bà Nội, rồi xoay qua bắt anh Lý kể chuyện miền Bắc.

- Chú thím vẫn khỏe mạnh cả. Chú lúc này ra khỏi bộ đội lâu rồi, sống bằng nghề dạy học. Em Hải thì đã lớn, giống Đoàn như tạc. Lúc sau này, nhà ngoài ấy còn có thêm một đứa em gái nữa. Đặt tên là Thương Mai. Thím bảo gọi con Mai em để nhớ con Mai chị...

Anh Lý lần lượt kể lại cho anh Đoàn những chuyện mà Mai đã nghe. Câu chuyện thầy mẹ ở ngoài Bắc làm không khí như trầm hẳn xuống. Mấy lần Mai muốn vùng lên cướp lời anh Lý để báo thêm cho anh Đoàn biết em Hải đã phải đi lính, đã vào Nam. Nhưng rồi Mai cố nén lại.

Mái tôn trên đầu đã bắt đầu nóng dần, và giờ thăm viếng đã hết. Anh Đoàn lại nắm tay anh Lý và hẹn :

- Tuần sau may ra em về phép được rồi. Thế nào anh em mình cũng phải ngủ với nhau một đêm. Một đêm có lẽ cũng chưa đủ để nói hết chuyện.

Chú Vạn đứng đây vờn vai cổ dừa :

- Đồ nghèo mà ham, chưa về phép mà đã kêu không đủ. Thằng Lý mà nghe chuyện bọn nó trong này thì có lẽ phải nghe đến ngàn lẻ một đêm mất..

Mọi người trong khu thăm viếng đang bịn rịn chia tay. Phước hứa tuần tới sẽ mang xe Jeep đón anh Đoàn ra. Còn Mai, khi anh Đoàn đã đưa chân mấy ông cháu ra đến trạm giấy và xách cái giỏ quay lại rồi, Mai chịu không nổi nữa, phải vùng chạy trở lại gọi lớn :

- Anh Đoàn, anh Đoàn !

Tiếng gọi Mai hoảng hốt, tan loãng. Anh Đoàn đang đi lủi thủi, giật mình quay lại, chờ Mai. Mặc kệ mọi người đang tò mò để ý, Mai kéo anh Đoàn ra một góc rồi nói :

- Anh Đoàn này, em Hải vào Nam rồi.

Cánh tay anh Đoàn đang dơ cái giỏ trái cây lên, bỗng như chùng xuống. Cái giỏ rơi bịch xuống đất. Rồi quên cả là hai anh em đang đứng trong đám đông, anh Đoàn dơ cả hai tay ra chụp lấy Mai :

- Hải làm sao. Em nói cái gì vậy ?

Mai lão đảo, nắm lấy hai cánh tay anh :

- Em Hải vào Nam rồi. Anh Lý bảo Hải cũng phải nhập ngũ sau anh một khóa để đưa vào Nam. Không biết bây giờ nó ở đâu ?

Hai cánh tay anh Đoàn đang bấu lấy vai Mai bỗng như lỏng ra. Nước mắt không biết, từ lúc nào đã dàn dụa trên mặt Mai, và qua làn nước mắt, Mai thấy khuôn mặt anh Đoàn nhòe nhoẹt, mất hẳn nét tinh anh lúc mới gặp.

Im lặng một lát, giọng anh Đoàn bỗng trầm xuống :

- Thôi Mai, đừng có khóc nữa. Bà Nội biết chuyện này chưa ?

- Rồi. Cả nhà biết rồi. Bà Nội kêu gào ầm ĩ nhất định bắt mọi người phải đi tìm em Hải.

Anh Đoàn thở dài, rồi chậm chạp gỡ tay Mai ra :

- Thôi, em lau nước mắt đi rồi ra không ông Nội đợi. Tuần tới anh về...

- Anh nhớ về nhé, thứ bảy em đón anh Lý ra đợi anh.

Mai lau nước mắt. Mọi người đã về gần hết, khu thăm viếng mệnh mông trống trải hẳn, và Mai lủi thủi đi ra. Ông Nội, chú Vạn với mọi người đang dáo dác chờ Mai ngoài cổng. Phước nói :

- Chị Mai thật nhiều chuyện. Ngồi cả giờ có chuyện gì không nói. Đến giờ về anh em mới thì thụt. Chắc lại có chuyện tâm tình nhờ anh Đoàn gỡ rối chứ gì.

Chú Vạn lại trêu Mai :

- Ôi thôi. Tao biết rồi. Nó khoe bó hoa của anh giáo sư Tài gửi cho nó chứ gì. Tội nghiệp, sao vừa rồi không ai làm ơn nhắc dùm chút.

Ông Nội quay lại kêu :

- Thôi chú cháu mày có đi mau lên không nắng thế này về ồm hết cả giờ.

Đoàn người thăm viếng ủa ra trên lối đi, lũ lượt như vừa từ một nơi hội hè ra. Mai nhớ lời một con bạn có bồ nhập ngũ đã nói : «mày cứ lên trên đó mà coi, chủ nhật nào cũng vui lắm, đông như ngày hội». Quang cảnh

trước mắt Mai đúng là đông như hội. Nhưng hội gì đây? Liệu bao giờ cái hội kỳ cục này mới chịu tàn hẳn.

Mọi người đã vào xe. Chú Vạn cho nổ máy rồi nói lớn :

- Lên đường.

Nhưng không còn ai cười nữa, và chú đành phải vừa lái xe vừa huýt sáo một điệu nhạc ngoại quốc. Lúc đi ăn sáng, rồi vào trại thăm anh Đoàn mọi người ồn ào bao nhiêu, thì trên đường về lại một mỗi lặng lẽ bấy nhiêu.

Xe đến ngã tư Phú Nhuận, Phước bắt chú Vạn cho luôn về Tân Định để sửa soạn vào trại. Nhưng chị Phấn nhất định không chịu :

- Không ổn đâu. Cô Thoa sáng nay ở nhà làm bánh tôm. Thằng Phước mà không về ăn bánh tôm của bà cô, là không xong à.

Chú Vạn như cũng chợt nhớ ra điều gì, chú đập tay vào vô-lăng, bẻ luôn xe theo đường Chi Lăng :

- Ồ. Mà không được thật. Thằng Phước phải về ăn bánh tôm. Tao có chuyện cần phải phỏng vấn cả nhà, thiếu mày không được.

Phước phân trần với anh Lý :

- Đó, anh coi chú Vạn lại «méo mó nghề nghiệp» rồi đó.

Xe về đến nhà đã 11 giờ trưa. Nắng lớn chiếu lóa lóa trên con đường sắt trước cửa nhà. Bà Nội vừa nghe tiếng xe về đã vội vã chạy ra, tíu tít hỏi thăm về anh Đoàn :

- Thế nào, ông. Thế nào, con Phấn, con Mai. Thăng Đoàn nó có đen có gầy đi nhiều không.

Chú Vạn làm bộ sâu thẳm :

- Trời ơi, tội nghiệp thằng Đoàn quá bác ơi. Nó gầy xẹp cả đi, ốm không còn bằng que tăm. Đi không nổi, phải có hai ba người mang cáng khiêng nó ra...

Bà Nội chưa kịp nghe chú Vạn tả oán thêm, tức thì bù lu bù loa :

- Đó, ông ơi. Tôi đã bảo mà. Tôi nuôi nó từ nhỏ, tôi biết nó lẩm, tạng người nó đi lính đâu có chịu nổi. Vậy mà ông cứ bảo nó đi tập rồi thế nào cũng khoẻ ra, làm thế nào bây giờ. Phước ơi, con làm thế nào mà xin cho anh con ra với đi... Trời ơi là trời.

Ông Nội vắt cái áo len xuống đi văng, cười phá ra rồi nạt chú Vạn :

- Cái thằng Vạn hết trò rồi sao mà bày đặt trêu bác mày nữa. Bộ mày chưa thấy bà ấy mất ăn mất ngủ hay sao mà còn chọc. Bà đừng có tin cái thằng bá láp ấy. Thằng Đoàn nó khoẻ ra đen như con trâu nước, tuần tới nó về rồi bà coi. Người nó rắn như đồng ấy chứ bộ ẻo lả như bà tưởng hay sao ?

Bà Nội dở cười dở khóc, hết nhìn chú Vạn, nhìn ông Nội, rồi lại quay ra nhìn anh Lý với chị em Mai. Anh Lý có lẽ được bà coi là người thật thà nhất, nên anh vội giải thích :

- Thưa bà, chú Vạn con nói đùa đấy, chứ Đoàn khỏe lắm. Đoàn còn hẹn với con thứ bảy tới Đoàn ra, anh em ngủ với nhau một đêm nữa, xin bà đừng lo.

Tội nghiệp bà Nội, bà lo cho anh Đoàn quá, đến độ giọng nói anh Lý rõ là thật thà như đếm mà bà cũng chưa chịu yên tâm hẳn, bắt tội mọi người phải thanh minh mãi về câu nói đùa của chú Vạn bà mới chịu tin. Mà tin rồi cũng chưa đủ, bà còn bắt chị Phấn phải đưa bà vào trong giường, kể rõ cho bà nghe từng chút về anh Đoàn, bà mới chịu.

Có tiếng xèo xèo từ dưới bếp vang lên cùng với mùi bột rán thơm phức. Cô Thoa đang chiên nốt phần bánh tôm dưới bếp. Phước, anh Lý, rồi Mai, cùng chạy xuống xuýt xoa với chảo bánh tôm của cô, phụ với cô dọn rau cỏ chén bát lên nhà. Mai đang loay hoay dưới bếp thì chợt nghe tiếng chú Vạn la lớn :

- Con Mai đâu rồi, lên đây mà coi cái này. Mày có lên ngay không, Mai.

Mai xách cả rổ rau muống chẻ chạy lên nhà ngơ ngác. Chú Vạn lại kêu :

- Kia kia, mày nhìn lên cái hầm cát mà coi.

Mai nhìn lên nóc hầm cát. Cô Thoa thật tai quái hết nói. Ngay trên nóc cửa hầm, nơi mấy chiếc bao cát bằng phẳng nhất, bó hoa lay-ơn của ông giáo sư Tài gửi cho hòi sáng đã được thu vén gọn ghẽ, cắm vào chiếc bình gỗ nhỏ, nèn vào giữa hai bao cát. Những bông hoa nở tươi thắm, rủ xuống che mát cả phía cửa chui vào hầm cát. Mai cười :

- Đây đúng là tác phẩm của cô Thoa đó chú.

Chú Vạn khen :

- Được lắm. Chị Thoa có óc thẩm mỹ lắm. Hoa của một ông Việt Cộng, lại mang chung ngay trên miệng hầm tránh đạn Việt cộng pháo kích. Coi được đấy chứ.

Cô Thoa ở dưới bếp, nhưng cũng đã nghe ra chuyện chú cháu Mai xôn xao về bó hoa lay-ơn. Cô nói vọng lên :

- Này, đừng có mĩa mai nghe. Đồ chú Vạn kiếm được chỗ nào chung bó hoa lay-ơn coi được đó. Không lẽ hoa của người ta cho con Mai mà lại mang chung trên bàn thờ ông bà.

Cô Thoa vừa nói vừa cười. Tiếng cười cô lẫn vào tiếng bánh tôm xèo xèo trong chảo mỡ nghe có vẻ hồn nhiên, nhưng Mai không lạ gì, cô lại đang nói mĩa mai đấy. Mai muốn nói lớn, muốn bắt anh Lý phải nói rõ một cách nghiêm trang là bó hoa đó ông Tài gởi biếu ông Nội chứ không phải biếu Mai. Nhưng thôi, kệ cô. Tha hồ cho cô ghen ghét. Mai vẫn cười vui, vừa bóc rau ra đĩa, vừa nói với chú Vạn :

- Điềm hòa bình rồi đó chú. Hoa mà nở trên miệng hầm cát thì không hòa bình còn là gì.

Mai nói cho có. Cốt lớn tiếng cho cô Thoa nghe để cô tức chơi. Nhưng không ngờ chú Vạn lại coi là chuyện quan trọng. Chú dở ngay, cuốn sổ nhỏ trong túi ra, lấy bút hí hoáy ghi, rồi bảo :

- Đúng. Điềm lạ. Con Mai nói đúng. Hoa nở trên hầm cát. Tao phải ghi cảnh này để bắt đầu bài phỏng vấn mới được.

Anh Lý đã từ dưới nhà phụ với cô Mai đưa chén đĩa lên. Mai phân trần với anh :

- Anh Lý coi. Không trách Phước nó bảo chú Vạn là méo mó nghề nghiệp. Ai đời, chú ấy đang hí hoáy tả cảnh hoa nở trên hầm cát đấy.

Chú Vạn đúng là méo mó nghề nghiệp. Khi cả nhà ngồi vào quanh bàn bánh tôm sắp sửa cầm đĩa rồi, chú lại dở cuốn sổ nhỏ ra :

- Bây giờ trước khi ăn bánh tôm của chị Thoa, cháu phải xin phép hai bác hành nghề cái đã. Tờ báo cháu làm đang mở một cuộc phỏng vấn vĩ đại, đề tài phỏng vấn là «ngủ dậy thấy hòa bình, người ông bà ra sao ». Cháu phải phỏng vấn xong, ăn mới ngon được.

Rồi chú Vạn quay sang phía bà Nội :

- Thế nào Bác, trưa nay ngủ dậy, bác thấy hòa bình rồi, người bác ra sao, bác ? Bác nói gì ? Làm gì ?

Bà Nội ngơ ngác :

- Cái gì hòa bình ? Ngủ dậy là mình thấy hòa bình ngay à ?

Chú Vạn quả quyết :

- Đúng thế bác. Lát nữa ăn xong, bác nghỉ trưa dậy, là ra-dô người ta loan báo hòa bình rồi. Hai bên không còn đánh nhau nữa. Ai về nhà nấy. Muốn đi đâu thì đi. Muốn làm gì thì làm. Bác đi đâu lúc ấy ?

- Tao à ? Mà có hòa bình thật không mới được chứ ?

Cả nhà phá ra cười. Mai phải giải thích với bà Nội :

- Bà ơi, bà không hiểu rồi. Đây là chú Vạn phỏng vấn cho nhà báo, là giả dụ bây giờ có hòa bình rồi, giả dụ thôi chứ chưa phải có đâu, thì bà sẽ làm gì ? Chú Vạn phỏng vấn bà đấy mà. Bà trả lời đi.

- Phỏng vấn à. Tao chịu thôi. Hỏi ông bây ấy.

Phước cười, gấp miếng bánh tôm đầu tiên :

- Hồng rồi. Nhà báo mở hàng xui xẻo rồi. Phải thêm chút mắm nữa cho câu hỏi mặn mòi hơn lên mới được, chú Vạn.

Cả nhà đã cầm đũa. Nhưng chú Vạn chưa nản. Chú quay sang ông Nội :

- Thế còn bác trai. Bây giờ nghe tin hòa bình, bác làm gì bác ?

- Tao à. - Ông Nội trả lời không cần suy nghĩ.- Tao mang cả nhà ra ga xe lửa.

- Ông ra ga xe lửa làm gì vậy, ông ? - Mai hỏi.

Ông Nội đáp một cách hăng hái :

- Còn làm gì hơn nữa. Hòa bình, không có mìn chông, hầm hố thì xe lửa chạy lại. Tao kéo cả nhà lên xe lửa, đi tuốt về Bắc.

Phước tùm tùm cười :

- Ông tính không xong rồi. Dù hòa bình cũng phải mất một thời gian sửa chữa đường sắt xe hỏa mới chạy lại được chứ.

Ông Nội có vẻ đuối lý, nhưng vẫn cố cãi :

- Thì đường sắt còn được đến đâu mình đi đến đó. Hòa bình mà tàu lửa không chạy được, mình muốn đi đâu không đi được, thì hòa bình làm gì.

Mai bàn góp, dung hòa :

- Ông Nội nói đúng. Hòa bình là phải có tàu lửa. Nhưng trong khi chờ tàu lửa, mình đi tạm bằng máy bay. Phước nó là lính tàu bay mà ông.

- Thế ngủ dậy thấy hòa bình, thằng lính tàu bay này mày làm gì hả Phước. - Chú Vạn hỏi.

- Chẳng làm gì hết. Hòa bình là phải lo đi chơi chứ ai lo làm. Cháu sẽ kiếm một cái máy bay đưa cả nhà về Bắc chơi một chuyến.

Đến lượt dự tính của Phước bị anh Lý chặn lại bằng một câu hỏi :

- Nhưng liệu hòa bình rồi hai miền Nam-Bắc có được đi lại với nhau không, hay là vẫn chia đôi chia ba như hiện nay ?

Bà Nội bắt đầu vui chuyện, bà la nhẹ anh Lý :

- Cái thằng này vớ vẩn. Hòa bình là mình phải về Bắc được chứ. Người ta đâu có đánh nhau nữa mà sợ.

Ông Nội trầm ngâm :

- Thằng Lý nó sợ cũng đúng đấy. Bà không thấy ngoài Bắc còn Cộng sản chứ đâu có như mình ở đây.

Rồi ông xoay qua « phỏng vấn » lại chú Vạn :

- Thằng Vạn làm báo làm chí chắc phải biết chuyện này. Mày thấy hòa bình rồi, liệu mình có được về Bắc không hả Vạn ?

Chú Vạn có vẻ tin tưởng :

- Được chứ ông. Hòa bình là hai bên phải có một thỏa hiệp. Ông không nghe nói đến công thức Trần Chánh Thành đó sao. Chính phủ mình cũng chủ trương là ngay sau khi ngưng chiến, hai miền Nam Bắc sẽ lập lại quan hệ bình thường, trao đổi văn hóa, hiệp thương, mở cửa biên giới cho dân chúng hai miền đi lại thăm viếng nhau. Cứ như thế, rồi sẽ tiến dần tái thống nhất.

Bà Nội mừng rỡ :

- Vậy là mình về Bắc được rồi. Tao sẽ đi tàu hỏa cùng với ông Nội bây, mình sẽ đi qua mấy cái ga cũ...

- A, bà Nội trả lời cuộc phỏng vấn của chú Vạn rồi đấy. Chú ghi lấy mau đi kẻo quên.

Mai reo lên vui vẻ, và chú Vạn cười ra dáng đắc chí. Đột nhiên chú quay sang hỏi Mai :

- Còn con Mai, hòa bình rồi mày tính làm gì ?

Câu hỏi của chú Vạn làm hình ảnh Hồ bật sáng trong đầu Mai :

- Cháu à ? Bọn cháu sẽ mở một công ty lượm sắt vụn về bán. Hồ có kể với cháu là khắp nước mình đâu đâu cũng có vỏ đạn, lượm cả đời chưa chắc đã hết.

Câu trả lời của Mai không hiểu sao làm cô Thoa cáu tiết. Cô mai mỉa :

- Rồi còn phải lượm cả xương người về bán nữa chứ. Chỗ nào lại chả có xương người.

Chú Vạn quay sang cô Thoa :

- Còn chị Thoa, hòa bình chị làm gì ? Có lẽ phải lấy chồng cho bọn này ăn trầu với chứ.

Câu hỏi của chú Vạn có vẻ càng làm cho cô Thoa cáu tiết hơn nữa. Cô đáp đối :

- Tôi chả làm gì hết. Hòa bình rồi còn lấy chồng làm gì. Với lại ai người ta thêm lấy mà lấy.

- Thôi mà chị, xin chị. Còn con Phấn này, hòa bình rồi mày làm gì ?

Chị Phấn thật thà.

- Hòa bình, là cháu ăn chay trường. Cháu có nguyện từ lâu rồi, Trời Phật cho hòa bình, cháu có ăn chay năm đất bao lâu cũng chịu nổi.

Câu đáp dối của cô Thoa, rồi chuyện chị Phấn nguyện ăn chay năm đất mừng hòa bình làm không khí bữa ăn có vẻ lắng hẳn xuống.

Chú Vạn lại quay sang anh Lý :

- Còn thằng Việt cộng này nữa, mày tính hòa bình sẽ làm gì đây mày ?

Chú Vạn đã cố tình hỏi một cách vui vẻ, anh Lý hình như cũng đã cố mỉm cười, nhưng nụ cười của anh vẫn có vẻ gượng gạo :

- Cháu chả tính quái gì cả, chỉ mong hòa bình rồi, báo tin được cho thầy mẹ cháu ngoài ấy biết là cháu còn sống là mừng rồi.

Đó, anh Lý lại lập lại cái nguyện ước mà lần đầu tiên, khi tâm sự với Mai, anh đã nói ra. Câu trả lời giản dị của anh Lý, tuy đã nghe qua một lần nhưng Mai vẫn không khỏi lặng người. Phải rồi, phải làm sao để mọi người thân yêu có thể báo được cho nhau biết là mình còn sống. Làm sao để ông bà Nội biết em Hải còn sống, để thầy mẹ ngoài ấy biết Mai với anh Đoàn còn sống.

Điều mong ước ấy thật giản quá, tầm thường quá, nhưng cũng to tát quá, thâm thúy quá.

Chú Vạn đã gấp cuốn sổ ghi lại để tấn công mạnh hơn vào đĩa bánh tôm, và câu chuyện hòa bình vẫn tiếp tục nổ như bắp rang, nhưng Mai, Mai bỗng như đã dạt hẳn ra ngoài câu chuyện.

Nàng thần thờ, nhìn lên bình hoa lay-ơn đang nở tươi thắm trên hằm cát.

CHƯƠNG IV

Bây giờ thì chiều chiều ông Nội đã có thể bắc cái ghế ra hàng hiên ngồi chờ những toa goòng chạy ngang trước nhà được rồi.

Có đến hai ba tuần lễ, bà Nội cứ bệnh lai rai và ông lo lắng đến bỏ ăn bỏ ngủ. Chị Phấn cũng không dám cho thằng Cu Tý ngủ đêm lại nữa, sợ nó khóc làm mất giấc ngủ của bà.

Nhìn cảnh ông Nội ngồi bên bà nhắc lại chuyện từ thuở xa xưa nào, rồi ông già trầu bỏ vào tận miệng cho bà và chăm chăm nhìn cái miệng móm mém trêu trạo nhai, Mai cảm động đến ứa nước mắt. Thầy mẹ ngoài Bắc liệu có còn được rảnh rang để dành cho nhau những phút êm ái vậy không ? Hay suốt năm tháng lặn lội công việc, thương nhớ, lo lắng.

Bà Nội đã khoẻ lại, nhà cũng vui hơn trước, nhưng mấy tuần lễ đầu anh Đoàn được Phước vào tận trại đón ra, cứ trông thấy anh Đoàn là bà lại khóc, rồi bà bắt anh ngồi cạnh, bà dơ bàn tay rờ rịt khắp mặt anh, bà nắn nắn bóp thịt chắc nịch và đen ròn nơi cánh tay anh, rồi nửa cười nửa khóc :

- Mẹ cha mày, mày lớn quá rồi mà sao chưa chịu lấy vợ.

Câu mắng ngọt lịm như đường đỏ làm cho anh Đoàn hấp háy mắt và anh nhìn ra sân, như dấu một nụ cười sung sướng.

Không khí gia đình xáo trộn một thời gian ngắn vì sự ra đi của anh Đoàn, sự trở về của anh Lý. Nhưng rồi cũng dần dần lắng xuống, chú Vạn, anh Lý, Phước đã trở lại với công việc của họ, thỉnh thoảng lắm mới tạt qua nhà thăm hỏi.

Có điều đáng than phiền là trong những ngày bà Nội ốm, cô Thoa là chúa càu nhàu. Bà có than khổ thì cô còn kêu khổ hơn nữa :

- Mẹ cứ than van hoài, bộ mẹ tưởng mẹ đau vậy bọn con sướng lắm chắc.

Sự càu nhàu của cô Thoa càng ngày càng quá thể. Nhưng Mai cũng rán chịu đựng được. «Vài tuần không có thư thẳng Hồ là mày cuống lên. Vậy mà mày coi, mười mấy năm nay có ai gửi cho cô một lá thư nào đâu, hỏi cô không khổ chịu sao được». Có lần anh Đoàn đã bảo vậy, khi Mai than thở với anh về cô Thoa.

Nghĩ thì đã đành vậy, nhưng khi cô Thoa bắn gắt thì có là thánh cũng khó mà chịu nổi.

Có đến ba bốn bữa rồi, cứ khoảng 5 giờ chiều là có một chuyến goòng qua nhà. Ông Nội chiều nào cũng bắc ghế ra hiên ngồi. Chuyến goòng trở thành đề tài được ông Nội bàn đi bàn lại với Mai :

- Này, đồ con Mai; mấy toa goòng ấy người ta chở gì mà bịt kín bụng vậy ?

- Chắc họ chở súng ống đạn dược quá, ông Nội.

- Bậy nào, đạn dược đâu nhiều vậy. Dạo còn yên, mấy cái toa bít bụng ấy dùng để chở súc vật. Hồi ở Phan Thiết, bà Hội Hiệp có lần bao cả một chuyến tàu chở đi 700 con bê.

Mai cười khúc khích :

- Rồi mấy trăm con bê ấy nó có kêu« be, be » trên tàu không ông. Toa bít kín vậy, bê nó không chết ngạt sao.

- Hừ. Ngạt gì mà ngạt. Hồi Tết Mậu Thân mà không thấy mấy cái toa ấy nèn chặt toàn lính là lính chạy ngang đây à ?

- Khổ quá ông, bao nhiêu người trong mấy cái toa kín bụng...

- Nó mà yên cho mình về Bắc thì có nèn tao vào cái toa chở súc vật ấy tao cũng chịu nữa.

Rồi ông mơ màng :

- Tao ngồi tao đếm mãi, từ tết đến giờ có đến mấy trăm toa tàu đi qua đây. Khi hòa bình có nối lại, tất cả những toa ấy cũng chưa đủ chỗ để chở người về Bắc...

Hôm nay bà Nội đã vịn tường, ra được chỗ ông Nội ngồi ngoài hiên để cùng đợi chuyến tàu bít bùng chạy qua. Lúc bà Nội ra với ông Nội, Mai đang đứng trên bao lơn ngó xuống. Thấy ông Nội cầm tay bà, dìu bà ngồi xuống ghế. Mai la lên :

- A, A, cháu bắt được, cháu bắt được rồi nhé.

Ông Nội ngẩng lên, thấy Mai thì cười xòa :

- Con mẹ mày, chỉ được cái lém.

Mai nhào người ra lan can cúi xuống :

- Bà khá lắm rồi đó bà. Bữa nay, ông Nội khỏi phải làm « ông già cô độc » rồi nhé.

Bà Nội đưa tay che mắt nhìn ra đường :

- Quái, cái cây kia sao trụi lá hết nhỉ.

- Ô, cuối thu rồi mà bà.

- Ngoài Bắc bây giờ, chắc lại sắp sửa rét lắm đây.

- Thôi chả nhắc chuyện ngoài đó nữa. Bà lại khóc lóc thêm phiền. À, mà bà có vẻ chịu thuốc ta đấy chứ. Thằng Vạn thế mà hay, làm báo mà cái gì cũng biết.

Nhắc tới chú Vạn, bà Nội chột nhớ ra :

- Sao thằng Đoàn tuần này không về hả ông ?

- Cầm trại mà. Nghe nói mấy hôm nay tình hình khẩn trương trở lại. Tụi nó pháo kích nhiều nơi. Ôi, chúng nó nói gì làm sao tin được. Tin được chúng nó tôi đã không đi, bà đã không phải cực khổ khóc lóc mà nhớ con nhớ cháu như thế.

Rồi chùng như chột nhớ ra bà Nội vừa ôm khối, ông Nội lại nói chuyện khác. Mai bỏ đi vào lục tập thư của Hồ gửi xem có mất dấu không. Đêm qua, khi lên gác, Mai nhìn thấy cô Thoa có vẻ lúng túng, và trước đó Mai nghe tiếng ngán kéo đóng nhẹ. Mai đoán là cô đang đọc trộm những lá thư của Hồ. Mai nhìn vết tích đánh dấu, quả thật là cô Thoa đã đọc, đã lục soạn. Mai bỗng thấy giận cô vô cùng, nàng đóng mạnh ngăn kéo và tiện tay khóa lại rồi dấu chìa khóa dưới tập sách. Để đó, thế nào cũng có bữa Mai sẽ bắt được quả tang cô đọc lén.

Khi Mai xuống nhà, cô Thoa đang nằm nơi đi- vắng của bà Nội, mặt úp vào phía vách. Dáng nằm im lìm của cô càng làm Mai nổi sùng hơn.

Có tiếng ông Nội vừa cười lớn ngoài hiên. Cô Thoa hình như cũng nghe thấy tiếng dép của Mai xuống nhưng cô làm lơ. Mai không biết làm gì hơn là chạy ra sân, đứng dưới cây trứng cá ngợp bóng xanh và gió mát. Vậy mà sao trong nhà bức đến như thế không biết.

Sau buổi cơm chiều, cô Thoa bỗng nói :

- Con Mai có lá thư.

Ồ, thế có kỳ không. Thật càng ngày cô càng lắm cảm kỳ cục. Mai định nói sao ác thế ? Sao tới giờ mới nói. Nhưng Mai cố nén, hỏi :

- Sao bây giờ cô mới nhớ mà không đưa cho cháu từ buổi chiều.

- Không phải thư thằng Hồ đâu. Thư thằng Đoàn. Mà cả buổi trưa mà ngủ. Rồi tao cũng phải ngủ nữa chứ.

Bà Nội vắt ống giã trâu vào cối trâu :

- Thư thằng Đoàn à ? Tuần này nó không về, đâu thư đọc coi.

Cô Thoa chạy đi lấy lá thư. Mai ngồi bó gối trên đi-văng, cạnh bà Nội. Ông Nội thì ngồi trên chiếc ghế con, tựa lưng vào cái hòm cát.

Cái hòm cát bây giờ đã trở thành một thứ đồ thân thuộc trong gia đình, như cái giường, cái bàn, cái ghế và rồi không ai còn thấy chướng mắt nữa. Khi cô Thoa đưa cái thư, ông Nội nói :

- Nào, con Mai đọc cả nhà nghe nào. Chắc nó gửi cho ông bà.

Cô Thoa vát cái thư về phía Mai, bữu môi :

- Người ta đốt chữ, có đọc thì đọc thủng thảng không đi đâu mà vội.

Đốt nhưng cũng ăn hết một học chữ. Mai định nói thế, nhưng rồi lại lặng thinh bóc lá thư ra :

- Bà nằm xuống đi, nằm xuống cho khoẻ rồi cháu đọc. Anh Đoàn mà viết thư là chuyện khó tin lắm. Đây là một thiện chí còn hơn cả thiện chí của Mỹ đối với Bắc Việt nữa.

Ông Nội cười khê khà, đưa tay vuốt bộ râu thưa thưa :

- Thôi đọc đi, coi bộ bà mày sốt ruột lắm rồi. Con Thoa, mày ngồi xuống đây đi nghe coi nó viết gì.

Cô Thoa không ngồi ghé xuống mà bỏ guốc leo tuốt vào bên trong cạnh bà Nội và dựa lưng vào tường. Cô làm bộ lơ đãng ngó ra ngoài khoảng sân đã đầy bóng tối. Mai xé thư ra đọc :

- Em Mai.

Mai dừng lại :

- Thư của cháu mà ông.

- Thì cứ đọc coi nó nói gì.

- Nhưng anh Đoàn gửi riêng cho cháu mà.

- Lắm chuyện vừa vừa chứ. Có lá thư mà cũng năm lần bảy lượt, người ta chỉ có một cái xương sống.

Thay vì háy cô Thoa một cái, Mai cố mỉm cười coi như không rồi làm bộ như đang xem lá thư một mình. Bà Nội dỗ :

- Đọc đi cháu. Có vậy mà cô cháu bây cũng muốn cãi nhau rồi.

Có thể chứ. Mai đằng hắng lấy giọng rồi đọc :

Em Mai,

Có lẽ tuần tới và cả tuần tiếp theo nữa, anh không về nhà được. Anh sợ cả nhà trông, nhất là ông bà. Em nói cho khéo léo với ông bà để ông bà yên tâm nhé.

Lý do anh không về được là vì tình hình có vẻ khẩn trương lắm. Mấy hôm nay, trong trại, thỉnh thoảng cũng nhốn nháo lên vì pháo kích. Ở nhà mình đừng có dờ hằm ra vội, tuy nó vướng víu thật nhưng có nó mình vẫn yên tâm hơn. Lệnh cấm trại không biết trong bao lâu. Nhưng em có rảnh nhớ vào thăm anh. Phước chắc cũng cấm trại rồi. Em nên đi với chú Vạn, nói chú chịu khó bỏ xe ở ngoài cổng chính rồi đi xe lam vào trại Võ Tánh. Xe Lam chỉ có 5\$, 10\$ chi đó thôi. Em phải nói với chú cho chú vui lòng là em đãi chú được khoản tiền đi xe lam đó để đền công ơn lớn lao như núi của chú. Và mỗi lần thăm anh xong, hai chú cháu cũng nên đi dạo phố một vòng và nếu hào hoa, chú có thể kéo em vào quán Cái Chùa ở đường Tự Do, nơi làm dáng của mấy ông nhà báo, mấy ông văn nghệ sĩ, mà khao em một châu cà-rem cắt cổ cũng được lắm.

Anh cứ thắc mắc không biết bệnh bà ra sao. Nếu em nhắm thấy bệnh bà không đỡ thì nói với ông đừng dùng thuốc ta nữa. Thuốc ta thường chỉ tạm bợ lâu dài, nhưng thuốc tây chữa trị cấp thời hơn. Em nên thay anh thuyết

phục ông điều đó, chắc ông sẽ nghe vì làm sao ông có một đứa cháu ngoan hơn em nữa. Anh nịnh em một chút nhưng đừng có làm tàng nghe không ? Dù anh có đi lính, nhà không còn ai thì em cũng phải cố gắng mà học. Học để về sau này mình còn gây dựng tương lai của mình nữa chứ, đâu phải đời mình cứ vương vịu mãi trong cái cuộc chiến tranh lăm cẩm này phải không em. Anh còn phải dặn em một điều là phải tập can đảm và chịu đựng hơn nữa. Hôm anh về thăm nhà rồi lại đi. Khi bước ra khỏi nhà, nhìn lên khung cửa sổ nhỏ trên gác, anh thấy em đứng cúi xuống và hình như lúc đó em có khóc. Không bao giờ được khóc lóc như thế cả, nghe không ?

Em Mai,

Mai ngừng lại để thở rồi nói :

- Đó, cháu đã bảo là thư của anh Đoàn viết riêng cho cháu mà.

- Hết rồi à ? Thư từ gì mà không đầu không đuôi vậy?

- Cô Thoa kêu lên.

Mai lật lật mấy trang thư trong tay :

- Trời ơi, còn dài lắm bà. Không hiểu anh ấy viết gì mà cà kê dê ngỗng vậy không biết.

- Ô hay, còn dài thì đọc tiếp đi chứ.

Mai lấy giọng rồi đọc :

Em Mai,

Anh vừa nhắc em không được khóc, không phải anh chỉ nhắc em thôi đâu, mà anh còn tự nhắc cả anh nữa.

Em nhớ không, hôm đầu tiên vào trại thăm anh, lúc em chạy trở lại báo cho anh biết tin em Hải đã vào Nam, rồi em khóc ngay giữa đám đông.

Em còn bận khóc, chắc em không tưởng tượng được lúc đó người anh ra làm sao. Anh không khóc. Thật anh không có khóc như em. Anh không nên khóc, không được quyền khóc. Nhưng ngay khi nghe tin em Hải đã đi lính đã vào Nam, chân tay anh bỗng đơ ra như gỗ.

Vậy mà khôì hài nhất là liền đó, anh lại phải sắp hàng cùng với các khóa sinh, đi hàng đôi, vừa đi vừa hát bài «khoẻ vì nước» để nhập trại. Em thử tưởng tượng coi, chân tay anh cứng đơ ra như gỗ, người như con gà đông lạnh sau cái tin là em Hải vào Nam. Vậy mà vẫn đi, vẫn hát. Quân đội là thế.

Nhưng cái giây phút đó cũng chưa kinh hoàng bằng buổi sáng hôm nay. Đêm qua, quân trường bị tấn công. Vào lúc hai giờ khuya, rồi cứ thế kéo dài đến sáng thì địch bị đẩy lui, bên ta toàn thắng, chỉ có mỗi khóa sinh bị thương, trong khi phía Việt Cộng bỏ lại đến hai mươi mấy xác.

Giữa lúc cả quân trường nô nức mừng chiến thắng, viên sĩ quan kiểm soát trận bỗng nói thêm một câu chú thích :

- Toàn bọn chánh qui Bắc Việt cả, mà sao toàn mười tám đôi mươi không à. Thằng nào thằng đó mặt non choẹt, còn hôi sữa.

Em biết sao không ? Câu nói tầm thường này bỗng làm anh lạnh toát. Toàn 18, 20, những mặt non choẹt. Có cái giây gì run bần bật trong người anh. Em Hải của chúng ta cũng đã vào Nam, cũng 18, 20, cũng non choẹt. Thế là không nghĩ ngợi gì hết anh tình nguyện xung ngay vào đội tạp dịch ra thu dọn chiến trường.

Trời tờ mờ sáng, anh cùng các bạn ra khỏi trại, các hàng rào kẽm gai, những bờ bụi còn dính đầy sương và vết máu.. Xác chết nằm rải rác, kẻ vắt qua hàng rào kẽm gai, kẻ nằm úp mặt bên bờ cỏ. Anh không còn cảm thấy sợ hãi nữa. Em biết sao không ? Có cái gì đó kéo

anh chạy ào tới trước. Xác chết mà anh gặp đầu tiên là một xác chết nằm nghiêng, anh cúi xuống. Anh vừa cúi xuống đã bật ngay dậy. Xác chết anh gặp là một thiếu niên khoảng mười sáu mười bảy, cũng có thể mười bảy mười tám. Lạ một điều là xác chết này khác hẳn những xác chết khác đang nằm rải rác quanh đó, mặc một cái áo đen đúa, khuôn mặt gầy, nhưng có sống mũi cao, vùng trán cao sáng rực sự thông minh lanh lợi. Mai ơi, có phải em Hải đã vào Nam, em Hải của mình cũng nhỏ như thế này, lanh lợi như thế này. Nhưng mà không phải, không thể phải được...

Mai ngừng đọc để thở. Thật ra, có lẽ không phải để thở mà để nuốt một cái gì đó đang nghẹn trong cổ. Căn nhà im phăng phắc, rồi đột ngột có tiếng la lớn :

- Trời ơi, anh em nó giết nhau rồi, thằng Đoàn giết mất em nó rồi.

Bà Nội kêu lên một tiếng, rồi gượng ngồi dậy, nhưng chưa ngồi dậy được đã ngã xuống. Cứ như thế, bà gượng gao trong sự chống trả kiệt lực. Lá thư trong tay Mai rơi xuống đất. Mắt Mai cũng vừa hoa lên, một vòng ánh sáng ngũ sắc xoay tít trước mắt, rồi vòng ánh sáng đó tan đi, khuôn mặt bà Nội trắng nhợt, hai mắt trợn trừng, đưa tay ra trước quơ quào trong không khí như đang ôm một người vô hình nào đó. Tóc bà Nội xỏ tung, bà kêu

trong chiếc miệng há lớn, cứng sững :

- Đúng rồi, thằng Hải cũng khuôn mặt nhỏ nhỏ, mũi cao. Thôi rồi, đúng rồi. Cha mẹ ời là cha mẹ ời...

Khuôn mặt đang tái nhợt của bà Nội bỗng tím ngắt, rồi hai tay bà cứng luôn, miệng bà ú ớ. Ông Nội kêu lên :

- Chết rồi, bà bây...

Cô Thoa ngồi thẳng dậy, tụt xuống đất chạy đi lấy dầu, vừa chạy vừa la :

- Nó giết mẹ tao rồi, nó giết mẹ tao rồi.

Chai dầu khuynh diệp đã mang ra. Ông nội, cô Thoa lật đật xoa dầu cho bà. Căn nhà nhỏ bỗng như đảo lộn sau màn nước mắt đã ứa ra trên mặt Mai không biết từ bao giờ. Ông ời. Ông đang nghĩ gì đó ông. Bàn tay ông đừng có đè trên bộ ngực xương xẩu của bà Nội mạnh quá, quả tim của bà sẽ bể mất.

- Ông ời, bà ời...

Mai kêu lên, rồi trong không khí đang đóng băng, tiếng khóc được bật ra, nhỏ to, thút thít. Mai khóc. Bà Nội khóc. Cô Thoa khóc. Còn ông Nội thì cứ nhấp nhòm đứng lên ngồi xuống, thở ngắn thở dài.

Một lát, bà Nội đã lấy lại sức, cô Thoa đỡ bà ngồi lên dựa vào tường.

- Thôi rồi, ông ơi...

Ông tôi gượng gạo :

- Rồi sao nữa, cháu đọc tiếp đi Mai.

- Nó có nhận ra thằng Hải không ? đọc tiếp đi, đọc đi. Cha mẹ ơi là cha mẹ ơi, đời thừa nhà ai mà anh em lại thảm thế này...

Bà Nội nói rồi lại khóc, tiếng khóc thúc thít như những móng sắc gầy vào những sợi dây vô hình đang căng trong thân thể Mai. Tiếng kêu này đầy khổ đau, tiếng kêu khác êm ái, tiếng kêu nọ thân yêu, thống thiết. Lá thư dưới đất đã được Mai lượm lên cầm nơi tay. Phải đọc tiếp, xem còn có gì nữa. Mai tưởng mình phải ghen ngào khi đọc tiếp lá thư. Nhưng không. Tiếng nói của Mai như một kẻ xa lạ nào, dội lại vào chính đầu óc Mai từng chữ một :

Mai ơi, em biết sao không, lúc đó anh nhìn sững vào khuôn mặt của xác chết trẻ trung đó, một tiếng kêu thê lương nào như của một người nào chứ không phải của anh nữa, mà anh nghe thấy. Rồi anh như điên cuồng, anh lật hết xác này tới xác khác. Anh lật mãi, lật và nhìn

mãi chừng đó xác chết anh lục soát không còn người nào có giấy tờ gì. Họ đã trở thành những kẻ vô danh mất rồi. Bạn bè trong khoá tưởng anh điên. Mà làm cái gì vậy, cái gì mà đi lật hết xác này qua xác khác vậy, dọn đi chứ. Nhưng không, anh không thể nào dọn được nữa. Không phải, không có Hải, nhất định thế. Anh ôm mặt và chạy thẳng một mạch vào trại. Sau lưng anh, anh nghe nhiều tiếng cười chế nhạo. Tiếng cười đó đuổi theo anh, bao kín anh cho đến lúc anh nằm thẳng cẳng như chết trên chiếc giường sắt.

Anh đã nằm thật im để tưởng tượng ra hình dáng em Hải. Nhưng làm thế nào anh hình dung được một Hải bây giờ. Khi mẹ bỗng nó đưa anh em mình đi ở Bến Sáu Kho Hải Phòng, nó mặc cái áo len đỏ, mới có 6, 7 tuổi.

Thôi, chuyện đã làm cho em khóc rồi phải không ? Anh xin lỗi em. mấy đêm nay anh không ngủ được. Sự ám ảnh càng ngày càng nặng nề đối với anh. Nhưng dù sao anh vẫn tin là em Hải còn sống. Em Hải chưa chết được, khi anh chưa chết, ông Nội bà Nội chưa chết. Mình phải tin như thế. Tin như thế để mà sống, để mà còn thương yêu được nhau, để còn hy vọng có ngày về Bắc nhìn thấy thầy mẹ.

Anh Lý có thể trở về sống được. Tại sao em Hải lại không biết được con đường đó.

Nhưng em cũng đừng nói cho ông bà biết việc này. Bà mà nghe trại anh bị tấn công, chắc bà xỉu luôn quá.

Anh nhớ nhà ghê lắm. Nhưng anh biết mình đã lớn rồi, đâu trẻ con để ngồi khóc. Anh cũng đã viết cho Hồ một lá thư, gửi đi ngày kia, nhưng chắc lá thư sẽ đến sau lá này.

Quên nói với em một chuyện nữa là trong bọn khóa sinh với anh, có một tên đoán tử vi hay không chịu được. Lần sau, nhớ có lên thăm anh, em nói ông Nội lục lá số tử vi lấy cho anh hỏi còn nhỏ để nó đoán xem sao. Biết đâu mình biết trước được số phận anh em mình. Như trong số tử vi có ghi là năm nay anh phải bỏ văn theo võ thì mới tốt đó.

Em nói với chị Phấn chỉ nên mua cho anh ít quà thôi, cơm trong này anh ăn đã quen và đã ngon miệng. Thức ăn ở đây thì hỗn tạp lắm, nhưng nếu chị gửi thì chỉ nên gửi trái cây thôi. Đời lính phải tập gian khổ cho quen, chắc thằng Hồ đã nói với em những điều ấy.

Anh sợ em sẽ buồn sẽ khóc vì những điều anh viết ở trên. Nhưng anh cũng nói thêm một điều cho em yên lòng là anh cười được rồi, cười được và ngủ lại được nữa. Làm sao lại dại dột đi nghĩ tới những điều bi thảm như thế. Phải không em.

Cho anh gửi lời thăm cả nhà, ông bà, cô Thoa, anh Lý và tất cả.

Mai gấp lá thư lại. Ngoài sân như vừa bùng lên chút ánh sáng còm cõi của buổi chiều leo lét trên khoảng đường sắt sửa soạn nhường chỗ cho ngọn điện đường đang chờ đợi. Bà Nội vẫn còn nằm lặng lẽ với nước mắt, ông Nội vẫn ngồi yên vị trí cũ. Còn cô Thoa, cô nhìn Mai, nhìn lá thư, và khi biết thư đã hết rồi, cô đưa mấy ngón tay lên bẻ rắc rắc. Tiếng bẻ ngón tay vang giữa sự yên tĩnh làm ông Nội như chột tỉnh. Bà Nội lại khóc tằm tức và đưa tay chùi mắt. Ông Nội đứng dậy, bỏ chỗ ngồi nơi cái ghế kê gần hầm cát, đi lại ngồi chung với cả nhà nơi cái đi-văng. Và ông đưa bàn tay nhăn nheo lên sờ trán bà :

- Coi chừng không khéo bà nó đau lại thì phiền lắm.
- Không đâu ông. Tôi còn khỏe lắm.

Nói xong bà lại khóc. Ông Nội đi vào với cái ra-dô, cái điều thuốc lào và mấy tờ báo. Cô Thoa xuống bếp dọn dẹp. Mai ngồi với bà, thoa dầu ấm lưng cho bà. Một lúc sau bà Nội chợp mắt ngủ. Mai không khỏi ngạc nhiên. Tại sao bà có thể ngủ dễ dàng quá ? Bà ngủ mà trên mi còn đọng những giọt lệ. Mai ngồi ngắm khuôn mặt bà, đưa tay sờ mặt bà. Bà Nội sao mà dễ thương

đến thế. Bà đã làm một việc lớn lao quá : bà sinh ra mẹ, mẹ sinh ra Mai. Vậy mà bây giờ bà chỉ còn bộ xương thể này, gượng gượng sống và chờ đợi. Mai gục đầu vào ngực bà, lùa tay vào tóc bà, vuốt vuốt làn da nhăn nheo nơi trán, nơi má bà, sờ rầm từng nốt da đồi mồi, từng tàn nhang mốc meo. Đó là những biểu hiệu cũ kỹ của hạnh phúc, thứ hạnh phúc yên lành, bình dị, bền bỉ, tự nhiên có sẵn trong đời sống, nhưng phải tinh lắm mới nhìn thấy, mới hưởng được.

Tối đó cô Thoa ngủ chung với bà, Mai ngồi một mình trên căn gác rộng. Lúc này đối với Mai căn gác vừa nóng vừa chật đó lại rộng mênh mông. Mai đọc đi đọc lại lá thư của anh Đoàn và không cầm được nước mắt. Em Hải, khuôn mặt mờ mịt, nhưng sao trong điểm sáng nhỏ nhấp nháy trong đầu Mai, khuôn mặt em Hải lơ mờ, tươi tắn, vui cười, lúc nào cũng nhấp nháy theo. Rồi khuôn mặt Hồ, khuôn mặt thầy mẹ, cứ quay cuồng trong đầu óc Mai mãi.

Bắt đầu từ sáng hôm sau là bà Nội ốm nặng. Thì ra giấc ngủ dễ dàng chiều hôm trước chỉ biểu lộ sự yếu đuối đến cùng cực. Vào nửa đêm, bà thức dậy kêu khát nước và khóc như một đứa trẻ. Bà không ngớt kêu tên thầy mẹ, gọi tên thằng Hải. Đôi lúc, mê sảng, bà hát những bài ru em miền Bắc, như đang dỗ giấc cho đứa

cháu nhỏ dại. Ông Nội nhìn thấy sự đau đớn leo lét của bà cũng không thể nào cầm được nước mắt. Bà bỗng nhiên in hệt một đứa trẻ con, chân tay bà nhỏ nhắn, tinh thần bà u mê và bà khóc lóc, vùi vĩnh. Nhưng có lúc, khi đã tỉnh lại đôi chút, bà chỉ nằm lịm người đi và nước mắt không ngừng chảy trên đôi má nhăn nheo và vành mắt thâm quầng, sâu hoắm. Cả nhà chạy đôn đáo đi tìm thầy tìm thuốc.

Chú Vạn lại lái cái xe cũ kỹ tới đậu trước sân, nơi cây trướng cá. Mấy ông bác, mấy ông chú lại thường xuyên lui tới. Chị Phấn dẹp cả sạp vải, bắt thằng Cu Tý ở nhà với các anh chị nhớn của nó, sang ở luôn tại nhà săn sóc bà Nội. Nội việc dùng thuốc mà cả nhà cũng đủ cãi vã nhau om sòm. Không khí gia đình bỗng nặng nề, đầy tiếng khóc, đầy sự hờn dỗi, cãi vã. Ông Nội đôi lúc cũng không dấu được sự căm giận, chị Phấn yên lặng đến làm lì. Còn Mai đối với cô Thoa thì vẫn đều đều cãi nhau, hết đêm nhau lên gác lại lôi xuống nhà bếp. Cô Thoa quá quắt lắm, cô nói vì lá thư anh Đoàn mà giết bà Nội, mẹ của cô, Mai cũng không dẫn được. Mẹ của cô chẳng phải là mẹ của thầy, là bà của Mai sao.

Mai cãi với cô thì cô lại mím môi, trợn mắt, đưa tay lên ngực mà hét như đứt hơi :

- Thì không ai giết hết, nó giết, nó giết.

Và cô lại ôm mặt, chúi nhủi một góc mà khóc. Mai cũng mệt mỏi lắm rồi, không còn sức để thương cô nữa. Chú Vạn thỉnh thoảng thấy hai cô cháu hăm hè với nhau cũng phải gắt :

- Chúng bây làm cái gì thế ? Làm như thế rồi có được gì không đã chứ. Mới có một chút đã rằm lên, cả thế giới, cả thiên hạ người ta chết, người ta khổ chứ bộ.

Những lần như thế ông Nội lặng lẽ rút một hơi thuốc Lào, rồi rút vào với cái ra-dô, ông bắt đầu sốt ruột với cái hội đàm ở đâu đâu, và ngóng các tin tức của các đài ngoại quốc. Ông thức rất khuya, nhưng nhiều khi nửa đêm Mai thấy ông ngồi dậy, như định gọi cả nhà dậy báo một tin tức gì, rồi ông lại thở dài, nằm xuống gác tay lên trán.

Bà Nội bệnh mỗi ngày mỗi nặng thêm. Cho tới hôm thứ tư, sau một đêm bà thôi khóc nằm lịm đi trong một giấc mê mệt, sáng ra, bà bắt cả nhà ngồi quanh bà, và bà nói bằng một giọng hết sức trịnh trọng :

- Phải cúng ông ời, Phải cúng. Tôi nằm mơ tôi thấy thằng Hải nó tìm về với tôi. Nó đứng nơi cửa rồi nó đi vào nhà. Đúng rồi, nó mặc đồ nhà binh mà. Nó mặc đồ như thằng Phước, nó đội cái mũ, nó có gắn lon nữa. Ờ, nó đi giày như đôi giày thằng Đoàn. Cái chân nó giống

cái chân thẳng Đoàn lăm. Nó khóc nó nói phải cúng cho nó. Không, ông phải cúng cho nó không thì... thì tôi không về Bắc, tôi không thèm đợi hòa bình nữa, tôi chết, tôi đi theo nó cho ông coi...

Ông Nội cố giải thích cho bà nghe là đó chỉ là vì thương nhớ quá rồi đâm ra mộng mị, nhưng bà Nội nhất định không tin. Chú Vạn ghé nhà nghe ông Nội kể lại thì cười nổi với bà :

- Bác nằm mơ sai rồi, lính Việt cộng đâu có đồ nhà binh như lính quốc gia, bác lo quá rồi mơ đó.

Nhưng bà Nội vẫn nhất định tin tưởng :

- Tao nói gặp là tao gặp. Nó không có áo quần thì nó mượn của bạn bè nó thiếu gì. Nó mượn của lính quốc gia. Bộ về dưới âm phủ cũng đánh nhau nữa hay sao mà mày không tin tao nói, hờ cái thằng Vạn gần dỡ kia.

Rồi bà kể lại :

- Nó nhớn lăm, sao mà nó giống cái thằng anh nó thế không biết. Ban đầu bác tưởng Đoàn về, sau nó nói nó là thằng Hải. Nó khóc nữa, nó nói làm sao nhấc về cho bố nó biết. Trời ơi, ai mà nhấc dùm đây trời.

Nước mắt bà Nội lại tuôn ra dàn dụa, tay chân da thịt bà càng ngày như càng co rút lại. Đôi khi nhìn bà nằm đắp chăn kín mít, Mai thấy bà như một đứa trẻ con. Vào đời, lớn, đau khổ, trước khi chết không răng, không trí nhớ, không khôn ngoan, tay chân lóng ngóng in hệt như đứa trẻ. Bà Nội cũng đã như thế. Bà lại thường nói những câu rất ngây thơ nữa. Chẳng hạn như bà hỏi Mai : Hôm nay trời nắng lớn không cháu. Mai trả lời nắng lớn thì bà nói : Ừ, nắng to như thế này hồi xưa hồi xưa ở Bắc, hồi bà nhỏ xíu đó, bà đi tắm sông, tắm sông mát lắm.

Hoặc bà hỏi Mai có thích đánh thẻ, hay nhảy dây không, hồi xưa bà chơi những môn đó giỏi lắm. Bà thích bắt chuồn chuồn, thích đi hái trộm mơ. Rồi bà kể chuyện thầy hồi nhỏ : Nó buống hơn thằng Đoàn nhiều, lúc nào cũng chạy rong, giờ ăn đi gọi nó tìm cả làng không thấy.

Cứ những chuyện xa xưa vậy đó, mà bà Nội kể đi kể lại, như là chuyện mới xảy ra hôm qua, làm đôi khi Mai không cảm nổi nước mắt. Càng thương bà bao nhiêu, Mai càng xót xa bấy nhiêu. Mai viết thư cho Hồ, kể chuyện bà Nội bị bệnh.

Có lá thư Hồ viết về, kể chuyện trên đơn vị của Hồ ở Tân Cảnh có tổ chức một đêm liên hoan thật vui. Mai đọc cho bà Nội nghe. Tức thì bà lại hỏi :

- Liệu thằng Hải đi lính nó có vui được vậy không nhỉ.

Chuyện gì thì chuyện, nhưng cả nhà không thể làm lơ chuyện cúng với bà được. Bà nhắc đi nhắc lại mãi :

- Phải cúng ông ạ. Ông không lo thì tôi lo. Rõ ràng thằng Hải nó về nó đòi cúng. Tính nó hồi nhỏ đòi gì là đòi cho bằng được. Ông nhớ hồi tôi về Hải-Phòng nó lăn cù ra giữa nhà đòi đi theo đây không ? Không cúng cho nó là tôi không thể chợp mắt nổi.

Ông Nội không còn cách gì khác, đành nhìn lên cuốn lịch Tam Tông Miếu trên tường, rồi bỗng ông giật mình:

- Ồ, tháng bảy rồi thật bà. Tháng bảy ngày rằm xá tội vong nhân. Thôi, để tôi cúng.

Thế là ông Nội phải đứng ra lo việc cúng nhưng ông Nội đã đổi ý nghĩa buổi cúng cầu siêu thành buổi cầu an cho Hải cho anh Đoàn và cả Hồ nữa. Bà Nội tỏ ra vui mừng lắm.

Họ hàng hôm đó đến không được đông lắm nhưng có anh Lý, chú Vạn. Chú dẫn một người bạn cũng nhà báo đến, và trong khi cúng hai người ngồi nói chuyện thời cuộc. Thỉnh thoảng ông Nội cũng hỏi chen một câu. Bà Nội bắt cô Thoa là chiếc áo gấm xanh rộng thùng thình, Mai thương bà vô hạn. Bà mặc áo đẹp nhưng không còn sức để đi đứng được nữa. Chú Vạn đã rước được mấy vị sư, đến tụng niệm cầu an cho em Hải. Bà Nội nghe kinh có lúc cứ tưởng đó là kinh cầu siêu, và khi mấy nhà sư đọc kinh bà lại nằm khóc âm thầm. Bà hướng đôi mắt tới bàn thờ, kê sát hằm cát, bằng con mắt vô cùng thành khẩn.

Rồi bà khóc lóc kêu tên em Hải. Nhớ ngày nào cháu đỏ hỏn trên tay bà. Nhớ ngày nào cháu nhức đầu sổ mũi. Nhớ ngày nào mẹ cháu đánh cháu một roi mà ruột bà như bị ai cắt đứt ra. Thảm quá, cháu vào Nam mà chi. Đứa nào bắt cháu vào. Bà Nội vừa khóc vừa kể lể và bắt Mai lạy trước bàn thờ. Anh Lý đứng khoanh tay sau lưng mọi người. Khi thấy bà Nội khóc lóc, Mai ái ngại nhìn anh, và anh mỉm cười lại, nụ cười buồn bã nhưng cũng đầy thương yêu. Mai thấy mình như hòa tan vào không khí thiêng liêng của buổi cúng, hòa tan trong tình thương yêu và trong cả nỗi tủi nhục mà cả nhà đang chịu. Phải, ở đâu có đau khổ mới nở ra thương yêu, sự thương yêu mới có giá trị. Mai khóc âm thầm

mà cũng kiêu hãnh âm thầm : tôi chẳng thương yêu là gì, bà Nội chẳng thương yêu là gì. Chúng tôi sẵn sàng đau khổ và cũng sẵn sàng thương yêu, thương yêu nổi cả máu mủ của cuộc chiến tranh này nữa.

Nhưng rồi, giữa buổi cúng cầu an, mà bà Nội tin là cầu siêu, bà lại nhìn anh Lý và hốt hoảng hỏi :

- Liệu thằng Hải nó còn sống không hở cháu ?

Anh Lý ngồi xuống cầm tay bà, chiếc tay xương xẩu khuất trong tay áo rộng :

- Cháu tin là Hải còn sống.

- Sao cháu tin vậy được ?

Anh Lý chỉ vào ngực :

- Cháu còn sống đây này. Biết đâu giờ này Hải chưa vào tới miền Nam thì sao. Tuổi trẻ chán gì người, đi đông lắm chứ đâu phải chỉ một mình em Hải.

Bà Nội luống cuống :

- Ồ nhỉ. Nào đâu tao có biết, nhưng mà rõ ràng thằng Hải nó về, nó về thật mà, nó giống thằng bố nó ngày xưa như tạc làm sao nhầm được, hở trời.

Bà Nội nói xong lại khóc và nằm lịm người đi. Trước khi chưa cúng, bà Nội cũng đã quay quắt, nhưng bây giờ cúng rồi bà Nội lại quay quắt hơn. Mai biết trong lòng bà đang xáo trộn bao nhiêu buồn khổ, lo lắng và cả hối hận nữa.

Lúc Mai quỳ trước bàn thờ, bên cạnh anh Lý, nhìn trầm hương nghi ngút, tiếng chuông mõ nhịp nhàng, lòng Mai bỗng xúc động mạnh. Lúc này giả dụ linh hồn em Hải có thực, đang đứng lẫn quắt ở đâu đây... Không, nếu giả dụ không có, thì trong căn nhà bé này cũng đã quy tụ biết bao nhiêu oan hồn kẻ Nam người Bắc. Một biển cô Mậu Thân, bao nhiêu người chết, rồi những đợt tấn công, rồi cuộc chiến tranh này đã vùi lấp bao tuổi trẻ. Mai muốn biết khuôn mặt anh Lý lúc này ra sao, nhưng không quay lại được. Chú Vạn quỳ sau Mai thì thầm : Đĩa xôi bự quá, ai nấu đó ? Một lát chú lại nói : Mày coi thằng Lý nó quì, đồ vô thần quì có khác.

Mai biết là chú Vạn cũng đang nghĩ một điều gì đó, và chú muốn che lấp. Cúng xong chú Vạn không kịp ăn cơm, cùng người bạn lên chiếc xe lộc cộc đi mất. Mai cố giữ anh Lý lại. Hôm nay là ngày nghỉ mà, ở lại không sao đâu. Mai năn nỉ mãi anh Lý mới chịu ở lại. Chính Mai, Mai cũng sợ không khí ngột ngạt này, làm sao anh Lý chịu cho nổi.

Buổi tối sau khi cùng với cô Thoa dọn dẹp và hâm hê nhau ở dưới bếp, Mai bỏ lên gác với anh Lý. Anh đang ngồi trên chiếc chiếu trải trên sàn gỗ, anh đánh đàn và hát sê. Mai ngồi xuống bên anh. Đợi anh dừng tiếng hát, Mai hỏi :

- Anh nghĩ sao về buổi cầu an hôm nay ?

Anh Lý cười :

- Sẽ có ích cho Hải, nếu Hải còn sống.

- Anh tin Hải còn sống không ?

- Khỏi lo, nếu còn sống nó sẽ mò về như anh cho coi. Thằng đó cũng mê hát hồng lắm.

Hình như có một sợi tơ nào trong người Mai vừa rung lên. Anh Đoàn cũng thế. Thầy cũng thế. Bà Nội vẫn thường than thở : «Nó mà kháng chiến kháng chiếc gì, chỉ vì mê hát hồng mà vậy. Đạo xưa cứ mỗi lần bọn cán bộ về hát múa trong làng là không còn tìm thấy nó đâu cả. Họp đàn họp chợ suốt ngày».

Bà Nội nói vậy, nhưng Mai vẫn nghĩ khác. Có thể quả thật thầy đã mê kháng chiến. Nhưng sao đã kháng chiến mà bây giờ ngoài Bắc thầy lại về dạy học, sống đạm bạc, tâm thường, như anh Lý đã kể.

Mai lại quay sang anh Lý hỏi tiếp :

- Lúc mấy thầy đọc kinh anh cảm động không ?

- Cảm động chứ. Khi ấy anh nhớ đủ thứ.

- Anh nhớ những gì vậy ?

- Nhiều lắm. Nhớ gia đình ngoài Bắc. Nhớ những người bạn chết rải rác dọc đường. Không biết bao giờ những oan hồn ấy mới có dịp về Bắc.

- Vậy là anh nghĩ cuộc chiến tranh này không bao giờ chấm dứt được sao ?

Anh Lý trầm ngâm :

- Không. Anh chả nghĩ gì cả.

Tự nhiên, Mai phấn khởi một cách hết sức ngây thơ :

- Em thì khác. Em tin cuộc chiến tranh này sắp chấm dứt rồi. Mình phải về Bắc chứ anh ? Nghe tin hòa bình, chắc bà Nội khoẻ lại như con gái quá anh ạ.

Anh Lý cười, nụ cười thật dễ dãi. Mai thấy anh dạo này có vẻ khá hơn, bớt xanh xao hơn hồi mới gặp. Mai tiếp tục câu chuyện :

- Rồi khi ra khỏi Trung Tâm anh định làm gì ? Có tính đi lính không ?

- Không. Ở ngoài Bắc anh cũng không muốn đi lính, tại bắt buộc thôi. Có lẽ anh sẽ xin làm ở Nha Công Tác, hoặc vào một đoàn văn nghệ nào đó.

- Lúc anh ra thì yên rồi.

- Mai thật dễ thương. Dễ thương nhờ tính dễ tin đó..

Mai lắc đầu :

- Không phải tin đâu mà em có linh tính.

- Linh tính thế nào ?

- Em nói không được.

Anh Lý đứng dậy. Anh nói ra đứng nơi cửa sổ một chút cho mát. Mai đi theo anh, hai anh em nhìn xuống mặt sân rộng, rồi tới con đường sắt, và những mái nhà cao thấp chen chúc nhau bên kia đường. Ngọn đèn đường đã bật sáng, soi rõ một khoảng đường sắt nằm êm rơ. Anh Lý lại trở về buổi cúng ban chiều :

- Lâu lắm rồi anh mới trông thấy một buổi cúng cầu an. Hồi nhỏ hay xem ở chùa. Bây giờ thấy lại cảm động ghê.

- Anh thấy lễ cầu an với cầu siêu có khác nhau gì không ?

- Anh không phân biệt được. Chỉ thấy cảm động lắm.

- Lúc đó anh nghĩ gì. Mà em thấy anh làm sao ấy. Chú Vạn cứ chỉ anh rồi bảo : «Mày coi, đồ vô thần quí có khác».

Anh Lý cười :

- Có lẽ lạ thật. Lúc nghe kinh rồi lạy trước bàn thờ, không hiểu sao anh cứ nghĩ lắm cảm đủ thứ.

Giọng anh Lý bỗng như âm thầm hơn :

- Em biết, ngoài mặt trận chết như rạ. Nếu phải cúng cầu siêu cho các oan hồn, chắc không còn đủ đất mà đặt bàn thờ. Chỗ nào cũng có người chết.

Mai vịn tay vào thành cửa sổ, nhìn ra ngoài đêm tối. Những mái nhà âm thầm chìm trong đêm cao thấp. Bên những dãy lầu cao, là những mái nhà lụp xụp chen chúc nhau. Mai nói với anh Lý :

- Không hiểu sao cứ mỗi lần em đứng đây nhìn xuống những mái nhà kia là em lại cảm động. Anh cứ nhìn mà coi, dưới mỗi mái nhà kia là cả một gia đình như gia đình mình. Cũng có đủ cha mẹ, anh em, vợ chồng,

con cái. Họ cũng có bàn thờ, cũng thương nhớ người xa cách, cũng cúng giỗ người chết, cũng lo lắng, mưu sống... Anh thấy không, họ cộng với gia đình mình là thành phố, là quê hương, tổ quốc..

Trong bóng tối thấp thoáng, anh Lý nhìn Mai thật êm đềm :

- Cảm động thật chứ. Nhưng cô làm tôi có cảm tưởng đang nghe một thi sỹ nói chuyện. Cô nói có vẻ thi sỹ lắm..

- Anh đừng có làm em ngượng. Anh Đoàn thấy em tôi hay ra đứng ở cửa sổ này nhìn trời nhìn đất, vẫn chê em là đứa mơ mộng.

Hai anh em không hẹn bỗng cùng nhìn lên trời. Trăng đã lên phía sau một khu nhà lầu cao. Vàng trắng thật tròn, long lanh tỏa ánh sáng trên vòm trời mênh mông. Anh Lý nói :

- Cô coi, vậy mà đã rằm tháng bảy rồi đây. Tháng bảy ngày rằm xá tội vong nhân. Mùa này ở ngoài mình là mưa dầm dề...

- «Tiết tháng bảy mưa dầm sùi sụt» mà anh. À, mà anh nhớ bài «Văn tế thập loại chúng sinh» của Nguyễn Du không anh.

- Nhớ chứ. Cô chưa biết khi dạy học ở ngoài Bắc tôi dạy văn chương à. Năm kia, hồi lễ kỷ niệm 200 Nguyễn Du, tôi bị nhà trường bắt ra đọc văn tế thập loại chúng sinh giữa buổi lễ, phải bỏ ra cả đêm để học cho thuộc. Không ngờ sau này suýt tý nữa mình cũng thành oan hồn.

Giọng Mai bỗng náo nức :

- Vậy anh đọc lại cho em đi anh. Em chưa bao giờ được nghe đọc văn tế đúng giọng...

Hai anh em đứng sát vào nhau hơn bên khuôn cửa sổ. Mai thúc dục hơn hai ba lần, rồi anh Lý lấy giọng. Anh đọc nhỏ, giọng kéo dài lên xuống thê thiết :

Tiết tháng bảy mưa dầm sùi sụt
Toát hơi may lạnh buốt xương khô
Nào người thay buổi chiều thu
Cành lê trắng bạc, lá ngô rụng vàng
Đường bạch dương, bóng chiều man mác
Dặm đường lê lác đác sương sa
Lòng nào lòng chẳng thiết tha
Cõi dương còn thế nữa là cõi âm.

Cõi dương còn thế nữa là... Ánh điện của thành phố hắt lên đang rực rỡ bỗng nhoè nhoẹt. Vàng trắng vừa

lên đang long lanh bỗng mờ mịt. Anh Lý đứng sát cạnh Mai, nhưng giọng anh như từ một cõi xa xôi nào vọng về :

Trong trường dạ tối tăm trời đất
 Cô hồn thường phảng phất u minh
 Thương thay thập loại chúng sinh
 Hồn đơn phách chiếc lênh đênh quê người
 Hương lửa đã không nơi nương tựa
 Hồn mò côi lần lửa bảy niên
 Còn chi ai khá ai hèn
 Còn chi mà nói kẻ hèn người ngu.

Không khí trên căn gác bỗng âm u hẳn đi. Hay là những oan hồn vất vưởng đâu đó nghe tiếng tụng niệm của anh Lý đang kéo nhau về đây.

Hai tay Mai bầu lấy song cửa, nước mắt dàn dụa. Nhưng tiếng anh Lý vẫn không chịu ngừng lại, như còn muốn kêu gọi thêm những hồn oan trở về. Nào những mái sa, ngói lờ, những trâm gãy bình rơi, những cô hồn thất thủ dọc ngang, những tên rơi đạn lạc, thịt nát máu trôi, những nắm xương vô chủ, những bó đóm đưa đêm, những hồn đường phách xá...

Nước khe com vắt gian nan
 Dãi dầu nghìn dặm, làm than một đời

Buổi chiến trận mạng người như rác
Phận đã đành đạn lạc tên rơi
Lập loè ngọn lửa ma trời
Tiếng oan vắng vắng, tối trời càng thương...

Giọng anh Lý càng lúc càng như dài hơn, xa hơn, nghẹn ngào hơn. Rồi không biết vào một giây phút nào, hai song sắt mà Mai đang nắm chắc trong tay bỗng thấy lạnh lẽo quá, ghê rợn quá, và Mai thốt rùng mình, buông hai chân song, chụp lấy tay anh Lý, kêu lên :

- Anh Lý. Thôi anh...

Giọng anh Lý đang kéo dài thống thiết ở câu «người trôi nước lũ, kẻ lây lửa thành», đột ngột dừng lại như một giây đàn bị đứt. Cánh tay anh đang bị Mai bắt chặt, anh để yên, nhìn Mai, mỉm cười :

- Em lại khóc rồi đấy, phải không. Biết ngay mà...

- Anh nhìn tay em đây này. Em nổi gai ốc cùng người. Anh mà còn đọc thêm vài phút nữa, chắc em chết mất. Em thấy như có không biết bao nhiêu oan hồn ùa về đây...

Anh Lý gỡ tay Mai ra, rồi dùng cả hai tay anh nắm chặt lấy bàn tay còn run rẩy của Mai :

- Ấy là cô sống ở thành phố từ nhỏ mà còn thấy vậy đó. Còn những nơi khác. Cô biết, có nơi, trên một cánh đồng, có hàng trăm xác chết chồng chất. Hồi cuối năm ngoái, có lần tôi đứng ở một thung lũng dưới chân đồi, máu ngập đến mắt cá chân.

Mai nhìn anh Lý, dào dạt tình thương yêu thân thiết. Mai muốn nói một câu nào đó để an ủi anh, nhưng sao thấy mình yếu đuối quá. Mai rút tay khỏi tay anh, lau nước mắt.

Đêm tháng bảy dần dần trong sáng trở lại.

Một lát, Mai nói với anh Lý :

- Em có con bạn người Huế, nó kể chuyện ở Huế có ngày 23 tháng 5 là ngày thất thủ kinh đô, cả thành phố đều cúng cô hồn, đâu đâu cũng có cháo thí, vàng hương, cầu kinh. .

Thấy anh Lý không trả lời, Mai nói tiếp :

- Lại còn ngày mừng 2 tháng một, ngày chiến sĩ trận vong nữa anh.

Anh Lý trầm ngâm một lát, rồi bảo Mai :

- Chưa hết đâu cô. Nước mình còn cần biết bao ngày như thế nữa. Cô coi, hồi kinh đô thất thủ, ba bốn trăm

người chết, ăn thua gì với hồi tết Mậu Thân vừa qua, cả chục vạn người...

- Ghê quá đi, anh !

Ghê quá đi. Mai kêu lên và rùng mình trước.

Đêm nay, trong bầu không gian vô tận, trên quê hương mênh mông này, có biết bao nhiêu oan hồn đang vất vưởng. Anh Lý kể thêm cho Mai nghe về những xác chết rải rác giữa rừng, những người đi có tên tuổi, mà chết vô danh, vô thừa nhận. Anh Lý nói đúng. Phải có một ngày nào cho họ. Đâu phải chỉ có chiến sĩ chết để mà có một ngày chiến sĩ trận vong, một ngày kinh đô thất thủ. Còn có biết bao những bà mẹ già, những bào thai, những con trẻ chưa kịp nuôi lớn cũng đã chết. Nhất định phải có một ngày cho tất cả các oan hồn. Khi hòa bình trở lại, bao nhiêu oan hồn sẽ vào Nam, bao nhiêu oan hồn sẽ ra Bắc.

Bầu trời đang êm đềm, bỗng đỏ rực lên. Một trái hỏa châu đang bùng cháy trước mặt hai anh em. Mai lặng người : Biết đâu em Hải, anh Đoàn, Hồ... Liệu trong đám oan hồn vất vưởng ấy có tôi không, có gia đình tôi không ?

CHƯƠNG V

Sau buổi cúng cầu an, bệnh bà Nội không những không thuyên giảm mà càng ngày càng nặng. Chỉ một tuần sau, thì bà Nội đã như ngọn đèn lụi hết bấc, chỉ còn hờ hững dính tia lửa xanh lè, mỏng manh.

Ông Nội không còn hy vọng gì nữa và đã bắt đầu quay quắt, nóng nảy vô cớ. Như buổi trưa, ông đang nghe ra-dô loan tin về hội đàm Ba Lê, bỗng ông đá cái ra-dô rơi xuống đất. May mắn thay, nó chỉ nứt cái vỏ ngoài thôi, và vẫn còn kêu tiếp tục. Mai phải nhanh tay tắt máy và nhặt cất đi một nơi khác. Đến chiều, ông Nội dịu lại, đi tìm, Mai mới dám đưa ra.

Ông Nội mời một ông bạn thuốc Bắc nổi tiếng về bắt mạch cho bà. Khi bắt mạch xong, ông thầy nói nhỏ gì đó mà ông Nội đưa tay lên quệt nước mắt. Mai nghe tiếng được tiếng không. Hình như ông Nội than thở là bà vẫn còn oán ông bỏ nhà bỏ cửa mà đi...

Cô Thoa đã bắt đầu khóc, mắt cô đỏ hoe và bậ đầu cô gây gổ đó. Mai cũng không dẫn lại được. Khi một mình trên gác hay ở dưới bếp với cô, Mai cãi lại kịch liệt, và nhiều lần cô Thoa như muốn xô lại Mai mà đánh, nhưng chắc thấy đáng điệu hùng hổ của Mai cô cũng

đâm ngán, chỉ hàm hè mà không dám động thủ trước. Mỗi lần chị Phấn bắt gặp lại kêu trời và khóc. Mai hồi hận, định bụng từ nay nhin cô Thoa cho nó yên nhưng cứ thấy cô nổi sùng là Mai lại nổi sùng theo liền. Chị Phấn sang ở luôn nên tụi nhỏ sang theo, nhà cửa suốt ngày đầy tiếng con nít khóc, lè nhè. Ông Nội không còn sức để chơi với thằng Cu Tý nữa, mà hấn cứ đi theo ông, cầm vạt áo mà khóc, mà làm nũng. Đôi khi cô Thoa cúi tiết giựt áo ra, dúi nó vào một góc và hét :

- Mấy cái con ranh con lộn, ở đâu mà làm quỷ làm ma trong nhà này.

Mai xót cháu, muốn cãi lại, nhưng nó cũng là cháu cô Thoa nữa. Chị Phấn cay đắng nhưng cũng chỉ biết làm thinh. Cô Thoa suốt ngày ngồi bên cạnh bà. Đôi khi Mai nhìn thấy cô mân mê coi trầu, đôi mắt vụt đăm chiêu rồi vụt hần học, Mai càng điên tiết, bộ không có chồng rồi làm bà cô án ngữ mãi sao.

Bà Nội đã bắt đầu khi mê khi tỉnh. Ông Nội nhờ Phước xin cho anh Đoàn về vài hôm để còn kịp gặp mặt bà Nội. Phước hứa lo giúp. Nhưng đến ba ngày sau vẫn chưa thấy gì. Buổi trưa, khi tỉnh cơn mê, bà Nội khóc và ngỏ ý muốn cả nhà ngồi lại quanh bà. Bà ngược đôi mắt lơ lơ nhìn từng người, khi gặp khuôn mặt ông Nội, bà khóc, nói :

- Ông ơi, chắc tôi không cùng về Bắc được với ông rồi.

Ông Nội cũng không cầm được nước mắt. Bàn tay xương xẩu của ông đặt nhẹ lên trán bà :

- Không, bà phải sống để ra Bắc cùng tôi. Bà sắp khoẻ lại rồi đấy mà.

Bà Nội thở một nhọc, cô cầm tay ông Nội đặt lên ngực :

- Tôi biết tôi sắp chết mà. Hôm qua tôi nằm mơ thấy bà hiện về nói tôi đã tới tuổi về châu bà rồi. Tôi ít khi mê đồng bóng, không tin nữa, nhưng tôi nghe lời bác Nghị gái thờ bà, bôn mạng đàn bà, mà không ngờ bà về bà báo cho biết thật.

Bà Nội nói một hơi rồi một lả, nằm thở dốc. Cô Thoa khóc nấc lên, cúi xuống mặt bà Nội và nước mắt rơi lã chã :

- Mẹ ơi, mẹ đừng chết, mẹ bỏ con, con sống với ai.

Đang thù ghét cô Thoa, Mai bỗng rung động cả người vì lời nói đó. Phải, đâu chỉ có một mình cô mất mẹ. Mai mất bà, ông Nội mất bà, anh Đoàn, anh Lý... Chị Phấn thì ngồi dưới chân bà Nội mà sụt sùi. Bà nhìn chị Phấn :

- Cháu đừng lo cho bà, bà già rồi, bà không gượng được nữa đâu. Nên về bên chồng mà lo cho gia đình chồng. Thờ phụng cha mẹ bên chồng cũng như bên mình nghe cháu.

Chị Phần vừa dạ vừa khóc. Bà Nội tỏ ý bảo Mai đứng gần bà. Bà đưa tay vuốt mặt, vuốt tóc Mai, rồi ôm ghì đầu Mai vào ngực bà :

- Tội nghiệp cho cháu. Đám cưới cháu bà không ăn trầu được rồi. Thằng Hồ có về thì nói bà nhớ nó lắm. Bà thương nó như thằng Đoàn.

Và bà nói với ông Nội :

- Tôi có chết thì khi nào yên cứ cho nó làm đám cưới, đừng để mãi tang tội nghiệp cháu nghe ông.

Cô Thoa không biết nghĩ sao, chạy lại kéo Mai ra rồi gục mặt lên ngực bà. Cô khóc : Mẹ ơi, mẹ đừng chết, bỏ con côی cút, chỉ mình con côی cút. Con khổ lắm mẹ ơi.

Bà Nội không nói gì, chỉ đưa tay vuốt tóc cô Thoa và mắt bà ứa lệ. Ông Nội kéo cô Thoa và bảo để yên cho mẹ mày nằm, làm gì mà ồn ào thế. Cô Thoa đứng lên thút thút rồi làm bầm than thờ.

Cả ngày hôm đó, bà Nội có vẻ tỉnh táo hơn. Bà bảo gọi tất cả các cháu rồi họp cả nhà lại cho bà thăm. Khi chú Vạn ghé qua, biểu bà một cân nho, bà bảo chia cho mấy đứa nhỏ ăn hết. Tụi nhỏ được ăn, dành phần nhau ồn ào. Bà Nội nhìn theo chúng, khuôn mặt gầy gò của bà đột nhiên như phất lên một làn sáng hồng hào, rồi bà cười. Nụ cười có vẻ rạng rỡ làm Mai bồi hồi. Bà Nội có vẻ tỉnh táo thật. Nhưng Mai chưa kịp mừng thì người bỗng nhói lên, chú Vạn đột ngột siết mạnh bàn tay Mai, nhìn bà Nội, rồi nhìn Mai. Con mắt chú Vạn không hiểu có một tín hiệu gì, nhưng Mai bỗng thấy một nỗi sợ hãi tràn ngập.

Đúng rồi. Làn sáng hồng hào trên khuôn mặt đã thóp lại của bà Nội chỉ là một làn hồi quang khác thường, và nụ cười của bà đúng là có vẻ gì sượng cứng. Mai nhìn sang ông Nội, bắt gặp ông khẽ lắc đầu. Cái lắc đầu của ông Nội không dấu được bà. Bà kêu tên anh Đoàn, rồi bắt Mai phải vào Trung Tâm Chiêu Hồi gọi anh Lý ra kể chuyện cho bà nghe. Bà bảo ông Nội :

- Tôi biết tôi mà ông. Tôi sắp được về hầu ông bà rồi. Tôi về trước, ông đừng có buồn.

Giữa buổi chiều, Mai phải vội vàng vào Trung Tâm Chiêu Hồi đón anh Lý. Mai đến nơi đúng giờ cơm, phải năn nỉ mãi mới nhờ được nhân viên trực đi tìm anh Lý.

Trong khi chờ ông Giám Thị cho giấy phép xuất trại, anh Lý dẫn Mai vào câu lạc bộ trong Trung Tâm uống nước. Ngồi nơi chiếc bàn nhỏ nơi cửa sổ câu lạc bộ, có thể nhìn thấy giòng sông nước đang lên đầy và Sở Thú xanh ngắt bên kia bờ. Buổi chiều xuống thật êm đềm. Các hội chánh viên từ khu nhà ăn ra, khăn mặt vắt vai, tha thẩn tụm năm tụm ba trên bờ sông hóng gió.

Thấy Mai đắm chiêu nhìn ra, anh Lý hỏi :

- Chắc cô ngạc nhiên thấy cảnh sông ở đây lắm nhỉ. Coi nhàn nhã vậy nhưng bận bịu lắm đấy. Tối nào cũng phải sinh hoạt, học tập, kiểm thảo. .

Mai nói với anh Lý là Mai đã vào đây một lần, đã trông thấy cái câu lạc bộ của Trung Tâm, rồi chột nhor ra, Mai hỏi anh :

- Bữa trước em với ông Nội cũng đã gặp ông giáo sư Tài ở đây, sao này giờ không thấy.

- Ông Tài lại mới phải đi Huế hôm kia. Ông đưa mấy cậu Bùi Thiện, Đoàn Chính ra trình diễn và nói chuyện ở Huế.

Có mấy hội chánh viên tạt vào câu lạc bộ, anh Lý chào hỏi và giới thiệu với Mai. Một vài anh thật trẻ, lễ phép gọi Mai là chị, khiến Mai không khỏi nghĩ tới em

Hải, và Mai bỗng thấy mình như lớn hẳn lên, già hẳn đi. Mai nói với họ : tôi cũng còn một đứa em bằng tuổi mấy anh, còn ở «bên kia».

Anh Lý nói :

- Anh hỏi cùng khắp ở đây, cả những người mới nhất, không ai biết em Hải.

- Nhưng anh có chắc là Hải vào rồi không ?

- Vào hay không thì anh có nhìn thấy đâu mà biết, nhưng khi anh đi thì Hải đã có lệnh gọi bổ sung công trường vô Nam.

Một người bạn anh Lý nói :

- Vào nhiều lắm, vào hết rồi. Nhiều khi chưa về tới. Hoặc chết rồi cũng nên. B.52 nó dội như mưa. Đừng nói gì bom, cực quá cũng đủ chết.

Một người trẻ tuổi khác đi đến, anh ta mặc một bộ py-da-ma xanh cũ kỹ, thấy anh Lý thì vừa vẫy vừa kêu :

- Ê, có phải cậu tìm một người tên Hải không ?

Anh Lý vội vã :

- Có, có. Đâu, đâu ?

- Nghe nói khi sáng có một người mới đưa về, còn bị bệnh sốt rét, cũng tên Hải. Nằm nơi căn nhà sau trạm y tế. Hỏi ông bác sĩ.

- Người như thế nào ?

- Nhỏ nhỏ, gầy gầy. Nghe nói ở ngoài đó thành phần sinh viên học sinh chi đó.

Tay chân Mai run lên. Mai nghĩ tới bà Nội đang nằm thoi thóp ở nhà. Bà sẽ sống lại. Nhất định bà sẽ khỏe lại ngay, nếu em Hải trở về thật. Mai kéo tay anh Lý :

- Đi anh, đi anh.

Mấy người bạn của anh Lý vừa nói vừa đi trước :

- Đi, đi tới xem thử sao.

Mai như bị lôi theo tay anh Lý. Một người chạy lui phía sau một dãy nhà. Một người đứng trước cửa một căn nhà nhỏ thấy mọi người đi hấp tấp, chặn lại hỏi :

- Cái gì vậy ? Đây là phòng bệnh mà.

Anh Lý đi tới trước :

- Thưa bác sĩ, cho tôi tìm một người tên Hải.

Anh chỉ Mai :

- Cô này là thân nhân.

Người đàn ông đứng tuổi có nước da vàng bệch nhìn Mai. Trước đó Mai được nghe một người nói nhỏ đó là bác sĩ, ông ta cũng hồi chánh. Mai ghen ngào, nói không ra tiếng :

- Cho tôi gặp em Hải tôi.

Viên Bác sĩ nói chỉ vào ít thôi. Mai với anh Lý đi vào. Máy cái giường sắt nằm sát tường. Viên Bác sĩ chỉ cho Mai một người nằm đắp chăn kín và bảo người này tên Hải. Anh Lý đi đến, Mai theo sau. Viên Bác sĩ lay vai người bệnh :

- Đây, có người thăm.

Tám chăn được kéo ra Một khuôn mặt còn trẻ, vàng vọt, mở lớn mắt ngơ ngác. Thôi, đúng em Hải rồi. Mai tiến lên một bước. Nhưng anh Lý nhìn chăm chăm vào mặt người thanh niên, đôi mắt anh tắt mất tia sáng mừng rỡ :

- Anh tên Hải.

- Vâng, tôi là Bạch văn Hải.

Anh Lý thả hai tay thông xuống, rồi buồn rầu xin lỗi người bệnh bỏ đi ra. Nước mắt Mai đã chảy quanh riềm mi, sự thất vọng làm Mai cứng người lại. Khi ra tới sân, mấy người xúm lại hỏi có đúng không, anh Lý lắc đầu. Mai như người mất hồn, theo anh đi bộ ra tới chợ Thị Nghè mới tìm được một chiếc tắc xi đi về nhà.

Lòng Mai thất vọng tràn trề. Tại sao người con trai đó không là Hải được. Tôi sẽ vác em chạy ra xe, đem em về nhà và đưa tới trước mặt bà Nội : Em Hải đã về rồi đây bà ơi. Bà mở lớn mắt, mở lớn hơn chút nữa, mới nhìn ra em Hải. Rồi nhiều chuyện sẽ xảy ra, bà Nội như có một chiếc đũa tiên gõ lên đầu, vùng ngồi dậy. Chúng tôi ôm lấy nhau cuống quýt, trộn lẫn vào nhau : anh em, ông bà... và nghe chuyện thầy mẹ, quê hương hết đêm này đến đêm khác, hết ngày này đến tháng khác.

- Lau nước mắt đi rồi vào nhà em Mai.

Xe đã đỗ trước cửa nhà bao giờ, Mai không hay nữa. Mai trả tiền xe và lau sạch nước mắt. Cả nhà vẫn đang xúm quanh bà Nội. Mai đẩy anh Lý tới trước. Chú Vạn cũng đã tới từ hồi nào. Có cả Phước nữa. Mai hỏi Phước:

- Anh Đoàn chưa về à ?

- Chưa chị. Cắm trại mà.

- Sao Phước đi được ?

- À, phi công lúc nào cũng bay bướm.

Mai gượng cười. Đến phút này mà Phước còn đùa được. Nhưng không, có lẽ không phải Phước nói đùa, mà hình như đó chỉ là một câu đã được ghi âm sẵn trong đầu, chạm tới thì nó bật. Mai ngồi xuống phía chân bà Nội, anh Lý đã bắc cái ghế ngồi trước mặt bà. Bà Nội đang lần tay tìm tay anh Lý :

- Thằng Lý đó hở ?

- Dạ, cháu là Lý đây.

- Cháu ơi !

- Dạ.

- Con đường đi về Bắc có xa không ? Sao mày vào đây được ?

- Dạ đi đêm đi ngày, cháu không nhớ hết nhưng cực lắm.

Mắt bà Nội hơi nhướn lên, một tia sáng vụt long lanh và cũng biến mất rất nhanh. Anh Lý đưa tay còn lại sờ lên trán bà. Cô Thoa cũng lấy khăn lau những giọt mồ hôi lạnh ngắt đang rịn trên vàng trán nhăn nheo của

bà. Khuôn mặt bà Nội, qua mấy tuần Mai không đủ thời giờ, đủ sức để quan sát, nay bỗng như rút hết thịt, nhăn nhúm những đường da xếp. Cô Thoa lau trán bà xong, đưa chén nước sâm đến, nhưng bà Nội xua tay :

- Thôi, đừng đổ nữa, để mẹ nghe chuyện, để mẹ nghe chuyện.

Giọng bà Nội bỗng khác lạ hẳn, giọng nói thật nhẹ như tự động phát ra, không cần được trợ lực bởi một sức gượng gạo nào. Bà hỏi thăm anh Lý đủ mọi chuyện, từ căn nhà ngoài làng, từ mấy gốc cây cũ, đến họ hàng, bà con cô bác. Đủ chuyện.

- Cháu có đi chùa Hương lần nào không ?

- Dạ cháu đi hồi nhỏ lớn lên chưa tới đó lần nào.

- Sau vườn bà có mấy cây cau, có mấy giây giầu không leo, có còn không ?

Anh Lý nói không suy nghĩ :

- Dạ còn chứ.

- Cái ao sau có cây sung nhón lắm, có còn không ?

- Dạ còn chứ,

- A, ông cụ Lập, có cô cháu dâu làm côm đẹp chắc đã qui tiên rồi nhỉ.

- Dạ.

- Cháu xích lại gần nói lớn cho bà nghe. Này cháu, ba con Mai có gầy ốm lắm không ?

Anh Lý cúi mặt tới trước, nói gần sát tai bà :

- Dạ cũng thường. Không béo không gầy.

- Còn con gì... gì... đó... Con nhỏ sau cùng, nó kháu không ?

- Dạ con Mai. Nó tên Thương Mai.

- Ờ, ờ...

- Dạ đi học được rồi, nó giống em Mai đây như tạc

- Ờ... ờ. . Mẹ mày, mày về được mà thằng Hải không về được.

- Thôi bà nằm nghỉ cho khoẻ.

- Không, tao có mệt chi đâu. Tao khoẻ lắm rồi. Kể chuyện cho bà nghe nữa đi cháu. Cháu... cháu...

Giọng bà Nội đang nhẹ nhàng bỗng dừng khản đặc lại và nhỏ dần. Anh Lý phải cúi xuống sát mặt bà mới nghe rõ. Anh trả lời :

- Dạ có, thỉnh thoảng bọn cháu cũng lên đi thắp hương...

- Rồi có sửa sang nhỏ cỏ làm sạch sẽ... không... hở ?

- Dạ có.

Cô Thoa gắt :

- Thôi Lý. Để cụ nằm. Đừng nói nữa.

Nhưng anh Lý vẫn ghé sát vào mặt bà Nội. Bà vẫn thều thào hay nói gì đó, anh Lý khi dạ dạ, khi lắc đầu. Không biết anh Lý nghe thêm gì mà anh cũng trả lời bằng giọng khản đặc.

- Tàu hỏa. Tàu hỏa.

- Dạ, vâng. Cháu đi bằng tàu hỏa.

Bà Nội thả bàn tay đang cầm chặt tay anh Lý ra, rồi nhắm nghiền mắt lại. Khuôn mặt anh Lý cũng đầm đìa nước mắt. Chú Vạn đứng ngó mông lung ra đường. Ông Nội quay mặt đi như dấu tiếng nấc nghẹn. Và cô Thoa lại tiếp tục khóc lóc.

Bà Nội như lịm đi và cứ thế, bà mê dần. Ông Nội đẩy Mai đứng dậy và ngồi xuống phía chân bà, tay ông không rời khỏi hai bàn chân bà lòi ra khỏi tấm chăn dày. Chị Phấn vừa khóc vừa cầm ly nước sâm, thỉnh thoảng nhỏ vài giọt vào miệng bà Nội. Bà vẫn còn nuốt được. Nhưng trên khuôn mặt mọi người, sự thất vọng đã đè nặng

Hình như chiều lắm rồi. Không còn chút hy vọng nào nữa. Bóng chiều đã hút dần và chỉ còn bám víu trên mái tôn những vết sáng mỏng manh. Hai con đường sắt vẫn song song chạy mãi tới phương trời nào, qua những chiếc ga bỏ không, những rừng núi, những đồng bằng hoang vắng. Một cơn gió nhẹ lay lắt trên những ngọn lá cây trướng cá và khua cả khoảng tối mờ nhạt dưới bóng lá ulla vào nhà. Bà Nội vẫn nằm im, mắt nhắm nghiền, miệng mở, tay chân như hết vướng víu. Ông Nội nhìn Mai, nhìn chị Phấn, cô Thoa. Rồi cả nhà lại cùng nhìn nhau. Phúc chốc, sự câm nín từ người này đụng vỡ vào sự câm nín của người khác, cùng òa ra một lượt. Cô Thoa, chị Phấn là người khóc trước tiên, rồi Mai, rồi ông Nội, mặt mày nhoè nhoẹt lệ.

Chú Vạn và Phước đưa nhau ra hiên đứng. Không khí như phảng phất mùi trầm hương còn ươm lại từ buổi cúng giỗ hôm trước. Anh Lý vẫn ngồi yên ở chiếc ghế

anh đã ngồi từ đầu, mắt anh không ngừng nhìn bà Nội. Trên khuôn mặt anh, chút ánh sáng của buổi chiều còn sót soi rõ một nửa, và một nửa như mờ đi trong bóng đen mờ nhạt. Nước mắt còn đọng trên sống mũi anh long lanh sáng ngời.

Cô Thoa càng lúc càng khóc lóc dữ dội hơn. Cô bắt đầu kể lể, cô moi móc những điều mà cô nghĩ là đã liên lụy đến con bệnh và cái chết của bà. Cô gọi tên anh Đoàn : Thằng Đoàn đâu không về, chưa chịu về. Rồi cô cầm chặt tay bà Nội mà gào, mà gọi : Mẹ ơi, mẹ đừng bỏ con, bỏ con con sống với ai trong nhà này. Chị Phấn thì cứ gục mặt vào tường, hoặc vào mấy cái bao cát.

Có nhẽ từ trưa tới giờ cả nhà chưa ai ăn một hột cơm. Mấy đứa nhỏ được chị Phấn xới cho mỗi đứa một bát cơm ăn từ chiều, giờ đã kêu đói. Chị Phấn điên tiết tát đứa nhón một cái bốp. Thằng nhỏ sợ hãi đưa mấy đứa em lên trên gác. Thằng Cu Tý hình như đã ngủ, không nghe tiếng nó kêu khóc chi nữa.

Bà Nội cứ lịm đi như thế cho tới 8 giờ tối thì tỉnh lại. Bà từ chối không nuốt nước sâm nữa, và bà lắc lắc được cái đầu, tỏ vẻ đã tuyệt vọng lắm rồi. Ông Nội nhắc tay bà lên, nhưng tay bà đã cứng đơ. Bà nằm ngửa, mặt thẳng, nhưng con mắt còn liếc ngang dọc và còn sáng lắm. Mai cầm tay bà, tay chân bà vẫn còn chút hơi ấm.

Bà ra dấu cho ông Nội lại gần. Ông Nội cúi sát xuống mặt bà, bà thều thào nói gì đó, có lẽ ông Nội cũng nghe không rõ đâu, nhưng ông vẫn gật gật đầu.

Một lát, giọng bà Nội như gắng hết tàn lực, và mọi người cùng xúm quanh, cúi sát tai nghe ngóng :

- Tôi... tôi không nhớ đường về... nhớ khi nào về Bắc... Ông cúng cho tôi biết tôi đi theo... với... nghe ông... Đừng... bỏ tôi ở lại... Ông cười đi... cười... hứa... đi...

Tất cả sự cố gắng chỉ có được chừng ấy, môi bà Nội đã cứng lại. Nhưng mắt bà vẫn nhìn ông trừng trừng. Ông Nội cố gắng cười mà miệng méo xẹo và nước mắt rơi lã chã. Tiếng khóc vùng bật lên lớn hơn. Cô Thoa lại gào lên : Mẹ không nói gì với con hết sao, mẹ mẹ ơi, con đây này, con là Thoa, ngày nào bé bỏng xinh đẹp của mẹ đây này.

Giá như bình thường nghe cô Thoa nói như thế thì thật buồn cười đến vỡ bụng. Nhưng lúc này, nghe cô Thoa nói thế, lòng Mai chưa kịp gợn lên một thoáng khó chịu thì nước mắt Mai đã xóa hết những phiền phức từ lâu đã tích trữ, bất cứ về ai.

Nhắm đi một lúc, bà Nội lại mở mắt. Sự chống chọi của bà thật quyết liệt, đầy cố gắng. Mỏi bà lại hơi động đậy, khi Mai cúi sát miệng bà, Mai nghe hơi thở phà ra như gọi một tiếng «Đoàn» trong đó. Chắc bà Nội muốn hỏi về anh Đoàn. Ông Nội phải thay Mai nói bên tai bà là Đoàn sẽ về. Chú Vạn nói với Phước :

- Bà cụ còn nuôi thằng Đoàn.

Phước lặng thinh rút một điều thuốc châm lửa hút, và lặng lẽ nhìn theo làn khói mỏng dần, tan tới gần những góc tối nhất.

Lần này thì bà Nội không mở mắt ra nữa. Bà nằm như ngủ nhưng hơi thở bà đã gấp rút hơn trước. Tay chân bà bỗng khô lại và lạnh dần.

Ông Nội đang cầm chân bà bỗng rút tay lại :

- Thôi rồi.

Tiếng thôi rồi của ông Nội làm mấy cô cháu Mai nín khóc, sững sốt nhìn vào mắt ông Nội. Không nói thêm một lời nào nữa, ông ngồi phệt xuống, ngay dưới chân bà, và đưa tay sờ mũi, sờ ngực bà Nội. Chú Vạn, anh Lý cũng bước đến, Phước cũng bước đến. Nơi cổ bà Nội đã có những tiếng nấc đặc nghẹn. Rồi hai tay bà dơ lên, cong lại như những sợi gân đã rút ngắn. Chú Vạn

nhanh tay giằng tay bà, kéo thẳng và đặt xuống chiếu. Ông Nội bỗng nức lên :

- Trời ơi, bà ơi, bà bỏ tôi sao bà ơi.

Tiếng khóc lại nổi lên khắp nhà, và đầu óc Mai chột mù mịt đi trong một giây. Mai nghe cả tiếng khóc của nàng mà như một người nào đó đang khóc. Thôi rồi, phút cuối của đời bà đã tới. Bà Nội bỗng mở mắt, đôi mắt sáng một cách kỳ lạ. Cái mặt vẫn bất động nhưng đôi mắt liếc từ mặt người này sang mặt người khác, từ Phước, anh Lý, chú Vạn, ông Nội, cô Thoa, Mai, chị Phấn, rồi đôi mắt bà đưa vào khoảng không và nhìn sững. Khoảng sáng tinh anh trong mắt bà Nội như hòa tan vào khoảng không. Cái gì đã bật lên ở đó. Thầy, mẹ, anh Đoàn, em Hải, em Mai, bà con, họ hàng, cái cầu, cái chợ, cái chổi, con mèo, cái cây. Ánh sáng cuối cùng trong mắt bà Nội như đã tan vào khoảng không đó, và giữa tiếng khóc than lòng bùng trong đầu, bỗng nhiên Mai tưởng như đang có một cuộc diễn binh, có kèn có trống, có cả khung cảnh phụ diễn quen thuộc cũng như xa lạ. Mai gục xuống : Bà ơi, bà có dịp liếc mắt lại nhìn cháu, bà còn có đủ sức đưa tay vuốt tóc cháu không. Bà ơi, cho cháu hôn bà, cho cháu ôm bà lần cuối cùng khi bà còn nóng. Mai nhào lại, chị Phấn nhào lại, cô Thoa, ông Nội cũng nhào lại. Nhưng ánh mắt bà Nội không

rời khoảng không nữa, tất cả những tinh anh trong mắt bà cũng nhòa hết vào đó rồi, và những giọt mồ hôi trên trán bà cũng đã hết rịn. Bà thôi. Bà ơi, bà ơi. Vậy là hết, là thôi rồi. Sao không khóc đi. Sao im lặng thế. Khóc ra chứ, bật ra chứ. Nút bấm ở đâu, nơi sự thỗn thức đang đặc trong cổ đó. Bấm vào, bật ra. Đó, những tiếng khóc.

Ông Nội bật người ra, muốn dụi xuống, rồi gượng ngồi lại. Chú Vạn đã đỡ sau lưng ông Nội, còn Phước thì giữ riết lấy cô Thoa đang nhào lặn trên xác bà Nội. Như mọi người, Mai khóc lâu lắm, cũng gào la khản cả cổ. Mai được chú Vạn kéo ra nơi cửa sổ và Mai bám lấy mấy song cửa sắt mà khóc. Mai không muốn nhìn lại, không muốn tin bà Nội mà chết được. Chỉ một cái nhấp nhánh thế rồi chết. Và chết là hết rồi, không biết gì nữa, không nhúc nhích, không nói, không nhìn, không gì hết. Không. Bà Nội vừa nói đó mà. Bà Nội vừa nhìn đó mà. Vậy mà chỉ chớp mắt rồi thôi sao. Chết đâu có dễ đến như vậy ? Cái chết nào cũng dễ dàng đến thế kia ư ? Mai hoảng hốt vô biên. Mai đau đớn cũng vô biên nữa. Bà ơi, sao bà chết. Sao bà không đi tàu hỏa với ông ra Bắc ? Chết rồi bà có đi được không ? Ông Nội cũng đang khóc, cô Thoa cũng đang khóc, chị Phấn ngồi bệt dưới đất, cứ úp mặt vào một bàn tay của bà mà khóc vùi, khóc khóc tan nát.

Chú Vạn và Phước đang lo lắng xằng gì đó. Chú hết kéo tay người này, xô người kia không để ai gần bà, đụng mạnh đến người bà. Ông Nội bây giờ thì ngồi lặng lẽ nơi cái ghế, tay ông cầm bàn tay lạnh ngắt của bà. Mắt bà Nội đã được vuốt nhắm lại, xương xẩu ở mặt, ở khuỷu tay, khuỷu chân nhô lên hết sức thiếu nảo. Ông Nội cứ ngồi lặng lẽ như thế, nhìn sững vào khuôn mặt bà, thỉnh thoảng ông nuốt ừng ực như có thứ gì nhất định trào lên cổ. Và trên khuôn mặt trắng bệch, bất động, những sợi râu cũng cứng nhắc, hai giòong lệ cứ thi nhau chảy. Tình nghĩa mấy mươi năm, bây giờ...

- Bác ơi, làm sao nhẩn bà con giờ này. Đến giờ giới nghiêm rồi.

Ông Nội vẫn yên lặng. Chú Vạn quay lại nói với Phước :

- Mày nhà binh, mày lái xe Jeep đi báo tin đi, sáng cho họ hàng đến sớm là vừa. Làm cách nào thì làm cho thẳng Đoàn nó về.

Phước đi tới trước bà Nội, nhìn một lần nữa rồi buồn bã đi ra.

Mai nghe tiếng xe rô máy. Anh Lý nãy giờ như đứng ở một góc trong bóng tối nào, đi ra. Anh cầm bàn tay

Mai vỗ về :

- Thôi nín đi, đừng khóc nữa, động đến bà, bà không dứt được xác tội nghiệp

Người Mai muốn rũ xuống, phải dựa vào anh Lý, nhưng nàng vẫn tiếp tục khóc. Cô Thoa cũng chạy lại ôm chầm lấy Mai : Mai ơi, thôi hết rồi. Mất rồi. Mai ơi. Mai ơi. Mai bỗng cầm chặt lấy tay cô Thoa và Mai khóc cùng với cô. Bây giờ cô Thoa chỉ khóc mà không còn kể lễ nữa.

Anh Lý phụ với chú Vạn sửa lại chỗ nằm của bà. Một bát nhang, một quả trứng, một chén cơm đã được bày trên đầu bà. Khi chú Vạn cầm vuông giấy đỏ đắp vào mặt bà Nội, ông Nội đưa tay cản và đỡ ra. Rồi cứ thế, ông ngồi sừng sốt nhìn bà. Tia mắt ông lúc đau đớn cùng cực, lúc êm đềm triu mến, có lúc tỉnh tạt thấm thiết nữa.

Ông ơi, ông đang nghĩ gì đó. Ngày nào bà Nội xinh đẹp, ngày nào bà làm vợ một ông xếp ga, quanh năm suốt tháng sống bên những chiếc ga tạm, những con tàu nối liền Nam Bắc, những con tàu từ tỉnh này sang tỉnh khác. Những con đường sắt vẫn còn mà những chuyến tàu đã bị cắt đứt rồi phải không ông. Cắt đứt như cuộc đời bà Nội đã bị cắt đứt. Cắt đứt như sự tuyệt vọng ông

vừa nuốt xuống phải không ông. Ngày nào ông cầm cái cờ đỏ phát phát, ngày nào bà bắc ghế ngồi cùng ông trong một buổi tối nhàn hạ ngắm sao trên trời, nhìn chiếc đèn bão đặt giữa hai khoảng đường rầy và chờ tiếng còi của con tàu trườn tới. Bây giờ mắt bà đã khép, tai bà đã ù, âm thanh đã mất như những tiếng còi tàu dĩ vãng không bao giờ vang lên nổi nữa, phải không ông ? Ông ơi, ông đừng ngồi sững sốt như thế, ông lau nước mắt đi ông, hay ông khóc đi ông. Chúng cháu chỉ còn có ông thôi. Một người đã bỏ đi rồi, một người đã đùm bọc bọn cháu từ ngày còn bé dại, đưa từ chuyến tàu di cư vào Nam, đã mất. Ông ơi. Khóc với cháu, khóc với cháu ông ơi. Mai gục đầu vào hai chiếc đùi gầy tọp của ông Nội, nức nở :

- Ông ơi, bà đâu còn nữa ông ơi.

Ông Nội cũng không nhắc Mai lên nữa, giọng ông như hỏi một người nào đó nơi khoảng không mà bà Nội vừa nhìn :

- Bà... bà... đi thật rồi...

Mai nghe từng tiếng thì thâm thoát ra chiếc miệng há hốc của ông Nội :

- Bà đi rồi mà, đi rồi mà.

Đi bằng tàu hỏa ông nhé. Mắt ông Nội vẫn dán vào khoảng không. Tiếng kêu ngày nào đã nồng nàn trở lại. Tiếng kêu của tình vợ chồng thời son sẻ thấm thiết. Ông Nội khóc rồi. Khóc được là đã vỡ ra. Khóc đi ông. Cho cháu khóc với. Ông Nội nhắc Mai dậy, ôm choàng lấy Mai, khóc nức :

- Thôi cháu. Bà Nội đâu còn nữa mà khóc. Cháu ơi.

Bà Nội đâu còn nữa cháu ơi. Cả cha mẹ Mai còn sống cũng không còn ở đây. Mai níu chặt lấy ông. Chị Phấn đã vừa khóc vừa lên gác thức thằng Cu Tý dậy. Mấy đứa nhớn nghe tiếng khóc đã chạy xuống từ lúc bà Nội chưa đi, và chắc bà cũng đã nhìn thấy chúng. Chị Phấn bỗng thằng Cu tới trước xác bà, vừa khóc vừa nói :

- Chết của bà đây bà ơi, sao bà bỏ đi cho đành.

Thằng Cu thấy mẹ khóc cũng khóc. Mấy đứa nhỏ cũng oà khóc theo. Chú Vạn đuổi chúng vào một góc nhà.

Bên ngoài bóng đêm yên tĩnh đã vọng đến những tiếng ình ình của súng lớn. Chú Vạn nhìn ra bóng đêm, nói một mình.

- Cái điệu này đêm nay dám pháo kích lắm.

Nhưng rồi chú tự trả lời :

- Không, có nhẽ súng bên mình bắn đi...

Không ai trả lời chú. Cũng không ai quan tâm tới tiếng súng to nhỏ bên ngoài nữa. Khóc lóc mãi tới gần mười một giờ, chú Vạn họp cô cháu Mai lại, bảo đi nghỉ đi và cắt phiên thay nhau canh xác bà Nội. Ông Nội vẫn không rời chiếc ghế và, cả nhà cũng chẳng ai ngủ được. Đến nửa đêm thấy ông Nội mệt quá, Mai với anh Lý nói ông nên đi nằm ngủ đi. Ông Nội đứng dậy. Nhưng không phải đi ngủ mà lui thủi đi ra hiên. Anh Lý bảo Mai ra xem ông Nội đi đâu, làm gì. Mai đứng nơi cửa nhìn ra. Ông Nội không làm gì hết. Ông đứng nhìn ra khoảng sân, nhìn ra hai con đường sắt băng qua nhà, nằm quanh quẽ dưới bóng điện

đường chiếu sáng. Rồi ông lại trở vào, ngồi xuống ghế. Ông nói :

- Thôi các cháu đi nghỉ đi.

Mai không thấy buồn ngủ, dù hết sức mệt nhọc. Anh Lý cùng đứng với Mai lúc đó. Ông Nội đưa tay sờ ngực bà :

- Bà ơi, bà còn nuôi ai nữa, thằng Đoàn phải không ? Thôi bà ơi, bà yên lòng đi rồi phù hộ cho cháu.

Giọng ông Nội đã tỉnh. Ông không khóc nữa. Ông quay sang Mai :

- Cháu vào buồng của bà lục cái áo gấm hồi về hưu ông may cho bà đem treo lên cho bay mùi mốc cũ, mai mặc cho bà bây.

Anh Lý đưa Mai lên gác. Anh hỏi có cần đánh điện tín cho Hồ không, Mai lắc đầu. Trước đây Mai đã nhận thư Hồ báo tin là phải đi hành quân. Có đánh điện cũng không kịp nữa. Anh Lý đi xuống nhà dưới rồi anh đem lên một cái va-ly cũ. Mai lục ra tìm chiếc áo gấm cho bà Nội. Máy cái áo dài còn mới nguyên, ướp mùi nha phiến thơm nức. Máy cái xoáy trầu cũ. Tấm ảnh của bà Nội chụp ở Hà Nội cách chừng hơn mười năm. Dưới đáy va-ly, Mai còn tìm thấy một cái bọc vải cũ. Mở ra, bên trong đựng một cái gương con và một cái lược, cùng một thỏi son cũ đã sạch nhẵn, một ít chỉ màu, mấy cái tích-kê vé tàu lửa đã cũ mềm, chắc những cái vé mà ông Nội đã đưa bà đi trong những ngày vợ chồng mới mẻ. Đó là tất cả kỷ vật thời còn trẻ của bà. Mai bỏ tất cả vào cái túi vải, thắt lại. Anh Lý quay mặt nhìn đi chỗ khác. Còn Mai, Mai ôm chặt cái túi vải, kỷ vật thân yêu của bà Nội đã nằm kín trong đáy va-ly, bây giờ là kỷ vật của Mai, còn giữ lại của bà.

Ngày mai, nếu đêm nay không có pháo kích, và nếu có pháo kích mà chưa trúng ngôi nhà bé bỏng này, một chiếc hòm sơn đỏ sẽ được chở tới. Rồi bà Nội sẽ xa rời vĩnh viễn chiếc đi-văng nằm gần bên cái hầm cát. Bà sẽ nằm trong đó. Rồi bà sẽ đi vào nghĩa trang. Mai nhớ những nghĩa trang nằm xa thành phố mà mới hôm nào, khi đi thăm anh Đoàn, đã đi qua, đã nhìn thấy. Mai nghĩ tới những nắm đất mà Mai sẽ cầm, sẽ ném xuống, và Mai hỏi anh Lý :

- Anh đã đi đưa đám ma bao giờ chưa, anh Lý ?

- Thuở nhỏ không nhớ. Khi vào Nam thấy nhiều người chết lắm, thấy như cơm bữa, nhưng không đưa đám ma bao giờ. Bao nhiêu người chết không được chôn cất...

Mai nói như khóc :

- Anh Lý !

- Đoàn liệu có về đưa đám kịp không ?

- Phước đi kêu rồi. Em chắc thế nào Phước nó cũng lo được.

Mai nhớ tới ngày nào đó, trong cuộc phỏng vấn vui nhộn của chú Vạn, Phước đã nói : Khi hòa bình cháu sẽ đưa cả nhà ra Bắc bằng máy bay. Không, tao đi tàu hỏa

với ông bây giờ. Mai lặng người : Chuyến tàu đó liệu có được không ? Và, liệu chúng tôi có còn sống để cùng đi trên chuyến tàu đó không ? Bà Nội đã bỏ cuộc, mai một đây, ai bỏ cuộc nữa ? Mai nhìn ra ngoài, đêm tối dày đặc.

- Anh Lý.

Mai lại khóc. Anh Lý nhìn Mai, âm thầm. Mai không biết anh đang nghĩ gì. Nhưng trong đầu Mai, lúc này, bỗng trống rỗng một cách ghê gớm. Tiếng ình ình của súng bắn đi hay pháo kích lâu lâu lại dội lên, rung chuyển cả căn nhà mỏng manh nhỏ bé. Đêm nay, bà ơi. Bà đã đi trước.

Thấy Mai khóc, anh Lý lại dắt Mai xuống nhà. Ông Nội vẫn ngồi đó, và vẫn còn cầm tay bà Nội lặng lẽ, bất động.

CHƯƠNG KẾT

Tháng một đã tới và mùa đông bất tận của cao nguyên bắt đầu kéo sang thời kỳ rét mướt nhất.

Vượt khỏi thị trấn Tân Cảnh chừng 7 cây số đường mòn, ngọn đồi Ngok-Loog phủ lớp áo cỏ tranh đơn sơ, khép nép vươn lên giữa rừng núi trùng điệp.

Rải rác quanh sườn đồi, vài chục túp lều tranh sơ sài, nằm run rẩy co ro. Vượt lên đỉnh đồi, chen giữa cỏ tranh, một chiếc hầm lửng, trên chất đầy bao cát, nằm trơ vơ dưới bầu trời luôn luôn nặng trĩu nước. Đó là hầm chỉ huy hành quân của một tiền đồn nằm đơn lẻ giữa rừng núi hoang vu, biệt lập với Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn và thị trấn, thường xuyên có một đại-đội-trừ luân phiên lên trấn giữ.

Ở đây, ngoài những binh sĩ trong đại đội, không còn một người nào lai vãng. Cứ mười ngày, nước mới được tiếp tế lên một lần. Cả tuần lễ, viên thượng sĩ thường vụ của đại đội mới dẫn một đội tuần tiểu đi chợ và ghé Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn nhận thư từ mệnh lệnh.

Chiều đã xuống đậm, mênh mang sương mù và khí độc. Từ mấy khuôn cửa hầm mở ra tứ phía những lớp cỏ tranh đang rạp xuống, như muốn nương dựa nhau để

chống chỏi với những cơn vật vã của gió núi.

Trong căn hầm chỉ huy, viên Trung úy Đại đội phó đang ngồi bệt dưới sàn gỗ, dựa lưng vào vách hầm. Nơi chiếc ghé bố, viên hạ sỹ truyền tin đang nằm sấp lưng ngủ vùi. Bên cạnh, viên Thiếu úy Trung đội trưởng nằm trên một trong hai chiếc giường sắt kê cách nhau một bàn nhỏ, mặt phủ một tờ báo cũ mềm.

Căn hầm lặng lẽ một cách dị thường. Viên Đại đội phó ngồi duỗi chân, cứ chốc chốc lại kéo cao cổ áo, cổ rùn thấp cổ xuống, như muốn chui hẳn đầu vào chiếc áo field jacket trốn lạnh.

Bỗng có tiếng chân nặng nhọc kéo lê trên miệng hầm, rồi một đôi giày nhà binh bết bùn, bước cao bước thấp xuống bậc hầm. Một viên Thượng sỹ già xúng xính trong chiếc áo kapot dài đến mắt cá chân đi vào, dơ tay chào. Viên đại đội phó quay ra :

- Gì đó cụ. Yên chứ.

Viên Thượng sỹ già lôi trong bọc áo ra một xấp thư :

- Có xấp thư mới lấy ở Bộ Chỉ Huy. Trung úy duyệt qua để phát cho anh em.

- Ồ. Cụ quăng đó cho tôi.

Xấp thư được đặt trên bàn, nhưng viên Thượng sỹ già bỗng tần ngần :

- Có cả lá thư của Chuẩn úy Hồ trong này nữa, Trung úy.

Viên Trung úy đại đội phó gất :

- Thư của thằng Hồ còn lấy lên làm mẹ gì. Bộ cụ muốn tôi phải vác xuống âm phủ cho nó nữa hả.

Viên Thiếu úy đang nằm dẫu mặt dưới tờ báo bỗng hất tung tờ báo ra, bật dậy :

- Thư thằng Hồ hả. Đâu, cụ đưa tôi coi.

Viên Thượng sỹ già lật lật xấp thư, rút ra một lá thư dày cộm đưa cho viên Thiếu úy. Lá thư được cầm lên, dơ ra dưới ánh sáng u ám của chiều đông hắt vào từ cửa sổ mở lên đỉnh đồi :

- A, thư của cô Mai.

- Mai nào ? - Viên đại đội phó hỏi.

- Đoàn Thị Lĩnh Mai, cô hôn thê bé bỏng của thằng Hồ đây mà.

- Thằng chó đó có vị hôn thê rồi sao ?

- Hẳn cứ tâm sự với tao về cô bồ của hấn hoài. Nghe nói dễ thương lắm. Cô ta ở mãi tận Sài gòn.

- Thế à.

Viên Thiếu úy trung đội trưởng chột lại hỏi :

- Mà y quăng cái ví của thằng Hồ xó nào rồi ? Thôi, cất lá thư cùng cái ví hôm nào gửi cho người nhà của nó.

Nhưng viên Trung úy đại đội phó bỗng đâm ra tò mò, quay lại bạn :

- Mà y dở gỏi giường tao lấy cái ví của thằng Hồ đưa đây.

- Té ra tao đang nằm giường của mày à. Thế mà ông cứ yên trí giường ông. Đang định ngủ chứ. Đâu, coi nào.

Một chiếc ví cũ, quấn quanh bằng sợi dây đeo thẻ bài được lôi ra. Viên đại đội phó đứng dậy, phúi quần, ra dấu cho viên Thượng sỹ già ra ngoài, rồi tới giường, ngồi ghé bên bạn. Cái ví cũ được dở ra, hai người chăm chú nhìn vào chiếc ảnh một cô gái đang tươi cười. Viên Trung úy đại đội phó lại kéo cao cổ áo, rùn vai, rụt thấp đầu xuống như vừa bị thấm lạnh. Bóng chiều bên ngoài

đang nuôi, lá thư đã được bóc ra, chút ánh sáng le lói hắt vào từ cửa sổ dồn lên hết trang giấy đã che lấp chiếc bảng ghi tên trên ngực hai người.

Anh Hồ,

Thế là anh không về kịp được nữa. Bà Nội đã chết sau hôm em nhận được thư anh báo tin có lệnh cấm trại đặc biệt. Thế là hết, không còn cách gì để anh bay về được bên em trong phút giây đau khổ tột cùng đó. Bà đã chết, anh ơi. Thử xác bà mới còn nóng hổi đó, giờ này cũng đã cứng ngắt dưới đất đen rồi. Những trái cau của bà đã khô, trầu đã héo, và cả bình vôi mà anh với em đã lặn lội vào tận trong chợ Bến Thành mua cho bà ngày nào bây giờ cũng nằm lẫn lóc, khô queo, cạnh hầm cát.

Như lá thư trước em đã viết cho anh, từ khi nghe tin em Hải bị đưa vào Nam, bà bị ám ảnh, rồi trong những lúc nằm một mình, trong giấc ngủ, bà luôn luôn tưởng tượng ra bao hình ảnh chết chóc, tàn sát, cảnh anh giết em, vợ giết chồng, con giết cha, và cơn bệnh của bà càng ngày càng trầm trọng cho đến lúc lịm đi.

Bà đã chết rồi, chết thật rồi. Anh Hồ ơi, mộ bà vừa đắp xong sáng nay, những năm đất chính tay ông Nội, anh Đoàn, anh Lý, chú Vạn, cô Thoa, em và mọi người đã vui xuống và lấp hẳn mất bà rồi. Không còn thấy mặt

mũi, tay chân, không còn nhìn thấy nắp hòm. Và bây giờ, khi em ngồi viết thư này cho anh trên căn gác, anh Đoàn đã bỏ đi, cô Thoa đã dọn xuống chỗ nằm của bà Nội, ở dưới nhà, nơi mé chiếc hầm cát do chính bà Nội đào xây và coi như cái miếu thần che chở cả nhà chống lại bom đạn, bàn thờ bà đã nghi ngút hương khói.

Hôm nay là đám ma bà Nội, em chỉ tiếc là không có anh ở bên cạnh. Anh Hồ ơi, đám ma nào cũng buồn nhưng cũng không biết sao đám ma của bà Nội em lại buồn đến thế, buồn chết lòng người sống, buồn tê điếng hết mọi nỗi ước ao. Giá mà có anh đi bên cạnh em, cùng quì với em bên nắm đất vĩnh cửu của bà để anh cùng em nắm miếng đất đôi xuống. Mọi người rồi ai cũng chết, phải vậy không anh. Nhưng sao mình vẫn không chịu được cái chết. Nhất là những cái chết của người thân mình, của ruột gan tim phổi mình. Anh biết trong đám tang có gì vừa đau xót mà cũng vừa khôi hài nhất không ? Khi vừa hạ quan xong, cô Thoa, trong một phút hết sức đau khổ, hết sức điên loạn, cô đã lao cả người xuống dưới huyết bát kể mọi người giữ lại, kéo cô lên. Cô khóc lóc, nói nhảm nhí đủ điều và kêu lên : «Mẹ ơi là mẹ, sao mẹ không đợi ngày Hòa Bình rồi chết. Để con lấy được chồng, con mời mẹ xơi miếng trầu». Anh tưởng tượng nỗi không hả anh. Lúc đó, chính em đang khóc, em cũng sưng người, và thay vì có thể cười được,

em đã thấy đau thắt tận tim gan. Có cái gì vừa tủi nhục, vừa bẽ bàng trong cảnh ế muộn của cô Thoa thăm qua người em, làm em thương xót người chết, thương xót cả kẻ còn sống nữa. Kẻ còn sống như chúng ta cũng đáng thương quá phải không anh ?

Em vừa nói với anh là em mơ ước được anh cùng nắm đất đôi xuống lòng mộ bà Nội với em. Nhưng anh đã không có. Dù vậy, em vẫn vất cho anh một nắm đất. Vất dùm cho thầy mẹ em, các em em, cho họ hàng còn ở lại miền Bắc. Vất xuống. Anh Hồ ơi, đất đã lấp đầy, và cứ mỗi năm đất vất xuống như thế lại bật trong đầu em một tiếng kêu thảm thiết. Kêu như tiếng còi những chuyến tàu hỏa của ông Nội em. Hòa bình trở lại sẽ làm gì ? Một chuyến tàu lửa đi ra miền Bắc. Một nắm đất nữa. Tiếng kêu buồn tủi ế muộn của cô Thoa. Một nắm đất nữa. Nỗi khát khao tê dại của anh và em, chờ Hòa Bình trở lại.

Nắm đất cũng bật ra tiếng kêu của thầy mẹ em ngoài Bắc, đòi tìm thấy mặt mũi tay chân con cái. Tiếng kêu của anh Lý, làm sao cho cha mẹ ngoài miền Bắc biết là anh còn sống. Tiếng kêu của anh Đoàn, của chú Vạn, của Phước với đôi cánh máy bay bay bổng lên không. Hòa Bình trở lại sẽ làm gì ? Chưa nhìn thấy, nhưng đất đã lấp đầy ngôi mộ bà Nội em với tiếng bà nói hồi nào:

«Tao sẽ về với ông bây cùng chuyến tàu, sẽ qua mấy cái ga cũ...»

Thôi anh ạ. Thế cũng xong. Bà Nội đã chết thực rồi. Bà Nội chết, bà Nội đã mỗi mòn trông đợi ngày yên lành để được về Bắc chết, được chôn trong đất của tổ tiên. Không biết ông Nội em có còn sức chịu đựng được để mà chờ đợi thêm không ? Thế hệ ông cha chúng ta có lẽ như thế là đã kiệt lực, không đủ sức chờ đợi thấy Hòa Bình nữa. Anh Hồ ơi, chúng ta có đủ can trường để chờ đợi không anh ? Nhất định là đủ. Phải không anh. Nhất định Hòa Bình sẽ trở lại. Anh có tin thế không hở anh Hồ yêu quý của em. Anh có tin nỗi mơ ước của bà Nội, khi bà chết sẽ còn ở lại nuôi lớn thêm nỗi mơ ước trong lòng chúng ta, để sẽ có ngày tràn về, ùa khóc vì sung sướng, vì nhận thấy, vì bắt được Hòa Bình cầm chặt trong tay không ? Nhất định phải tin anh ạ. Thế hệ chúng ta là phải tìm thấy Hòa Bình. Mình sẽ làm đám cưới, phải không anh ? Mình sẽ làm đám cưới. Anh ơi, nỗi vui mừng muốn reo hò trong em rồi đây, nhưng em cũng vừa chợt nhớ ra rằng, sẽ buồn biết bao nhiêu khi không còn có bà để anh tèm trầu. «Bao giờ con Mai nó cho bà ăn trầu đây nhỉ ? Đợi đến ngày bình yên cho cháu tôi nó làm đám cưới, lấy chồng chứ ?» Em sẽ mặc áo mới đi bên anh, nắng sẽ vàng tươi chứ không cổ quái như những ngọn nắng lạc giữa mùa đông, nơi ngọn đồi

anh thường tả. Cô Thoa cũng sẽ mặc áo mới nữa. Cô Thoa rồi cũng sẽ có chồng nữa chứ ? Hình như chiến tranh làm người ta mau già hơn. Nhưng Hòa Bình trở lại, cô Thoa sẽ tươi tắn, xinh đẹp, sẽ bớt bớt đồng và có thể có một chiến sĩ trở về. Chiến sĩ già. Được chứ, tại sao không, phải không anh ? Cô Thoa cũng sẽ dễ thương như mọi người,

Không, em phải bàn đến đám cưới bọn mình trước đã. Sáng hôm nay em đã nghe tin ngưng oanh tạc Bắc Việt rồi. Một nhân nhượng, một thiện chí xuống thang chiến tranh để mở đường cho Hòa Bình. Vậy mà bà Nội chết. Bà Nội chết trước khi nghe tin đó. Nhưng cho tới hôm nay thì tình hình vẫn không sáng sủa gì, khi nơi trại anh Đoàn còn cấm trại, nơi em ở cái hầm cát chưa được bỏ đi. Không khí còn bị đè nặng bởi đe dọa, để em nhìn thấy đám cưới của chúng mình xa hơn. Nhưng phải tin, anh cứ cùng tin với em đi. Một mai, khi Hòa Bình trở lại, anh không cần cầm súng nữa, anh sẽ trở về và mình sẽ về Thủ Đức với mẹ. Sẽ biến ngôi vườn của mẹ thành một trang trại. Một trang trại nhỏ thôi, anh sẽ trồng rau, nuôi gà, và em sẽ trở thành một bà nội trợ thực thụ. Không cần làm gì hết, khi đó em chỉ cần nấu cho anh ăn những món Bắc. Những món ăn Bắc bà đã truyền lại cho em hết rồi, những bí quyết em đã thuộc lòng. Nhưng không được đâu, anh Hồ ơi, anh cũng phải

về Bắc nữa. Anh sinh trưởng ở miền Nam, lớn lên ở miền Nam, anh chưa biết quê hương em ra sao. Anh cũng vẫn thường nói với em là anh ao ước được trở về quê em, đem em về với mẹ em khi Hòa Bình trở lại. Anh sẽ đem em về với mẹ, anh nhé.

Còn bà Nội nữa chứ. Chúng mình sẽ đem bà Nội theo. Anh biết không, miền Bắc có lệ chôn ba năm cải táng. Ở miền Nam thì em không trông thấy tục lệ đó, nhưng bà người Bắc, chắc bà thích được đứng thủ tục miền Bắc hơn. Chúng mình sẽ cải táng bà Nội, sẽ đặt cốt bà trong cái tiểu sành như các cụ xưa vẫn làm, và đem về Bắc. Mình sẽ đi bằng xe hơi nhé anh. Vâng, lúc đó mình có trang trại, mình có xe hơi rồi. Em sẽ kể cho anh nghe chuyện Hà Nội, những kỷ niệm của bà Nội và những hình ảnh của ấu thơ. Anh chưa ra miền Bắc lần nào, hẳn anh sẽ thích thú lắm khi nhìn thấy quê hương của em. Chính em, em cũng chưa biết được nhiều, những hình ảnh trong thơ ấu bây giờ đã chìm vào dĩ vãng. Em cũng phải nhìn thấy lại nữa chứ.

Trời ơi, sao em run quá, em muốn chạy xuống nhìn ảnh bà Nội, nói chuyện với bà về những dự định của chúng mình. Mình đi xe hơi được chứ anh ? À mà không anh ơi, mình phải đi bằng tàu hỏa như ông Nội vẫn mơ ước. Trời ơi, con tàu lắc lư, trên đó chở bao người về

Bắc, bao nhiêu oan hồn vất vưởng đi theo trong bầu không khí rạn vỡ bởi tiếng máy, tiếng còi tàu, và ẩm ướt bởi muôn ngàn giọt lệ mừng tủi. Anh sẽ đứng với em ở một toa tàu, nhìn ra ngoài, mình sẽ qua bao nhiêu miền trên quê hương, mình sẽ nhìn thấy bao nhiêu vết thương được hàn gắn. Con đường sắt xuyên Việt làm lại cũng bằng ngang trên bao nhiêu xương máu, bao nhiêu hận thù để nối tình thương Nam Bắc, có phải không anh ? Đi ra Bắc, đem bà Nội ra Bắc. Anh ơi, anh có khóc cùng với em không đó ? Em khóc đây này. Trên chuyến tàu mình cũng sẽ khóc với nhau nữa. Anh Lý cũng sẽ đi với mình, qua bao nhiêu miền đất mến yêu, bao nhiêu nơi anh đã đặt chân đến với máu ngập mắt cá. Không, mình sẽ không nhắc lại dĩ vãng gì hết. Mình sẽ sập em Hải, em Hải cũng phải trở về cho thầy mẹ trông thấy nữa chứ. Mình sẽ gặp em Mai. Em, anh sẽ thấy con Mai em cũng sung sướng, tươi cười, giống con Mai chị của anh vậy !

Anh biết không, khi đưa đám ma bà, trước khi quay về, ông Nội em đã khóc và khấn trước mộ bà em : «Bà ơi, bây giờ tùy bà, bà có đợi tôi về Bắc thì đợi, còn không, muôn ở lại đây với cháu hay về Bắc với con thì về».

Lúc đó em với anh Đoàn đang đứng cạnh ông, em đang cầm một ché áo ông, giải khăn xô em đội trên tóc, muốn bay theo gió, em lạnh cả xương sống và nổi gai ốc đầy mình. Ghê gớm lắm anh ạ, cảm giác đó thật là hiếm hoi trong da thịt mình, phải ghê gớm lắm, nó mới phát hiện được.

Bây giờ ngồi viết thư cho anh, cũng với cái khăn tang bao trùm trên tóc, em nghĩ rằng linh hồn bà Nội chưa trở về Bắc đâu, mà còn chờ em, chờ anh, chờ bao nhiêu người khác chết đi hoặc trở về nữa.

Nhưng rồi, em nhắc lại, Hòa bình sẽ trở lại, sớm hay muộn gì cũng có. Thế hệ chúng ta hay đến thế hệ con chúng ta. Nhất định phải có. Chúng ta sẽ trở về miền Bắc mang theo hài cốt người thân, hoặc chính hài cốt chúng mình cũng sẽ được về Bắc khi Hòa Bình trở lại.

Một mai, anh ơi, một mai khi Hòa Bình... Anh ơi, em đang khóc đây. Anh tưởng tượng em đang khóc trên vai anh. Anh hãy cùng khóc với em. Cùng khóc với em đi anh nhé. Chúng ta cùng khóc với nhau trên con tàu lắc lư đi ra Bắc, khóc với bao nhiêu oan hồn đang vất vưởng đi theo...

Đêm nay, em khóc, ông Nội em khóc, cô Thoa em khóc bên chiếc hầm cát, anh Đoàn khóc bà Nội nơi trại nhập ngũ. Anh Lý khóc lẻ loi trong Trung tâm Chiêu hồi. Và anh khóc cho bà Nội em trên ngọn đồi heo hút của anh. Chúng ta, mỗi người khóc cho kẻ chết và khóc cho người sống, khóc cho nỗi chờ đợi...

Em đã viết lung tung quá, nhưng lung tung thì cũng đã thành một lá thư. Anh giữ luôn lá thư này cho em, để một mai, khi Hòa Bình trở lại, mình gói xương cốt bà Nội mang theo ra Bắc luôn anh nhé. Có lẽ em ngất mất. Anh nhớ đỡ em nhé. Em ngã vào tay anh đây này. Em yêu anh mãi. Sống với anh mãi. Em.

Viên Trung úy Đại đội phó đưa lá thư lên soi nơi cửa sổ, nhìn nét chữ ký ẻo lả bị nhòe nhoẹt như bởi giọt nước mắt của người viết, rồi nói với viên Thiếu úy trung đội trưởng :

- Mày biết đoán chữ ký, coi chữ ký cô này có tướng chết non không mày ?

- Theo kinh nghiệm thì chữ ký mềm mại như thế này là người có nhiều tình cảm, dễ chết non, nhưng xem hình thì thấy tướng mạo tươi tắn lắm mà. Tao cũng không biết nữa.

- Cho tao điều thuốc.

Bao thuốc được quăng tới trước. Viên trung úy chụp lấy rút một điều. Hắn vói tay :

- Cái Zippo của tao đâu rồi ?

- Mất mẹ nó rồi, diêm đây này.

Que diêm được bật lên, soi rõ mặt viên Trung úy đang cúi xuống môi lửa. Rồi tiện tay, hắn đưa luôn lá thư vào que diêm còn cháy dở, nói :

- Thôi để tao gửi luôn lá thư này xuống âm phủ cho thằng Hồ...

Một cái nhấp nháy, ánh sáng của ngày còn leo lét trên cửa sổ vụt tắt. Chiều đang tan trong sương mờ dày đặc ngoài đồi núi trùng điệp và bóng tối đã tràn ngập căn hầm.

Giữa bóng tối lạnh lẽo của mùa đông và của cuộc chiến tranh bất tận, một ngọn lửa bùng cháy...

NHÃ CA
11-1968